

Tử sách bổ trợ kiến thức TÌM HIỂU CÁC NGÀY LỄ TẾT TRONG NĂM

BIÊN MỤC TRÊN XUẤT BẢN PHẨM CỦA THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM

Bùi Sao

Tìm hiểu các ngày lễ tết trong năm / Bùi Sao b.s. - H. : Dân trí, 2016. - 168tr. ; 23cm. - (Bộ sách bố trợ kiến thức)

 Phong tục 2. Tết cổ truyền 3. Lễ hội 4. Việt Nam 394.269597 - dc23

Tử sách bổ trợ kiến thức

TÌM HIỂU CÁC NGÀY LỄ TẾT TRONG NĂM

(Bùi Sao biên soạn)



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

PHẦN 1

CÁC NGÀY LỄ TẾT TRUYỀN THỐNG TRONG ĐẦN GIAN

TẾT NGUYÊN ĐÁN

Bạn thường nghe mọi người nhắc đến Tết với vẻ vô cùng hào hứng. Và bạn cũng mong chờ Tết vô cùng. Vậy Tết có từ bao giờ và ý nghĩa của nó là gì?

Tết Nguyên đán là gì?

- Tết Nguyên đán là lễ hội lớn nhất trong các lễ hội truyền thống của Việt Nam, đánh dấu thời điểm chuyển giao giữa năm cũ và năm mới (tính theo Âm lịch).
- Tết Nguyên đán có nhiều tên gọi khác nhau: tết Cả, tết Ta, tết Âm lịch, tết Cổ truyền... (Chữ "Nguyên" có nghĩa là bắt đầu, chữ "Đán" có nghĩa là buổi ban mai, là khởi điểm của năm mới).
- Tết Nguyên đán kéo dài trong khoảng 7 đến 8 ngày cuối năm cũ và 7 ngày đầu năm mới (23 tháng Chạp đến hết ngày mùng Bảy tháng Giêng). Tuy nhiên, Ba mươi, mùng Một, mùng Hai, mùng Ba Tết vẫn là bốn ngày quan trọng nhất.

2. Tết Nguyên đán bắt nguồn từ đâu?

Theo truyền thuyết và lịch sử nước ta, họ Hồng Bàng dựng nước từ năm Nhâm Tuất 2879 TCN, trị vì cho đến năm 258 TCN. Kinh Dương Vương sinh ra Lạc Long Quân, sau khi nối ngôi, vị vua hiền đức này kết hôn cùng Âu Cơ sinh ra Hùng Vương. Từ thời đó, người Việt ta đã ăn Tết, và bánh chưng, bánh dầy nhờ sáng kiến của Lang Liêu - con trai thứ 18 của vua Hùng Vương thứ sáu đã ra đời.

3. Ý nghĩa nhân văn của Tết Nguyên đán Việt Nam

- Là dịp để gia đình đoàn viên: Mỗi khi Tết đến, dù làm bất cứ nghề gì, ở bất cứ nơi đầu, mọi người đều mong được trở về sum họp dưới mái ấm gia đình trong ba ngày Tết.
- Là dịp để tạ ơn: Con cháu tạ ơn cha mẹ, ông bà, tổ tiên, nhân viên tạ ơn cấp trên. Ngược lại, lãnh đạo cũng cảm ơn nhân viên...
- Là dịp thắt chặt tình cảm giữa mọi người với nhau: Gia đình, làng xóm, bạn bè....
- Là dịp làm mới mọi thứ: Quần áo mới, nhà cửa phải dọn dẹp lại, đồ đạc phải lau chùi...
- Là ngày của niềm vui, sự hòa thuận và niềm hi vọng: Mọi người đều cười vui với nhau, mọi buồn phiền đều gác lại, hi vọng một năm mới hạnh phúc, an khang.

4. Những phong tục đặc trưng của Tết Nguyên đán

- Dọn dẹp nhà cửa: Bố mẹ, ông bà thường bắt đầu từ việc dọn dẹp, sửa sang mọi thứ, trang trí nhà cửa, mua sắm quần áo để chào đón nằm mới.
- Chuẩn bị thực phẩm ăn Tết: Trong đó quan trọng nhất là gói bánh chưng, bánh tét với không khí rộn ràng vui tươi. Trẻ con ngồi xem bố mẹ, ông bà gói bánh chưng và sẽ thích thú biết bao khi bố mẹ gói cho chúng ta một chiếc bánh nhỏ xinh với thật nhiều đậu và một miếng thịt to. Ngồi trông nồi bánh chín cũng là một thú vui ấm áp, khi ngoài trời se se lạnh, được ăn một củ khoai lùi vào tro nóng khi trông bánh thì còn gì thích bằng!
 - Biếu quà cuối năm: Tết cũng là dịp để mọi người bày tỏ lòng

hiếu kính đối với các bậc bề trên, vì vậy, con cháu thường mang quà đến biểu bố mẹ, ông bà. Ngoài ra, người ta còn sắm sửa đồ Tết để biểu thầy cô và cấp trên.

- Đi chợ Tết: Các bà, các mẹ đi chợ mua sắm thực phẩm, vật dụng cần dùng cho ba ngày Tết, các cô thiếu nữ đi ngắm hoa đào, hoa mai trên phố chợ, trẻ con được mua những bộ quần áo mới,...
- Xin lộc: Sang năm mới ai cũng hi vọng một năm mới tài lộc dồi dào, làm ăn thịnh vượng, mạnh khoẻ, thành đạt hơn năm cũ. Vì vậy, nhiều người đi hái lộc ở chốn đình chùa, nơi tôn nghiêm về nhà, mong năm mới mọi sự đều tươi mới, nhiều lộc, nhiều tài.
- Xông nhà: Sáng mùng Một mọi người thường đến nhà nhau chúc Tết, người đầu tiên bước vào nhà chính là người xông nhà. Do quan niệm dân gian, cho rằng người hợp tuổi với gia chủ, nhanh nhẹn sẽ mang lại nhiều may mắn. Nên nhiều gia đình thường nhờ người xông nhà giúp. Từ người thứ hai trở đi thì mọi sự lại bình thường.
- Chúc Tết: Mọi người chúc Tết lẫn nhau, mong sang năm mới gặp được nhiều điều may mắn và thuận lợi.
- Mừng tuổi: Người lớn có tục mừng tuổi (lì xì) cho trẻ nhỏ và các cụ già để chúc các cháu hay ăn chóng lớn và ngoan ngoãn, học giỏi; còn các cụ thì sống lâu và mạnh khỏe.





TỤC NGƯNG DẠO VỀ TẾT NGUYÊN ĐÁN

Tực NGC. CA DAO VE TET NGUYEN ĐAN

Cu kêu ba tiếng cu kêu,

Trông mau tới Tết dưng nêu ăn chè.

Khôn ngoan đến cửa quan mới biết,

Giàu có Ba mươi Tết mới hay.

Di đâu mặc kệ đi đâu

Đến ngày giỗ Tết phải mau mà về.

Mồng Một thì Tết mẹ cha

Mồng Hai Tết chú, mồng Ba Tết thầy.

Mồng Một thì ở nhà cha,

Mồng hai nhà vợ, mồng Ba nhà thầy.

Mồng Một chơi cửa chơi nhà,

Mồng Hai chơi xóm, mồng Ba chơi đình.



TÊT NGUYÊN TIÊU

(Ngày 15 tháng Giêng, Âm lịch)

Là người Việt Nam không thể không biết tới Tết Nguyên tiêu. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu về ngày lễ quan trọng này nhé!

1. Tết Nguyên tiêu là ngày nào?

Tết Nguyên tiêu có nhiều tên gọi khác nhau, có thể gọi là Nguyên tịch, Nguyên dạ hay Tết Thượng nguyên, dân gian còn gọi đơn giản là Rằm tháng Giêng.

2. Tết Nguyên tiêu bắt nguồn từ đâu?

- Tương truyền năm 180 TCN, vua Hán Văn nhà vua đời Tây Hán của Trung Quốc được lên ngôi đúng vào ngày Rằm tháng Giêng. Để chúc mừng, vua Hán Văn quyết định lấy ngày Rằm tháng Giêng là ngày hội Hoa Đăng. Hàng năm, vào tối ngày Rằm tháng Giêng, nhà vua đều ra khỏi cung để đi dạo cùng chung vui với người dân. Ngày hôm đó, trên khắp các ngả đường, thôn xóm, nhà nhà đều treo đủ các loại đèn lồng với nhiều hình dáng, màu sắc sặc sở để mọi người thưởng thức.
- Đến năm 104 TCN, Tết Nguyên tiêu đã chính thức trở thành ngày Tết lớn của nhà nước Trung Hoa. Quy mô của ngày Tết Nguyên tiêu cũng vì thế mà được mở rộng thêm và cứ thế lưu truyền từ đời này sang đời khác.

Qua cả nghìn năm nước Việt Nam bị Trung Quốc đô hộ, nhiều nét văn hóa của họ đã du nhập vào Việt Nam. Tuy nhiên, người Việt đã biến đổi nó để phù hợp với văn hóa Việt, Tết Nguyên tiêu cũng vậy, mang bản sắc rất riêng của người dân Việt với nhiều hoạt động thú vị.

3. Ngày Tết Nguyên tiêu có các hoạt động gì?

- Cúng gia tiên: Với nhiều người Việt Nam, đây đơn giản là ngày rằm lớn. Tùy theo tín ngưỡng và ngành nghề, có gia đình lễ bái Phật, có gia đình cúng Thổ Công, Thần Tài... nhưng bao giờ cũng có cúng gia tiên, bày tỏ lòng hiếu kính với ông bà, cha mẹ, cảm tạ ơn trên đã phù hộ cho con cháu an lành, làm ăn thuận lợi.
- Đi chùa cầu an, lễ Phật: Thành ngữ "Lễ Phật quanh năm không bằng Rằm tháng Giêng" đã nói lên tầm quan trọng của hội Rằm tháng Giêng trong tâm thức người Việt. Nhân tiết xuân còn đượm, người ta thường hay tổ chức hành hương các chùa để cầu phước, mong được mua may bán đất, danh lợi hanh thông... Rằm tháng Giêng là rằm đầu tiên, người Việt theo đạo Phật, đạo Khổng, đạo Lão tin rằng ngày ấy Đức Phật giáng lâm tại các chùa để chứng độ lòng thành của Phật tử. Trong ngày này, người ta còn đến chùa làm lễ cúng sao để giải hạn.
- Treo lồng đèn: Trong ngày này, nhiều nơi cũng tổ chức lễ hội đèn lồng. Đèn lồng trong ngày Tết Nguyên tiêu, thường làm bằng giấy màu sặc sỡ, với đủ các tạo hình như non nước, các kiến trúc, các nhân vật, hoa cỏ, chim muông v.v... Ở Hội An (Tỉnh Quảng Nam) thường tổ chức lễ hội đèn lồng rất lớn, thu hút nhiều khách du lịch đến thưởng lâm.
- Theo lời các bô lão, thời xưa, Rằm tháng Giêng vốn là ngày Tết Trạng Nguyên. Nhân dịp trăng sáng đầu năm, vua cho mở tiệc lớn tại vườn thượng uyển, cho vời các Trạng Nguyên đến dự hội, ngắm cảnh xem hoa, làm thơ xướng họa, ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên và ca tụng ân đức nhà vua đã đem lại thái bình no ấm. Ngày nay, nhiều nơi cũng tổ chức những đêm thơ Nguyên tiêu tao nhã với đông đủ văn sĩ tham gia.

Tục ngữ, ca dao về Rằm THÁNG GIÊNG

Cúng cả năm không bằng Rằm tháng Giêng.

Lễ Phật quanh năm, Không bằng hội rằm tháng Giêng

Rằm tháng Giêng, ai có tiền thì quảy, Rằm tháng Bảy, người quảy kẻ không, Rằm tháng Mười, mười người mười quảy¹.



^{1.} Chữ "quảy" từc là cúng với danh từ chung là "cúng quảy" được tách ra, theo cách nói địa phương mà đặc biệt là miền Trung Việt Nam của chúng ta.



Bạn có biết tại Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông Và Ma Cao thì tiết Thanh minh chính là quốc lễ. Còn ở các khu vực khác ở Đông Á thì không. Vậy Tiết Thanh minh có nguồn gốc từ đâu và có những hoạt động nào trong ngày này?

1. Tiết Thanh minh là gì?

Tiết Thanh minh hay còn gọi là Tết Thanh minh đến sau ngày Lập xuân 60 ngày. Theo nghĩa den, "thanh" là khí trong, còn "minh" là sáng sủa. Khi tiết xuân phân (giữa xuân) qua, những cơn mưa bụi của trời xuân đã hết, bầu trời trở nên quang đãng, sáng sủa là sang tiết Thanh minh.

Theo quy ước, tiết Thanh minh là khoảng thời gian bắt đầu từ khoảng ngày mùng bốn, ngày mùng năm tháng Tư Dương lịch, khi kết thúc tiết xuân phân, và kết thúc vào khoảng ngày 20, 21 tháng Tư Dương lịch (khoảng tháng Ba Âm lịch).

Đây chính là ngày giố Tổ chung để mọi người có dịp báo hiếu, trả nghĩa, đền đáp phần nào ơn sinh thành tạo dựng của tổ tiên.

2. Các phong tục trong những ngày tiết Thanh minh

- Tục tảo mộ: Tục ngữ Việt Nam có câu "cao nấm ấm mồ". Vì vậy, sửa sang nấm mồ cũng là một trong những việc hiểu đạo của con cái, thể hiện lòng kính trọng đối với đấng sinh thành, các bậc tổ tiên đã khuất. Nên trong ngày này, người ta chăm sóc, sửa sang các ngôi mộ của tổ tiên cho sạch sẽ, đắp lại nấm mộ cho đầy đặn, loại bỏ hết cỏ dại và những cây hoang mọc trùm lên mộ, tránh không để cho các loài động vật hoang dã như rắn, chuột đào hang, làm tổ. Sau

đó, người tảo mộ đặt đồ cúng, thấp hương, đốt vàng mã tưởng nhớ người đã khuất. Đồ cúng thường là rượu, hoa quả, hoặc xôi thịt,...

- Cúng gia tiên: Đây cũng là dịp nhiều dòng họ tổ chức giố tổ của họ mạc mình. Vì vậy, ngoài tảo mộ, người ta còn tổ chức làm cổ cúng tổ tiên và ăn uống.
- Đi chơi hội: Tháng Ba Âm lịch là thời điểm nhiều lễ hội được diễn ra. Mọi người cùng nhau đi chơi hội. Đi chơi cùng gia đình và tản bộ cũng là các hoạt động được yêu thích trong dịp này.



TIẾT THANH MINH TRONG THƠ CA

Ngày xuân con én đưa thoi,
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi.
Cỏ non xanh rợn chân trời,
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.
Thanh minh trong tiết tháng Ba,
Lễ là tảo mộ, hội là đạp thanh.
Gần xa nô nức yến anh,
Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân.

(Trích Truyện Kiều - Nguyễn Du)

TẾT HÀN THỰC

(Tết Bánh trôi bánh chay)

(Ngày mùng Ba tháng Ba, Âm lịch)

1. Hàn thực nghĩa là gì?

"Hàn thực" nghĩa là "thức ăn lạnh". Hàng năm vào ngày mùng Ba tháng Ba, Âm lịch, người lớn thường xay bột, đồ đỗ xanh, làm bánh trôi, bánh chay, nấu xôi chè lễ Phật và cúng gia tiên, có lẽ đó cũng là một cách tưởng niệm người đã mất trong những ngày tháng cuối xuân.

2. Tết Hàn thực có nguồn gốc từ đâu?

Tết Hàn thực có xuất xử từ Trung Quốc. Đời Xuân Thu, vua Tấn Văn Công nước Tấn, gặp loạn phải bỏ nước lưu vong, có một hiền thần đi theo phù trợ là Giới Tử Thôi. Một lần, hết lương thực, Giới Tử Thôi cắt một miếng thịt đùi của mình nấu lên cho vua ăn. Khi biết chuyện, nhà vua vô cùng cảm kích.

Về sau, Tấn Văn Công giành lại được ngôi báu trở về làm vua nước Tấn, phong thưởng rất hậu cho những người có công, nhưng lại quên mất công lao của Giới Tử Thôi. Giới Tử Thôi cũng không oán giận gì, đưa mẹ vào núi Điền Sơn ở ẩn. Tấn Văn Công về sau nhớ ra, cho người đi tìm. Nhưng vua triệu thế nào, Giới Tử Thôi cũng không ra lĩnh thưởng. Vua đành cho người đốt rừng để thúc ép, nhưng ông nhất định không chịu tuân mệnh, cuối cùng cả hai mẹ con ông đều chết cháy.

Vua thương xót, lập miếu thờ và hạ lệnh trong dân gian phải kiêng đốt lửa ba ngày, chỉ ăn đồ ăn nguội đã nấu sẵn để tưởng niệm (khoảng từ mồng Ba tháng Ba đến mồng Năm tháng Năm Âm lịch hàng năm).

3. Ý nghĩa ngày Tết Hàn thực ở Việt Nam

Tuy có nguồn gốc từ Trung Quốc nhưng từ thời Lý, Tết Hàn thực đã được Việt hóa. Người Việt tổ chức Tết Hàn thực với những phong tuc rất riêng.

- Vào ngày mùng Ba tháng Ba Âm lịch hằng năm, người Việt không kiêng lửa, vẫn nấu nướng bình thường, làm cỗ cúng và dân ta đều an đồ nấu chín để nguôi với tấm lòng thành kính nhất nhằm tưởng nhớ đến công ơn của tổ tiên, nguồn cội. Và cũng trong dịp này, dù ai đi đầu, ở đầu đến ngày mùng Ba tháng Ba Âm lịch cũng cố gắng về với gia đình để được đi tảo mô, để cùng nhau ngồi bên mâm cơm sum họp gia đình.

4. Những món ăn truyền thống của người Việt trong ngày Tết Hàn thưc

- Trong ngày này, nhà nhà lại chuẩn bị làm bánh trôi, bánh chay để cúng tổ tiên và để ăn với ý nghĩa tương trưng đó là những thức ăn nguội.
- Bánh trôi được làm bằng bột nếp, nặn viên nhỏ, trong nhân là những viên đường đỏ, thả luộc trong nồi nước sôi, khi bánh nổi lên mặt nước thì vớt ra để nguội. Khi ăn, bố mẹ chúng ta thường hay rắc vừng lên trên để bánh thêm thơm bùi.
- Bánh chay cũng được làm bằng bột nếp, trong nhân là đỗ xanh đồ chín. Bánh được luộc chín, đựng trong bát con, với nước chè sắn dây thơm mùi hoa bưởi.
- Ngày nay người ta biến tấu bánh trôi, bánh chay theo nhiều vị khác nhau. Ngoài bánh trôi truyền thống nhân đường đen rắc vừng thì người Việt còn làm các loại bánh trôi lá dứa đậu xanh, hay bánh trôi nhân lạc rang, bánh trôi nhân đậu đỏ nước gừng,...

Mặc dù khác nhau về màu sắc và mùi vị nhưng chúng vẫn là bánh trôi và mang ý nghĩa về một ngày Tết Hàn thực trọn vẹn!

BÁNH TRÔI TRONG THƠ CA VIỆT

Ai được thoát thân, thì ăn bánh lọt Trôi nước rất ngọt, để các thợ chài Dầm mưa hoài hoài, thì ăn bánh ướt Bất toại vô phước, thì sẵn bánh bò.

(Ca dao)

Thân em vừa trắng lại vừa tròn Bảy nổi ba chìm với nước non Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn Mà em vẫn giữ tấm lòng son.

(Bánh trôi nước - Hồ Xuân Hương)

TẾT ĐOAN NGỌ

(Ngày mùng Năm tháng Năm, Âm lịch)

Cứ vào mùng Năm tháng Năm Âm lịch hàng năm, dân ta lại tổ chức đón Tết Đoan ngọ. Vậy Tết Đoan ngọ có những phong tục gì?

1. Tết Đoan ngọ - Tết giết sâu bọ

Tết Đoan ngọ, là thành quả từ trí tuệ của truyền thống nông nghiệp phương Nam của các bộ tộc Bách Việt xưa. "Đoan" nghĩa là "mở dầu", "Ngọ" là khoảng thời gian từ 11 giờ sáng tới 1 giờ chiều, và ăn Tết Đoan ngọ là ān vào buổi trưa. Tết Đoan ngọ còn được gọi là Tết Đoan dương, Tết giết sâu bọ, ngày phát động bắt sâu bọ, tiêu diệt bớt các loài gây hại cho cây trồng trên cánh đồng.

Đặc biệt, đây còn là ngày lễ thiêng liêng trong tâm thức người Việt Nam, đó là ngày giố Quốc mẫu Âu Cơ.

2. Nguồn gốc Tết Đoan ngọ - Tết giết sâu bọ

Vào một ngày sau vụ mùa, dân chúng đang ăn mừng vì trúng mùa, nhưng sâu bọ năm ấy sinh sôi nhiều, ăn mất cây trái, thực phẩm đã thu hoạch. Người dân đang băn khoăn không biết làm cách nào để có thể giải được nạn sâu bọ này, bỗng nhiên có một ông lão từ xa đi tới tự xưng là Đôi Truân. Ông chỉ dân chúng rằng mỗi nhà hãy lập một đàn cúng đơn giản, gồm có bánh gio, trái cây sau đó ra trước nhà mình mà vận động thể dục. Nhân dân làm theo và chỉ một lúc sau đó từng đàn sâu bọ lần lượt lăn ra chết. Lão ông

còn bảo thêm: "Sâu bọ hằng năm vào ngày này rất hung hăng, mỗi năm vào đúng ngày này cứ làm theo những gì ta đã dặn thì sẽ trị được chúng". Dân chúng biết ơn định cảm tạ thì ông lão đã đi mất. Để tưởng nhớ việc này, dân chúng đặt cho ngày này là ngày "Tết giết sâu bọ", hay là "Tết Đoan ngọ" vì giờ cúng thường vào giữa giờ Ngọ.

Còn có một thuyết khác, cho rằng Tết Đoan ngọ bắt nguồn từ Trung Quốc. Vào cuối thời Chiến Quốc, có một vị đại thần nước Sở là Khuất Nguyên. Ông là vị trung thần nước Sở và còn là nhà vẫn hóa nổi tiếng. Ông cũng chính là tác giả bài thơ *Ly tao* nổi tiếng trong văn hóa cổ Trung Hoa. Do can ngăn vua Hoài Vương không được, lại bị gian thần hãm hại, ông đã uất ức gieo mình xuống sông Mịch La tự vẫn ngày mùng Năm tháng Năm. Thương tiếc người trung nghĩa, mỗi năm cử đến ngày đó, dân Trung Quốc xưa lại làm bánh, quấn chỉ ngũ sắc bên ngoài (ý làm cho cá sợ, khỏi đớp mất) rồi bởi thuyền ra giữa sông, ném bánh, lấy gạo bỏ vào ống tre rồi thả xuống sông cúng Khuất Nguyên.

Ngoài ra, có truyền thuyết khác về nguồn gốc của ngày Tết Đoan ngọ, nhiều nguồn tin cho rằng tập tục Tết Đoan ngọ là bắt nguồn từ Hạ Trí trong thời cổ, có người thì cho rằng, đây là sự tôn sùng vật tổ của người dân vùng sông Trường Giang. Trong thời kì Bắc thuộc, ngày Tết này đã du nhập vào Việt Nam và được người dân Việt hóa cho phù hợp với văn hóa của nước mình.

3. Các hoạt động chính vào Tết Đoan ngọ

- Tết Đoan ngọ là dịp người ta thường ăn Tết ở nhà với gia đình. Từ chiều ngày mùng Bốn tháng Năm Âm lịch, các chợ, đặc biệt là chợ ở quê đầy ắp hoa, quả các loại. Cơm rượu nếp thơm lừng được ủ từ vài ngày trước đó.

Buổi sáng sớm ngày Tết Đoan ngọ người ta ăn bánh tro (hay còn gọi là bánh gio), trái cây, và rượu với mong muốn tẩy trừ sâu

- bọ. Nhiều người tắm nước lá mùi để phòng bệnh và tẩy trừ sâu bọ. Nhiều địa phương ở ven biển đúng giờ ngọ họ đi tắm biển.
- Một số địa phương còn có tục "khảo cây" thú vị, qua đó thể hiện ước mong cuộc sống luôn sung túc như cây cối luôn đơm đầy hoa trái. Những cây bị khảo thường là những cây ăn quả trong vườn nhưng ra ít quả, hoặc không ra quả, hay bị sâu bệnh. Đúng Ngọ (12 giờ trưa), hai người, một người đảm nhận nhiệm vụ trèo lên các cây ăn quả trong vườn để "đóng vai" là cây (chủ yếu là trẻ em). Người đứng dưới gốc cầm dao (hoặc chày, vồ, gậy gộc) gõ vào thân cây, vừa gõ vừa hỏi tại sao năm nay ra ít quả? Người trên cây sẽ đáp trả lí do tại sao ra ít quả, hoặc không ra quả, do sâu bệnh hoặc do thời tiết. Người đứng dưới lại tiếp tục hỏi mùa tới có ra quả hay không, nhiều hay ít quả và "dọa" nếu không cho quả như ý muốn thì sẽ bị đốn hạ. Người trên cây trả lời những câu hỏi với giọng cuống quýt, van xin đừng đốn, đồng thời hứa sẽ cho nhiều quả to vào mùa sau. Khi được hỏi mùa sau cho bao nhiêu quả, tùy thuộc vào từng loại cây mà người trèo trên cây trả lời số lượng quả cho phù hợp.
- Vào dịp Tết Đoan ngọ, ai bị cảm cúm có thể dùng năm loại lá: Bạch đàn, xương rồng, ngũ trảo, dâu tằm ăn, và sả nấu nước xông để bớt bệnh. Người ta cũng tìm mua cành xương rồng bỏ trong nhà để đuổi tà ma.
- Ở một số vùng quê, vào 12 giờ trưa, nhiều người còn có phong tục đi hái là làm thuốc, vì tin rằng là hái trong giờ phút này dù chỉ là các lá thông thường như lá chanh, lá bưởi, kinh giới, tía tô, ngải cứu, sen vồng... đều trở nên công hiệu hơn rất nhiều. Ở một số nơi, người dân đi tắm biển để tẩy trừ sâu bọ...

4. Nét ẩm thực đặc biệt trong ngày Tết Đoan ngọ

- Bánh tro đã trở thành món ăn truyền thống trong dịp Tết Đoan ngọ ở Nam Trung Bộ và miền Nam Việt Nam. Bánh tro có nhiều

tên khác nhau như bánh ú, bánh glo và bánh âm, có vài biến thể khác nhau theo địa phương. Người ta làm bánh bằng gạo đã ngâm từ nước tro được đốt bằng củi các loại cây khô hay rơm, gói trong lá chuối. Bánh tro dễ ãn, mát ruột, thường ăn với đường hoặc mật.

- Ở miền Bắc, ngày này các gia đình thường làm các món từ vịt, đặc biệt là tiết canh. Nên các chợ ở miền Bắc và Bắc Trung Bộ những ngày trước và trong Tết Đoan ngọ thường rất rộn rã việc mua bán vịt sống.
- Vào ngày này, người ta cho rằng kí sinh trùng trong bụng ngoi lên gây hại cho sức khỏe, nên người ta ăn những đồ chua chát để loại trừ chúng. Rượu nếp hay cơm rượu cũng là món ăn được nhiều người ưa thích. Cơm rượu được làm từ gạo nếp và men rượu được đồ lên rồi ủ với lá chuối hoặc lá sen, sau một thời gian nhất định thì dỡ ra để hạt nếp căng mọng, ngọt thơm mà không bị bã.





CA DAO, TỤC NGỮ VỀ **TẾT ĐOAN NGỌ**

Tháng Giêng là tháng ăn chơi, Tháng Hai trồng đậu, tháng Ba trồng cà; Tháng Tư đong đậu nấu chè; Ăn Tết Đoan ngọ trở về tháng Năm.

Tháng Năm nhớ Tết Đoan dương Là ngày giỗ Mẹ Việt Thường Văn Lang.

Len lét như rắn mồng Năm.

Trốn như thần lần mùng Năm.

TÊT TRUNG NGUYÊN

(Ngày 15 tháng Bảy, Âm lịch)

Tháng Bảy Âm lịch, có một ngày lễ mà những người theo đạo Phật gọi là ngày lễ Vu lan. Đây là một đại lễ báo hiểu cha mẹ, ông bà, tổ tiên đã khuất - một phong tục đáng trọng của người Việt, thể hiện tấm lòng "ăn quả nhớ kẻ trồng cây". Rằm tháng Bảy Âm lịch cũng là ngày xá tội vong nhân mà dân gian gọi nôm na là ngày cúng chúng sinh.

1. Ý nghĩa của ngày Rằm tháng Bảy

- Vào ngày này, người ta không chỉ tưởng nhớ người thân và tổ tiên đã khuất mà còn là dịp họ giúp đỡ các linh hồn bơ vơ đói khát không có gia đình, người thân thờ cúng và thể hiện tấm lòng từ bi hỉ xả. Vì vậy, nhiều gia đình sẽ làm hai mâm cúng: Một mâm để cúng gia tiên, mâm còn lại dành để cúng cô hồn.
- Đây còn là ngày người ta bày tỏ lòng biết ơn và tôn kính đối với cha mẹ dù họ còn sống hay đã qua đời (Lễ Vu lan báo hiếu).

2. Nguồn gốc của ngày lễ Vu lan

Lễ Vu lan xuất xứ từ sự tích về Bồ tát Mục Kiền Liên đại hiếu đã cứu mẹ của mình ra khỏi kiếp ngạ quỷ (quỷ đói).

Theo kinh Vu lan thì ngày xưa. Mục Kiền Liên đã tu luyện thành công nhiều phép thần thông. Mẫu thân ông là bà Thanh Đề đã qua đời, ông nhớ mẹ và muốn biết bây giờ bà như thế nào nên dùng mắt phép nhìn khắp trời đất để tìm. Thấy mẹ mình, vì gây nhiều nghiệp ác nên phải làm ngạ quỷ, bị đói khát hành hạ khổ sở, ông đã đem

cơm xuống tận cõi âm để dâng mẹ. Tuy nhiên do đói ăn lâu ngày nên mẹ của ông khi ān đã dùng một tay che bát cơm của mình đi tránh không cho các cô hồn khác đến tranh cướp, vì vậy khi thức ăn đưa lên miệng thì đã hóa thành lửa đỏ.

Mục Kiền Liên quay về tìm Phật để hỏi cách cứu mẹ, Phật dạy rằng: "Dù ông thần thông quảng đại đến đâu cũng không đủ sức cứu mẹ ông đâu. Chỉ có một cách nhờ hợp lực của chư tăng khắp mười phương mới mong giải cứu được. Ngày Rằm tháng Bảy là ngày thích hợp để vận động chư tăng, hảy sắm sửa lễ cúng vào ngày đó".

Làm theo lời Phật, mẹ của Mục Kiền Liên đã được giải thoát. Phật cũng dạy rằng chúng sanh ai muốn báo hiếu cho cha mẹ cũng theo cách này (Vu lan Bồn Pháp). Từ đó ngày lễ Vu lan ra đời.

3. Nguồn gốc của lễ xá tội vong nhân

Việc cúng cô hồn bắt nguồn từ truyền thuyết giữa ông A Nan Đà, thường gọi tắt là A Nan, với một con quỷ miệng lửa (diệm khẩu) cũng gọi là quỷ mặt cháy (diệm nhiên).

Vào một buổi tối, A Nan đang ngòi trong tịnh thất thì thấy một con ngạ quỳ thân thể khô gầy, cổ nhỏ mà dài, miệng nhả ra lửa bước vào. Quỷ tiên báo cho A Nan biết rằng ba ngày sau ông sẽ chết và sẽ luân hồi vào cõi ngạ quỷ miệng lửa mặt cháy như nó. A Nan nghe thấy thế, hoảng quá, bèn nhờ quỷ bày cho phương cách tránh khỏi cảnh khổ ấy. Quỷ đói nói: "Ngày mai, ông phải thí cho bọn ngạ quỷ chúng tôi mỗi đứa một hộc thức ăn, lại vì tôi mà cúng dường Tam Bảo thì ông sẽ được tăng thọ mà tôi đây cũng sẽ được luân hồi chuyển kiếp". A Nan đem chuyện bạch với Đức Phật. Phật bèn đặt cho bài chú gọi là "Cứu Bạt Diệm Khẩu Ngạ Quỷ Đà La Ni", đem tụng trong lễ cúng để được thêm phước, để bố thí và cầu nguyện cho loài quỷ đói miệng lửa, nhưng dân gian thì hiểu rộng ra và trại đi thành cúng cô hồn, tức là cúng thí cho những vong hồn vật vờ không nơi nương tựa vì không có ai là người thân trên trần gian cúng bái.

Dù được cử hành trong cùng một ngày nhưng lễ cúng cô hồn

khác với lễ Vu lan. Một lễ là để cầu siêu cho cha mẹ nhiều đời được siêu thoát, còn lễ kia là để cúng thí thức ăn cho những vong hồn chưa được siêu thoát, những vong hồn không nơi nương tựa, không người cúng kiếng.

4. Những phong tục thường thấy trong ngày Rằm tháng Bảy

- Trước hoặc trong ngày Rằm tháng Bảy, nhiều người đến chùa để thực hiện nghi lễ cúng vái. Họ thường làm điều đó vào ban ngày bởi vì người ta tin rằng, khi mặt trời đã lặn thì đồng nghĩa với việc cửa âm phủ đã đóng và linh hồn không thể về âm phủ.
- Những gia đình có điều kiện thường làm hai mâm cúng: Một mâm cúng tổ tiên tại bàn thờ trong nhà và mâm còn lại dùng để cúng chúng sinh đặt ở ngoài nhà.

Trong mâm cúng tổ tiên, các gia đình chuẩn bị cố mặn, tiền vàng và những vật dụng cá nhân như quần áo, nhà lầu, xe hơi, điện thoại... dành cho người côi âm làm bằng giấy (mà người ta thường gọi là đồ hàng mā).

Đối với mâm cúng chúng sinh, người ta chuẩn bị quần áo làm từ những mảnh giấy với nhiều màu sắc khác nhau, các loại ngô khoai, bánh kẹo, bỏng gạo, cháo trắng hoặc cháo hoa, tiền vàng, nước lã hay rượu, tiền lẻ...

- Ngoài ra, vào ngày Rằm tháng Bảy, các ngôi chùa thường có lễ phóng sinh như thả chim, thả cá...
- Trong ngày lễ Vu lan, người ta thường đến chùa cầu kinh cho linh hồn mẹ được siêu thoát. Những người còn mẹ thì sẽ cài bông hồng đỏ lên trước ngực để tỏ lòng hiếu thảo, biết ơn và ngược lại, người nào có mẹ đã khuất núi thì sẽ cài bông hồng màu trắng.

CA DAO, TỤC NGỮ VỀ RẰM THÁNG BẢY

Khuyên nhau theo gót Muc Kiền Liên Báo đáp ân thâm cả lưỡng miền Kẻ mất, siêu sanh về Lac quốc Người còn, dương thế được an nhiên

Lên non lươm quả Bồ đề Cầu cho cha me thác về Lac bang Lên chùa dư lễ Vu lan Cầu cho cha mẹ thoát đàng tử sanh.

Mùa hè mai nở mới kì Vu lan cầu nguyện, nguyện chi cũng thành

> Ngày rằm xá tội vong nhân Lòng con lại nhớ song thân dạ đài

Nhớ ngày xá tội vong nhân Lên chùa lạy Phật đền ơn sinh thành

Vu lan tháng Bảy ngày Rằm Lòng con hiểu thảo ghi lòng chớ quên.

TÊT TRUNG THU

(Ngày 15 tháng Tám, Âm lịch)

1. Tết Trung thu - Tết Đoàn viên

Tết Trung thu, được tổ chức vào giữa mùa thu, theo Âm lịch là ngày Rằm tháng Tám, là ngày Tết của trẻ em (Tết Thiếu nhi), còn được gọi là Tết Trông Trăng hay Tết Đoàn viên, là lễ hội tại các quốc gia Đông Á như Trung Hoa, Việt Nam, Nhật Bản, Triều Tiên...

2. Nguồn gốc tết Trung thu

Có nhiều ý kiến khác nhau về nguồn gốc của Tết Trung thu, nhiều người cho rằng có Tết Trung thu là do sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa, theo tích truyện về Đường Minh Hoàng.

Chuyện kể rằng, vào đêm Rằm tháng Tám Âm lịch, gió mát trăng thanh, vua Đường Minh Hoàng (713-741 Tây lịch) dạo chơi vườn Ngự Uyển. Nhà vua đang say mê thưởng thức cảnh đẹp thì được dạo sĩ La Công Viễn (còn gọi là Diệp Pháp Thiện) dùng phép tiên đưa nhà vua lên cung trăng. Ở đó, cảnh trí vô cùng ngoạn mục, tiếng đàn tiếng hát du dương, ánh sáng huyền diệu, các nàng tiên tha thướt trong những xiêm y đủ màu đang múa hát. Nhà vua say mê đến mức quên cả trời gần sáng. Đạo sĩ phải nhắc, nhà vua mới ra về nhưng trong lòng vẫn bồi hồi luyến tiếc. Về tới hoàng cung, nhà vua đã cho chế ra Khúc Nghê Thường Vũ Y và cứ đến đêm Rằm tháng Tám lại ra lệnh cho nhân dân tổ chức rước đèn và bày tiệc ăn mừng trong khi nhà vua cùng với Dương Quý Phi uống rượu dưới trăng ngắm cung nữ múa hát để kỉ niệm lần đi chơi trên cung

nguyệt. Kể từ đó, việc tổ chức rước đèn và bày tiệc trong ngày Rằm tháng Tám đã trở thành phong tục trong dân gian.

Lại có tích cho rằng Rằm tháng Tám chính là sinh nhật của vua Đường Minh Hoàng. Triều đình ra lệnh cho nhân dân khắp nơi treo đèn và bày tiệc ăn mừng. Từ đó, việc treo đèn bày cỗ trong ngày Rằm tháng Tám trở thành tục lệ.

Riêng người Việt lại có truyện cổ tích kể về chú Cuội và Hằng Nga. Tương truyền, Hằng Nga là một tiên nữ xinh đẹp cai quản cung trăng. Nàng có sở thích chơi đùa với trẻ con vì thế nàng rất muốn xuống trần gian để vui chơi, tuy nhiên nàng là tiên, phải theo luật thiên đình nên không được tự do đi lại.

Thế rồi, có đợt Ngọc Hoàng tổ chức cuộc thi làm bánh vào ngày Rằm tháng Tám - là ngày mà trăng tròn và sáng nhất trong năm. Giải thưởng mà Ngọc Hoàng đưa ra là ai thắng cuộc sẽ được thực hiện bất kì điều gì theo mong muốn.

Hằng Nga bắt tay vào việc làm bánh bằng cách xuống trần gian tham khảo và rồi nàng gặp được chàng Cuội - người nổi tiếng là hay nói dối, chuyên tụ tập với bọn trẻ nhỏ dưới gốc cây đa đầu làng kể chuyện trên trời dưới bể.

Thế nhưng, Cuội lại có tài nấu nướng rất giỏi, bọn trẻ trong làng thường được Cuội nấu nướng hay làm bánh cho ăn vì thế bọn chúng rất quý Cuội. Hằng Nga tìm đến Cuội nhờ vả. Thế rồi, Cuội bảo cứ cho tất cả các nguyên liệu như trứng, hạt dưa, thịt, mè, hạt sen, lạp xưởng... nhào trộn lên rồi đem nướng. Kì lạ thay, chiếc bánh nướng lên lại thơm phức, ngon miệng đến lạ lùng, khiến bọn trẻ đều thích thú nhưng phải cái hình thức không đẹp lắm. Hằng Nga thích thú và quyết định mang số bánh đó về cung đình dự thi.

Khi chia tay mọi người để về thiên đình thì Cuội nuối tiếc Hằng Nga không muốn rời xa nên đã nắm tay nàng. Chẳng hiểu vì sao, Cuội cùng cây đa đầu làng bay lên cung trăng theo Hằng Nga. Lên cung trăng rồi, chàng có thể nhìn thấy bọn trẻ đang vui

đùa dưới trần gian. Cuội nhớ nhà, nhớ bọn trẻ nhưng chẳng có cách nào để trở xuống.

Hằng Nga đem bánh đi dự thi và đoạt giải nhất, Ngọc Hoàng thích thú và đặt bánh với tên gọi là "bánh Trung thu" và nàng được ngài ban cho một điều ước. Nàng ước rằng mỗi năm đến dịp ngày Rằm tháng Tám sẽ được cùng Cuội xuống trần gian để ban phát niềm vui và vui chơi cùng các em nhỏ. Điều ước được chấp thuận và Ngọc Hoàng đặt tên cho ngày Rằm tháng Tám là "Tết Trung thu" - dịp tết vui chơi của các em nhỏ.

Và từ đó, cứ đến Tết Trung thu là chị Hằng và chú Cuội lại xuống trần gian để chơi với các em nhỏ. Và món bánh khi ấy trở thành món bánh đặc trưng cho ngày Tết này.

3. Ý nghĩa Tết Trung thu

- Trẻ em là tương lai của đất nước, của gia đình, các em cần được yêu thương chăm sóc, vì vậy Tết Trung thu cũng là dịp để người lớn bày tỏ sự quan tâm săn sóc quý mến đối với trẻ em.
- Trung thu còn là dịp để mọi người tổ lòng biết ơn ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè, họ hàng, và các ân nhân khác.
- Các thành viên trong gia đình, vào ngày này, dù đi đầu, làm gì, ở đầu cũng cố gắng về nhà ăn bữa cơm sum họp, vì vậy nên Tết Trung thu cũng gọi là Tết Đoàn viên.

4. Các hoạt động thường thấy trong ngày Tết Trung thu

- Nhân dịp Tết này, người lớn thì uống rượu, thưởng trăng, và hát trống quân. Ngày xưa trai gái dùng điệu hát trống quân để hát trong những đêm trăng rằm, nhất là vào Rằm tháng Tám. Trai gái hát đối đáp với nhau vừa để vui chơi vừa để kén chọn bạn trăm năm. Người ta dùng những bài thơ làm theo thể thơ lục bát hay lục bát biến thể để hát.
 - Theo phong tục người Việt, bố mẹ bày cỗ cho các con để mừng

Trung thu, mua và làm đủ thứ lồng đèn thắp bằng nến để treo trong nhà và để các con rước đèn. Ngay từ chiều 15 tháng Tám Âm lịch. Nhà nào cũng kê một chiếc bàn hay một án thư ra ngoài hàng hiện để bày biện. Cỗ mừng Trung thu gồm bánh Trung thu, kẹo, mía, bưởi, và các thứ hoa quả khác nữa.

- Cũng trong dịp này người ta mua bánh Trung thu, trà, rươu để cúng tổ tiên, biếu ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè, họ hàng, và các ân nhân khác. Những loại bánh đẻo, bánh nướng khác nhau cũng được ưa chuộng trong những ngày này.
- · Nhiều nơi tổ chức múa Sư Tử hay múa Lân trong dịp Tết Trung thu. Những đội múa Lân thường tập luyện trước cả tháng và đi vào từng nhà. Gia chủ cũng thích thú vì con Lân tượng trưng cho điểm lành, họ thường treo tiền thưởng lên cao để những chú Lân vừa múa vừa trèo lên lấy.



Đồng dao RẰM THÁNG TÁM

Xuống chơi với tôi
Có bầu có bạn
Có ván cơm xôi
Có nỗi cơm nếp
Có tệp bánh chung
Có lung hũ ruợu
Có chiếu bám dù
Thẳng cu xí xoài
Bắt trai bỏ giỏ
Cái đỏ ẩm em
Đi xem đánh cá
Có rá vo gạo
Có gáo múc nước
Có lược chải đầu

Có trầu cày ruông

Có muống thả ao

Öng sao trên trời...

Ông giẳng ông giặng





1. Tại sao gọi là Tết Hạ nguyên?

Việt Nam là một quốc gia trồng lúa nước lâu đời, đây cũng là loại lương thực quan trọng nhất của chúng ta. Cha ông ta đã bao đời sống bằng nghề trồng lúa nước, tìm ra được rất nhiều giống lúa khác nhau, bởi vậy có được sản phẩm đầu mùa, không thể quên ơn tiên tổ. Nên mới có Tết Cơm mới hay còn gọi là Tết Hạ nguyên, để đối với Tết Thượng nguyên), để dâng trình tổ tiên cơm mới đầu mùa.

Ngày tổ chức Tết Cơm mới ở nhiều nơi không giống nhau. Có một số nơi tổ chức Tết Cơm mới tháng Mười vào ngày mùng Một, ngày Rằm tháng Mười hay ngày 31 tháng Mười để nhớ đến công của Tiên nông và để ăn mừng việc gặt hái của vụ mùa đã xong.

Nhưng cũng có nơi tổ chức lễ này vào mùng 10 tháng Mười Âm lịch, còn gọi là Tết Trùng thập hay còn gọi là Tết Song thập.

Các dân tộc thiểu số ở rừng Việt Bắc, Tây Nguyên, hàng năm khi ngô lúa ngoài nương rẫy đã thu hoạch xong, cái ăn đã chắc chắn trong nhà, thế là cả bản, cả buôn ăn Tết được mùa. Mỗi dân tộc lại có thời gian và cách ăn tổ chức khác nhau với những phong tục đặc trưng.

2. Nguồn gốc Tết Hạ nguyên

Theo quan niệm của ông cha ngày xưa, những ngày thu hoạch đầu tháng Mười Âm lịch, thiên đình cử thần Tam Thanh xuống trần gian để xem xét công việc làm nông của dân tình để về tâu với Ngọc Hoàng. Do vậy, mọi nhà phải tiến hành làm lễ để thần Tam Thanh ban phúc lành, tránh tai họa và cũng là dịp dâng cơm gạo mới mời cúng tổ tiên.

3. Ý nghĩa Tết Hạ nguyên

- Tết Hạ nguyên mang nhiều ý nghĩa, thể hiện niềm thành kính tạ ơn thần linh và tổ tiên đã phù trì cho sản xuất nông nghiệp, mùa màng bội thu, là một nét văn hóa độc đáo của người Việt.
- Đây còn là ngày người nông dân thể hiện niềm vui được mùa,
 có được cuộc sống no ấm, đầy đủ.
- Đây còn là một phong tục đẹp đầy tính nhân văn của người Việt Nam, hậu thế luôn nhớ công ơn tổ tiên, đã trải qua muôn đời đấu tranh, cải tạo thiên nhiên và chọn lọc, nhân giống giữ gìn những loài cây chất lượng nhất cho mai sau.

4. Các phong tục ngày Tết Hạ nguyên

- Ở nông thôn Việt Nam, lúa gặt về phơi khô quạt sạch, xay giã có gạo mới, đồ xôi, nấu cơm, làm bánh giầy, nấu chè kho làm cổ cúng gia tiên, kèm theo vàng, hương, hoa, rượu, nước và hoa quả. Sau lễ cúng này, người ta mới được ăn cơm gạo mới.
- Nhân Tết Hạ nguyên, mọi người đều mua quà và gạo nếp mới cùng những đặc sản lúc giao mùa Thu - Đông để biếu ông bà, cha mẹ và những bậc bề trên để tỏ lòng hiếu thuận, biết ơn.





TẾT ÔNG TÁO

(Ngày 23 tháng Chạp, Âm lịch)

Hàng năm, cứ đến ngày 23 tháng Chạp, nhà nhà lại náo nức chuẩn bị mâm cỗ cúng ông Công, ông Táo. Vậy, Tết ông Công, ông Táo có nguồn gốc từ đâu? Có ý nghĩa gì đối với người Việt Nam?

1. Nguồn gốc Tết ông Công, ông Táo

Người Việt có sự tích "hai ông một bà" - vị thần Đất, vị thần Nhà, vị thần Bếp núc để giải thích nguồn gốc của ba vị Táo Quân.

Chuyện kể rằng, ngày xưa có hai vợ chồng tiều phu nghèo, vì không con nên hay buồn phiền, cãi cọ lẫn nhau. Một hôm, người chồng giận quá, đánh vợ. Quá buồn tủi, người vợ bỏ nhà ra đi, sau đó gặp và bằng lòng làm vợ của một chàng thợ săn miền ngược. Sau khi người vợ bỏ đi, người chồng cũ ân hận, bỏ công ăn việc làm đi khắp mọi nơi tìm vợ và trở thành người hành khất sống qua ngày.

Một lần vào xin ăn gia đình nọ, được bà chủ mang cơm ra đãi, người chồng nhận ra bà chủ là vợ mình, người vợ cũng nhận ra chồng cũ. Hai người trò chuyện, hỏi han. Sợ người chồng mới về hiểu lầm nên người vợ bảo người chồng cũ trốn vào đống rơm ngoài vườn để nàng tìm cách thu xếp cho êm đẹp.

Người chồng cũ đi đường xa mệt mỏi nên ngủ thiếp trong đống rơm. Lúc người chồng mới về, nhớ đến việc thiếu tro bón ruộng, liền châm lửa đốt đống rơm. Sự việc xảy ra quá bất ngờ, người vợ chạy ra thấy vậy ân hận quá liền nhảy vào đống lửa chết theo chồng cũ.

Thấy vợ chết cháy, người chồng mới cũng thương xót tiếp tục nhảy vào đồng lửa đang cháy đỏ và cuối cùng cũng chết cháy.

Thượng để thương tình thấy ba người sống có tình có nghĩa nên phong cho làm vua bếp hay còn gọi là Định phúc Táo Quân và giao cho người chồng mới là Thổ Công trông coi việc trong bếp, người chồng cũ là Thổ Địa trông coi việc trong nhà, còn người vợ là Thổ Kì trông coi việc chợ búa. Dân gian vẫn gọi ba vị này là Táo Quân hay đơn giản là ông Táo.

Hàng năm, đúng vào ngày 23 tháng Chạp là ngày Táo Quân sẽ lên thiên đình để báo cáo mọi việc lớn nhỏ trong nhà của gia chủ với Ngọc Hoàng. Vì vậy, vào ngày này người ta thường làm lễ tiễn đưa ông Táo về chầu Trời rất trọng thể. Cho đến đêm Giao thừa, Táo Quân mới trở lại trần gian để tiếp tục công việc coi sóc bếp lửa của mình.

2. Ý nghĩa của Tết ông Công ông Táo

Người Việt quan niệm ba vị Táo Quân quyết định phúc đức cho gia đình. Ngoài ra, các vị Táo còn ngăn cản sự xâm phạm của ma quỷ vào nhà ở, giữ bình yên cho các thành viên trong nhà.

Vì Táo Quân quanh năm chỉ ở trong bếp, biết hết mọi chuyện trong nhà, cho nên để Vua Bếp phù trợ cho mình được nhiều điều may mắn trong năm mới, người ta thường làm lễ tiến đưa ông Táo về chầu Trời rất trọng thể. Đến trưa 30 Tết thì ông Táo lại có mặt ở hạ giới để tiếp tục công việc.

3. Các phong tục ngày 23 tháng Chạp

- Vào ngày Tết ông Táo, người ta thường chuẩn bị mâm cố mặn, bánh kẹo, trầu cau, rượu; hương, đèn nến, lọ hoa tươi, đĩa hoa quả tươi; ba bộ mũ áo, hia hài Táo Quân cùng tiền vàng; ba con cá chép sống.

Sau khi bày lễ, thắp hương và khấn vái xong, đợi hương tàn lại

thấp thêm một tuần hương nữa, lễ ta rồi hóa vàng mã và thả cá chép ra ao, hồ, sông, suối... để cá chở ông Táo lên chầu Trời.

Cá chép chính là phương tiện đưa các vị Táo Quân về trời nên vào ngày 23 tháng Chạp, người dân thường chuẩn bị một đôi hoặc ba con cá chép sống, thả trong chậu nước, cúng cùng các đồ lễ khác. Sau khi cúng xong sẽ đem thả ở sông, ao, hồ, nghĩa là "phóng sinh" để đưa ông Táo về trời. Phóng sinh cá chép ngày Tết ông Công ông Táo không chỉ là một nét đẹp văn hóa, đồng thời còn thể hiện sự từ bi quý báu của người Việt Nam.



TÊT DƯƠNG LỊCH

1. Tết Dương lịch là gì?

Chúng ta đều biết Dương lịch là cách tính ngày tháng dựa trên chuyển động của Mặt trời, cũng là loại lịch dùng chung cho nhiều nước trên thế giới, Việt Nam cũng dùng lịch này (loại lịch Gregory) trong cuộc sống hàng ngày và trong công việc, tuy Âm lịch (tính ngày tháng theo chu kì của Mặt trăng quay quanh Trái đất) vẫn còn được dùng trong các lễ hội, giỗ, Tết hay sự kiện văn hóa dân gian. Tết Dương lịch còn gọi là Tết Tây, là ngày đầu tiên hàng năm theo Dương lịch, một trong những ngày lễ quan trọng trong năm của rất nhiều nước trên thế giới.

2. Nguồn gốc Tết Dương lịch

Trước đây, không phải nước nào cũng đón năm mới vào ngày mồng Một tháng Một Dương lịch. Họ đón năm mới vào một ngày khác trong năm khi bắt đầu một vụ mùa hay một kì thu hoạch. Những quốc gia Cơ đốc giáo ở châu Âu lại chọn ngày đầu năm là ngày 25/3 - ngày Xuân phân cũng là ngày các Nguyên lão trúng cử bắt đầu nhận nhiệm vụ mới trong Viện Nguyên lão (Thượng viện) của Đế quốc La Mã. Ngày năm mới này đã được đa số chấp nhận (khoảng thời Trung cổ 1.100 - 1.400 năm TCN).

Theo bộ lịch thời bấy giờ, một năm chỉ có 10 tháng. Mãi sau này, khi Julius Caesar sửa đổi lại lịch, thiết lập một bộ lịch mới thì một năm mới có 12 tháng.

Đến năm 1582 khi Giáo hoàng Gregory XII nhậm chức, ông đã hợp nhất phương pháp tính lịch hiện đại để phân chia tháng năm một cách hợp lí và chính xác hơn. Theo đó, cứ bốn năm sẽ có một năm nhuận. Giáo hoàng sửa đổi và xác nhận ngày của năm mới là ngày Một tháng Một bắt chấp mọi chống đối của các hiệp hội tín đồ Cơ đốc giáo.

Về sau, khi bộ lịch được phổ biến, các nước theo đạo Công giáo tiếp nhận ngày đầu năm mới trong lịch Gregorian sớm nhất. Người Tin lành (Bắc châu Âu), Hà Lan năm 1583; Scotland năm 1600; sau đó đến những nước theo đạo Tin Lành và Đức chấp nhận ngày đầu năm mới vào năm 1700, Nga năm 1725; Anh, Mĩ, Canada năm 1752 và Thụy Điển năm 1753.

Những nước phương Đông ảnh hưởng của nhiều tôn giáo như Hindus, đạo Lão, Phật giáo, Hồi giáo nhưng họ cũng dùng lịch giống Cơ đốc giáo. Nhật Bản chấp nhận ngày bắt đầu năm mới Dương lịch vào năm 1873 và Trung Quốc chấp nhận dùng lịch này năm 1912 (dùng song song với Âm lịch).

Nước Nga chấp nhận lịch này lần đầu tiên năm 1918 sau hủy bỏ rồi phục hồi vào năm 1924. Hiện nay, ngày Một tháng Một Tết Dương lịch theo Lịch Gregorian được hầu hết các nước trên thế giới sử dụng, kể cả Bulgaria, Cyprus, Ai Cập, Hy Lạp, Ba Lan, Romania, Syria, Thổ Nhĩ Kì. Nhưng các nhà thờ Chính thống Đông Phương ở Grudia, Jerusalem, Nga và Serbia vẫn ăn tết vào ngày 14.1 (tức ngày Một tháng Một của lịch Julian Calendar).

Tại Việt Nam, việc sử dụng lịch Dương bắt đầu từ thời Pháp thuộc, khi đó lịch Tây bắt đầu được sử dụng, các công sở lúc đó được nghỉ ngày mùng Một tháng Một Dương lịch để tổ chức lễ hội đón năm mới.



3. Ý nghĩa và các hoạt động trong Tết Dương lịch

- Tết Dương lịch là thời điểm đánh dấu bắt đầu một năm mới, là thời gian của những niềm hân hoan và hi vọng mới. Cũng là thời điểm bắt đầu của công việc trong một năm. Moi giao dịch mang tính quốc tế đều theo Dương lịch cho thống nhất và tiện lợi.

- Tết Dương lịch là ngày nghỉ đầu tiên trong năm. Vào ngày này, mọi người trong các cơ quan doanh nghiệp đều được nghỉ. Người ta gửi thiệp hoặc những lời chúc cho nhau mong một năm mới an bình, thịnh vượng.



- Tết Dương lịch cũng là một địp để mọi người có thể đi chơi, thăm hỏi, gặp gỡ nhau hoặc tổ chức đi du lịch. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giải trí cũng diễn ra sôi nổi. Chương trình bắn pháo hoa nghệ thuật cũng được tổ chức ở nhiều nơi trong cả nước.



Truyện cười MÙNG NĂM MỚI

TẾT KHÔNG THỂ GIỐNG NGÀY BÌNH THƯỜNG

Mấy con chuột bàn nhau nên tổ chức đón Tết thế nào:

Môt con nói:

Cứ khiêng về vài két bia, nhậu suốt đêm.

Con thứ hai tiếp lời:

- Phải thật nhiều mỗi nữa mới tuyệt.

Con thứ ba lên tiếng:

- Không, Tết chỉ có một lần trong năm, ta không thể làm như ngày thường được.

MÙNG HUT

Thấy bố mẹ vừa về đến ngõ, cu Tý chạy ra hớn hở khoe:

- Me ơi! Sáng nay có cô Mười ở bên Mĩ mới đến nhà chơi. Cô tặng cho nhà mình một món quả và nói rằng: "Món quả của cô tuy nhỏ nhưng cũng đủ cho gia đình cháu dùng trong một năm".

Nghe thế, mẹ cu Tý mừng quýnh, hỏi ngay:

- Món quả gì thế con?
- Da, một quyển lịch!

CÁC NGÀY LỄ LỊCH SỬ

GIỐ TỔ HÙNG VƯƠNG (Lễ hôi Đền Hùng)

(Ngày mùng Mười tháng Ba, Âm lịch)

1. Ngày giố Tổ Hùng Vương nhằm mục đích gì?

Ngày giỗ Tổ Hùng Vương hay Lễ hội Đền Hùng là một lễ hội lớn mang tầm vóc quốc gia ở Việt Nam, tưởng nhớ và tỏ lòng biết ơn công lao lập nước của các vua Hùng, những vị vua đầu tiên của dân tộc. Nghi lễ truyền thống được tổ chức hàng năm tại Đền Hùng, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Lễ hội diễn ra vào ngày mồng Mười tháng Ba Âm lịch, tuy nhiên, thực chất đã diễn ra từ hàng tuần trước đó với những phong tục như đâm đuống (đánh trống đồng) của dân tộc Mường, hành hương tưởng niệm các vua Hùng, và kết thúc vào ngày mồng Mười tháng Ba Âm lịch với lễ rước kiệu và dâng hương trên đền Thượng.

2. Nguồn gốc ngày giố Tổ Hùng Vương

Có bao giờ bạn thắc mắc tại sao đồng bào chúng ta lại chọn ngày mồng Mười tháng Ba làm ngày giỗ Tổ?

Truyền thuyết kể rằng Tổ Phụ Lạc Long Quân lấy Tổ Mẫu Âu Cơ sinh ra 100 con, 50 con theo cha xuống biển, 50 con theo mẹ lên núi và con cả được truyền ngôi lấy hiệu là Hùng Vương. Thường thường, khi người ta nói đến giỗ Tổ là nói đến giỗ Tổ Hùng Vương.

Ngày giỗ Tổ Hùng Vương xuất hiện từ khi nào? Theo những tài liệu còn lưu lại, hình thức sơ khai của ngày giỗ Tổ đã xuất hiện từ rất sớm trong lịch sử, cách đây hơn 2.000 năm. Trong suốt chiều dài lịch sử, nhiều vị vua của các triều đại phong kiến Việt Nam ngay từ khi lên ngôi đã từng bước xác lập ngọc phả² về thời đại Hùng Vương, khẳng định vai trò to lớn của các vua Hùng đối với non sông đất nước.

Ngày giỗ Hùng Vương từ lâu đã được công nhận là một trong những ngày quốc lễ của Việt Nam. Từ thời xưa, các triều đại quân chủ phong kiến Việt Nam đã quản lí Đền Hùng theo cách giao thẳng cho dân sở tại trông nom, sửa chữa, cúng bái, làm giỗ Tổ vào ngày mồng Mười tháng Ba Âm lịch; đổi lại dân địa phương được triều đình miễn cho những khoản thuế ruộng cùng sưu dịch và sung vào lính.

Sang thế kỉ 20, năm 1917 triều vua Khải Định, Bộ Lễ chính thức gửi công văn ghi ngày 25 tháng Bảy phái quan hàng tỉnh của tỉnh Phú Thọ lấy ngày mồng Mười tháng Ba Âm lịch thì cử hành "quốc tế" hàng năm, tức là quy định cho các quan phải mặc phẩm phục lên Đền Hùng thay mặt triều đình Huế cúng tế.

Ngày mồng Mười tháng Ba từ đó được dùng cho toàn quốc. Khi chế độ phong kiến kết thúc thì ngày giỗ Tổ Hùng Vương vẫn được Việt Nam Cộng hòa công nhận là ngày nghỉ lễ chính thức cho đến năm 1975. Ngày 6/1/2001, chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành Nghị định số 82/2001/NĐ-CP, quy định về quy mô, nghi lễ tổ chức giỗ Tổ Hùng Vương và lễ hội Đền Hùng hàng năm. Ngày mồng Mười tháng Ba trở thành ngày Quốc giỗ của cả dân tộc. Tuy nhiên, năm 2007 mới chính thức có quy định ngày nghỉ lễ giỗ Tổ Hùng Vương.

UNESCO đã công nhận "Tín ngưỡng thờ cúng vua Hùng" là "kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể đại diện của nhân loại".

^{2.} Tên gọi một cách trang trọng của gia phả, những bàn ghi chép các thông tin về một dòng họ một vương triều hay gia tộc.

3. Ý nghĩa ngày giố Tổ Hùng Vương

- Từ ngàn đời nay Đền Hùng là nơi tưởng nhớ, tôn vinh công lao các vua Hùng, là biểu tượng của khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam.
- Giỗ Tổ Hùng Vương Lễ hội Đền Hùng nhằm giáo dục truyền thống yêu nước "uống nước nhớ nguồn", biết ơn sâu sắc các vua Hùng đã có công dựng nước và các bậc tiền nhân kiên cường chống giặc ngoại xâm giữ nước.
- Ngày giố Tổ Hùng Vương là ngày hội chung của toàn dân, là ngày hội quần tụ của cả dân tộc, là ngày để chúng ta - mỗi người dân Việt khẳng định sức mạnh giống nòi, và sức trường tồn mãnh liệt của văn hóa dân tộc.

4. Các hoạt động ngày giố Tổ Hùng Vương

- Vì là ngày Quốc lễ nên tất cả mọi người thuộc các cơ quan đoàn thể đều được nghỉ làm. Học sinh cũng được nghỉ lễ.
- Nhân dân ở mọi miền đất nước đều nô nức về Đền Hùng Phú
 Thọ để dâng hương tưởng niệm.
- Lễ hội Đền Hùng với phần tế lễ và phần hội luôn mang đậm văn hóa truyền thống. Phần tế lễ được cử hành trọng thể mang tính Quốc lễ. Lễ vật dâng cúng là "lễ tam sinh", là bánh chưng, bánh dày, xôi nhiều màu... Nhạc khí cử hành là trống đồng cổ. Với những nghi lễ văn hóa đậm nét, cả dân tộc trong một khoảnh khắc linh thiêng cùng nhau hướng về nguồn cội của mình.
- Người dân ở khắp mọi miền đất nước dâng lên vua Hùng những sản vật tiêu biểu của văn hóa truyền thống, đó là bánh chưng, bánh dày, xôi nhiều màu...

Các hoạt động này đều thể hiện niềm tự hào sâu sắc, truyền thống "uống nước nhớ nguồn" vô cùng tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, con người Việt Nam.

CA DAO VỀ NGÀY GIỐ TỔ

Tổ Hùng là vị cha chung
Trăm con ở khắp mường trong mường ngoài,
Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mồng Mười tháng Ba,
Khắp miền truyền mãi câu ca
Nước non vẫn nước non nhà ngàn năm.



TẾT ĐỘC LẬP

(Ngày Thống nhất đất nước)

(Ngày 30 tháng Tư, Dương lịch)

làng năm, cứ đến ngày 30 tháng Tư là trên khắp mọi miền đất nước đều rợp bóng cờ hoa, mọi người đều được nghỉ lễ, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu lịch sử và ý nghĩa của ngày này nhé.

1. Ngày lễ 30 tháng Tư là ngày gì?

Ngày 30 tháng Tư năm 1975 đã diễn ra sự kiện vĩ đại, sau hơn hai mươi năm chìm trong chiến tranh lửa đạn, mất mát và đau khổ với Đế quốc Mi và chính phủ Việt Nam Cộng hòa, dân tộc ta đã giành được toàn thắng, làm thất bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược và ách thống trị thực dân mới của Đế quốc Mi ở miền Nam, giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc vẻ vang cuộc chiến tranh cứu nước lâu dài nhất, khó khăn nhất và vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của nhân dân ta. Ngày này thường được gọi với những cái tên quen thuộc là ngày 30 tháng Tư, ngày Giải phóng miền Nam, ngày Thống nhất đất nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

2. Lịch sử ngày 30 tháng Tư

Tháng Giêng năm 1973, Hiệp định Paris được kí kết, tuy nhiên, Đế quốc Mĩ hoàn toàn không tôn trọng các điều khoản của hiệp định, tiếp tục tiến hành cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới trên quy mô lớn, gây ra bao tội ác với đồng bào ta.

Sau hai năm 1973, 1974 và nhất là từ chiến thắng giải phóng toàn tỉnh Phước Long³, cục diện chiến trường miền Nam đã thay đổi theo hướng có lợi cho ta. Vì vậy Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã quyết định tận dụng thời cơ lịch sử vạch ra chiến lược giải phóng hoàn toàn miền Nam, đánh bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt mùa xuân năm 1975.

Ngày 10/3/1975, quân ta bất ngờ mở màn trận đánh vào thị xã Buôn Mê Thuột - một vị trí then chốt, hiểm yếu trong hệ thống phòng ngự của quân địch ở Tây Nguyên. Chiến thắng tại đây đã làm rung chuyển Tây Nguyên và ngụy quyền Sài Gòn. Chúng phải rút khỏi Kon Tum và Pleiku ngày 24 tháng Ba, cả vùng Tây Nguyên rộng lớn đã hoàn toàn được giải phóng.

Sau đó, quân dân các tỉnh ven biển miền Trung Trung Bộ lần lượt nổi dậy và được giải phóng với nhịp độ dồn dập.

Cùng thời gian đó, sau bốn ngày chiến đấu và nổi dậy phối hợp của quần chúng, trưa ngày 26/3/1975 quân ta đã tiêu diệt tập đoàn phòng ngự Thừa Thiên - Huế, giải phóng cố đô Huế. Ngày 24 tháng Ba, thị xã Tam Kỳ (Quảng Nam) được giải phóng. Đà Nẵng bị cô lập.

Sáng ngày 28/3/1975, từ nhiều hướng khác nhau quân ta tiến công đồn dập và mạnh mẽ vào Đà Nẵng. Chỉ trong 32 giờ, quân và dân ta đã tiêu diệt hoàn toàn căn cứ quân sự liên hợp mạnh vào bậc nhất của địch.

Phối hợp với các chiến dịch Tây Nguyên và Huế - Đà Nẵng, quân và dân ta tiếp tục tiến công và nổi dậy mạnh mẽ, chiếm thị xã An

^{3.} Nay là hai tinh Bình Phước và Long An.

Lộc và giải phóng toàn tỉnh Bình Long⁴, mở rộng vùng giải phóng ở Thủ Dầu Một, Tây Ninh, Long An, Long Khánh⁵, Bình Tuy⁶ và nhiều tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long.

Tháng Tư, chiến dịch Hồ Chí Minh vĩ đại bắt đầu. Với hàng loạt chiến thắng, ngụy quyền hoang mang, rệu rã. Từ khắp các hướng, năm cánh quân lớn phối hợp với các lực lượng vũ trang địa phương và được sự giúp sức của quần chúng nổi dậy, nhất loạt tấn công địch với sức mạnh vũ bão. Từ ngày 26 đến ngày 28 tháng Tư, một bộ phận quan trọng lực lượng địch trên tuyến phòng thủ vòng ngoài bị tiêu diệt. Các binh đoàn chủ lực của quân giải phóng xiết chặt vòng vây xung quanh Sài Gòn.

Ngày 30 tháng Tư, với sự chiến đấu rất anh dũng của các lực lượng đặc biệt tinh nhuệ, các lực lượng biệt động, tự vệ vùng ven và nội đô, cùng với sự nổi dậy đều khắp và rất kịp thời của quần chúng trong và ngoài thành phố, các cánh quân hùng mạnh đã thần tốc thọc sâu, tiến thẳng vào chiếm các mục tiêu quan trọng trong thành phố Sài Gòn - Gia Định: Dinh Độc lập (tức Phủ Tổng thống ngụy), Bộ Tổng tham mưu và Khu Bộ tư lệnh các binh chủng của địch, sân bay Tân Sơn Nhất, Đài phát thanh, Biệt khu thủ đô và Tổng nha cảnh sát. Tổng thống ngụy quyền Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện.

Đúng 11 giờ 30 ngày 30/4/1975, lá cờ cách mạng được cắm trên nóc Dinh Độc lập. Đây là thời điểm đánh dấu thành phố Sài Gòn -

^{4.} Một tinh cũ của nước ta. Sau 1975, ba tinh Bình Long, Phước Long, Binh Dương hợp thành tinh Sông Bé, đến cuối năm 1996, tinh sông Bé lại tách thành hai tinh Bình Phước và Bình Dương.

^{5.} Một tinh cũ thuộc Đông Nam Bộ của Việt Nam Cộng hòa. Từ 30 tháng Tư năm 1975, tinh trở thành huyện Xuân Lộc (Đồng Nai).

^{6.} Một tỉnh cũ thuộc Đông Nam Bộ, Việt Nam thời Việt Nam Cộng hòa. Từ 1976, tỉnh sáp nhập với Ninh Thuận và Bình Thuận thành tỉnh Thuận Hải. Năm 1991, Thuận Hải được tách thành hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận.

Gia Định hoàn toàn giải phóng. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng.

Cùng với chiến thắng này, lần lượt những vùng còn lại của đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ, các vùng hải đảo cũng lần lượt được giải phóng.

Trải qua 55 ngày đêm chiến đấu thần tốc, táo bạo, bất ngờ, quân và dân Việt Nam đã tiêu diệt và làm tan rã hoàn toàn hệ thống quân sự ngụy quyền gồm hơn một triệu tên, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh và các căn cứ quân sự Mĩ, ngụy, đập tan bộ máy ngụy quyền từ trung ương đến cơ sở, xóa bỏ ách thống trị thực dân mới của Mĩ, giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước đã hoàn toàn thắng lợi.

3. Ý nghĩa ngày Thống nhất đất nước

- Chiến thắng 30/4 là một trong những mốc son chói lọi nhất trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Một dân tộc với sự đoàn kết chặt chế cùng với sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế đã hoàn toàn giành độc lập, thống nhất đất nước.
- Với mối người Việt Nam, ngày 30/4/1975 là một ngày lịch sử trọng đại. Đó là ngày mà đất nước sạch bóng quân thù, hòa bình trở lại trên toàn cỏi Việt Nam. Đó là ngày đoàn tụ: Non sông thu về một mối, Bắc Nam liền một dải từ địa đầu Lũng Cú đến mũi Cà Mau, không còn nữa ranh giới vĩ tuyến 17 ngăn cách hai miền. Không còn chiến tranh, không còn đổ máu, không còn sự tàn phá của bom đạn, dân ta được sống trong hòa bình.

4. Các hoạt động chào mừng

- Vào ngày 30 tháng Tư hàng năm, người dân cả nước được nghỉ
 lễ. Nhiều hoạt động được diễn ra trên khắp các tỉnh thành.

- Chương trình mít tinh, diễu binh, diễu hành được tổ chức trọng thể. Trong đó, chương trình diễu binh, diễu hành có sự tham gia của các lực lượng vũ trang nhân dân, các lực lượng quần chúng nhân dân đại diện các thành phần: Cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong, công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ và các đoàn thể lực lượng khác.
- Nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, triển lãm, thể thao được tổ chức sôi nổi, rộng khắp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, thủ đô Hà Nội và các địa phương trong cả nước.
- Cũng nhân dịp này, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng được tổ chức.
- Vào ngày này, nhiều gia đình cho con cái đi chơi, về quê thăm ông bà,...

CA DAO TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MÍ CỬU NƯỚC

Cho dù Mĩ ngụy trăm tay, Quyết không chia được đất này làm hai. Cho dù cạn nước Đồng Nai, Nát chùa Thiên Mụ không phai lòng vàng.

Bắc Nam là con một nhà, Là gà một mẹ, là hoa một cành. Nguyện cùng biển thẩm non xanh, Thương nhau nuôi chí đấu tranh cho bền.

Giặc Mĩ đã tan, miền Nam giải phóng, Cờ sao hay lồng lộng Sài Gòn. Bay vô từng xóm từng thôn, Lúa xanh, điệp đỏ, nhịp máy dồn tiếng hát, câu ca.



NGÀY QUỐC KHÁNH

(Ngày mùng Hai tháng Chín, Dương lịch)

Vào một ngày mùa thu lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cũng từ đó, ngày này trở thành một sự kiện trọng đại được nhân dân ta kỉ niệm hàng năm bởi nó mang ý nghĩa vô cùng to lớn.

1. Lịch sử ngày Quốc khánh Việt Nam

Cách mạng tháng Tám thành công trong cả nước đã chấm dứt thời kì nô lệ của nhân dân dưới ách thống trị của đế quốc Pháp và phát xít Nhật. Chính quyền phong kiến triều Nguyễn đã sụp đổ hoàn toàn. Chủ quyền đất nước đã về tay nhân dân lao động.

Tuy nhiên, rất nhiều khó khăn dang đặt ra trước mắt: chiến tranh tàn phá, kinh tế kiệt quệ, nạn đói đầu năm Ất Dậu làm chết hơn hai triệu người, để lại nhiều hậu quả nặng nề, mối đe dọa của lũ lụt ở đồng bằng Bắc Bộ và nguy cơ quay trở lại xâm lược của thực dân Pháp ở miền Nam. Trong tình hình phức tạp muôn vàn thử thách đó, Đảng và Bác Hồ đã tập trung giải quyết vấn đề cơ bản của cách mạng là thiết lập chính quyền nhân dân trong cả nước.

Ngày 25 tháng Tám năm 1945, Hồ Chủ tịch từ chiến khu trở về ngoại thành Hà Nội. Chiều hôm sau, Người về ở căn gác hai nhà số 48 phố Hàng Ngang để trực tiếp chỉ đạo phong trào đấu tranh.

Tại đây, Người đã chủ tọa phiên họp của Thường vụ Trung ương Đảng bàn về những công tác đối nội và đối ngoại, quyết định việc khẩn trương tổ chức lễ ra mắt chính phủ lâm thời.

Theo sự phân công của Ban Thường vụ, Người khởi thảo bản *Tuyên ngôn Độc lập*. Trên chiếc bàn ăn của căn gác nhỏ, Hồ Chủ tịch đã viết một văn kiện lịch sử bất hủ.

Từ sáng sớm ngày Hai tháng Chín năm 1945, hàng chục vạn người hàng ngũ chỉnh tề, đại diện cho mọi tầng lớp nhân dân, hân hoan phấn khởi tiến về Ba Đình chờ đón giờ khai sinh của chế độ mới - nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng giờ này, nhiều cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại Huế, Sài Gòn và nhiều thành phố khác. Muôn triệu trái tim hồi hộp hướng về Hà Nội, đợi chờ.

Thay mặt Chính phủ lâm thời - tức là ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương - Hồ Chí Minh đọc vang bản Tuyên ngôn Độc lập, khẳng định: "Một dân tộc đã gan góc chống ách nổ lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!" Người trịnh trọng tuyên bố trước toàn thế giới: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và thật sự đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tắt cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy". Bắt đầu từ giây phút đó, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ra đời.

Cũng từ đó, ngày mồng Hai tháng Chín trở thành ngày Quốc khánh của dân tộc Việt Nam, là ngày đánh dấu dân tộc Việt Nam trở thành một nước độc lập tự do.

2. Ý nghĩa ngày Quốc khánh

- Tuyên ngôn Độc lập bất hủ 2/9/1945 đã mở ra một kỉ nguyên mới, thời kì tự do và độc lập cho nhân dân và Tổ quốc Việt Nam.
- Bản *Tuyên ngôn Độc lập* không chỉ có ý nghĩa đối với nền độc lập của dân tộc Việt Nam, mà còn là sự mở đầu kỉ nguyên độc lập, tự do của các dân tộc thuộc địa, bị áp bức trên toàn thế giới.
- Khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày mồng Hai tháng Chín là một mốc son hào hùng của dân tộc Việt Nam trong suốt chặng đường lịch sử. Với ý nghĩa và tầm vóc lớn lao đó, ngày mồng Hai tháng Chín trở thành ngày hội lớn của dân tộc, ngày Quốc khánh của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.



NGÀY QUỐC KHÁNH CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

Ngày quốc khánh đối với mỗi quốc gia là một ngày đặc biệt, nó đánh dấu một sự kiện quan trọng trong lịch sử, văn hóa, chính trị... ở nước đó. Chúng ta hãy cùng điểm qua một số ngày quốc khánh của các nước trên thế giới.

- Nước Mĩ lấy ngày mồng Bốn tháng Bảy, ngày Độc Lập, ngày các thuộc địa của Anh ở lục địa Bắc Mĩ tuyên bố độc lập khỏi Vương quốc Anh bằng bản Tuyên ngôn Độc lập (1776) của Thomas Jefferson và trở thành Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ (tên gọi đầy đủ của nước Mĩ) là ngày Quốc khánh. Ngày lễ này thường được kỉ niệm bằng những cuộc diễu hành, liên hoan ngoài trời, và nhiều buổi lễ công cộng. Từ năm 1777, pháo hoa đã được đốt để đón mừng ngày lễ này.
- Pháp lấy ngày 14/07/1789, là ngày quần chúng Paris nổi lên đập phá nhà tù Bastille, khởi đầu cho cuộc cách mạng Pháp, sự sụp đổ của nhà nước phong kiến dưới triều vua Louis XVI, khai sinh ra nền Cộng hòa. Từ năm 1790, nhân dân Pháp đã nhất trí chọn ngày này làm ngày Quốc khánh.
- Quốc khánh Liên bang Xô Viết là ngày 7/11/1917, ngày diễn ra cuộc Cách mạng Tháng Mười, đánh dấu sự ra đời của nhà nước Nga Xô Viết do Vladimir llyich Lenin và Đảng Bolshevik lãnh đạo.
- Quốc khánh Ẩn Độ là ngày 15/8/1947, ngày thực dân Anh trao trả độc lập cho Ấn Độ.
- Quốc khánh Trung Quốc là ngày 01/10/1949. Đây là ngày lãnh tụ cách mạng Mao Trạch Đông tuyên bố thành lập nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trên Quảng trường Thiên An Môn sau chiến thắng toàn diện trong Nội chiến Trung Quốc.
- Quốc khánh Singapore vào ngày 9/8/1965, ngày mà đảo quốc này được công nhận nền độc lập sau khi tách khỏi liên bang Mã Lai.

NHỮNG NGÀY LỄ DÀNH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG CỤ THỂ CỦA VIỆT NAM

NGÀY TRUYỀN THỐNG HỌC SINH - SINH VIỆN

(Ngày mồng Chín tháng Một, Dương lịch)

Lợc sinh - sinh viên là một lực lượng lớn trong xã hội, không chỉ là tương lai của đất nước, dù trong kháng chiến hay trong thời bình, học sinh - sinh viên cũng đóng góp rất nhiều cho sự phát triển xã hội. Có một ngày kỉ niệm đặc biệt của học sinh, sinh viên Việt Nam, đó là ngày mồng Chín tháng Một, ngày Truyền thống học sinh, sinh viên.

1. Lịch sử ngày Truyền thống học sinh, sinh viên Việt Nam

Nhận thức được vai trò to lớn của lực lượng học sinh, sinh viên trong phong trào đấu tranh cách mạng và giải phóng dân tộc, đồng chí Nguyễn Ái Quốc rất chú trọng truyền bá tư tưởng cách mạng, giác ngộ tầng lớp học sinh sinh viên. Trong giai đoạn 1925 - 1945, các tổ chức học sinh, sinh viên yêu nước lần lượt ra đời, như: tổ chức Học sinh Đoàn, Đội Ngô Quyền, Tổng hội Sinh viên, đã lãnh đạo phong trào đấu tranh sôi nổi của học sinh, sinh viên dưới ngọn cờ của Đảng và Bác Hồ kính yêu.

Từ năm 1947 đến 1949, Hội Học sinh kháng chiến, Đoàn Sinh viên kháng chiến ở Sài Gòn, Huế, Hà Nội đã thành lập, sau đó phát triển rộng rãi ra cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

Ngày 9/1/1950, Đoàn Thanh niên cứu quốc và Đoàn Học sinh Sài Gòn - Chợ Lớn đã vận động và tổ chức cho hơn 2.000 học sinh, sinh viên các trường cùng nhiều giáo viên và 7.000 nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn biểu tình đòi đảm bảo an ninh cho học sinh, sinh viên học tập và trả tự do cho những học sinh, sinh viên bị bắt và mở lại trường học. Đoàn biểu tình đã bị đàn áp dã man. Sinh viên Trần Văn Ơn (14 tháng Tư năm 1931 - 9 tháng Một năm 1950) là một học sinh trường Pétrus Ký đã bị chính quyền Pháp nổ súng bắn chết trong phong trào biểu tình của học sinh, sinh viên Sài Gòn đầu năm 1950. Cái chết của anh đã gây tiếng vang lớn, có tác động rộng khắp trong phong trào đầu tranh của dân chúng Sài Gòn sau đó.

Cuộc đàn áp đẫm máu ngày 9/1/1950 và tinh thần chiến đấu hi sinh oanh liệt của Trần Văn Ơn làm dấy lên trong học sinh, sinh viên và nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn lòng căm thù giặc và ý chí đấu tranh kiên quyết chống thực dân Pháp xâm lược và bè lũ tay sai.

Với sự kiện lịch sử đó, noi gương và ghi nhận tinh thần đấu tranh bất khuất của anh Trần Văn On và học sinh, sinh viên trong những ngày đầu kháng chiến, Đại hội toàn quốc Liên đoàn Thanh niên Việt Nam lần thứ nhất tháng 2/1950 tại Việt Bắc đã quyết định lấy ngày mồng Chín tháng Một hàng năm làm ngày truyền thống học sinh - sinh viên. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ V (22-23/11/1993) tại thủ đô Hà Nội đã quyết định lấy ngày mồng Chín tháng Một đồng thời làm ngày Truyền thống của Hội Sinh viên Việt Nam.

2. Ý nghĩa của ngày Truyền thống học sinh - sinh viên

- Ngày Truyền thống học sinh sinh viên ra đời nhằm ghi nhận sự hi sinh, những đóng góp lớn lao và những thành tích đấu tranh, đồng thời biểu dương tinh thần chiến đấu của những người trẻ tuổi, dù vẫn còn ngồi trên ghế nhà trường, nhưng kiên cường, bất khuất, góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.
 - Đây cũng là dịp để động viên tinh thần cho học sinh, sinh viên

thi đua phần đấu, rèn luyện, cống hiến phục vụ đất nước, góp phần vào sự nghiệp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

- Học sinh - sinh viên chúng ta có quyền tự hào rằng trong bất kì hoàn cảnh nào, học sinh, sinh viên Việt Nam luôn kế tục và phát huy những truyền thống vẻ vang của đất nước, không phụ tấm lòng và sư chú tâm bồi dưỡng của gia đình và xã hội.

3. Những hoạt động chào mừng

- Vào ngày này, các tổ chức, trường học và Đoàn Thanh niên từ trung ương tới cấp cơ sở đều tổ chức các hoạt động lễ mít tinh chào mừng.
- Trong lễ kỉ niệm, các đơn vị và cá nhân xuất sắc được tuyên dương và trao bằng khen vì các thành tích xuất sắc trong học tập và các hoạt động tập thể.
- Các cuộc thi đấu thể dục thể thao và giao lưu văn nghệ cũng được tổ chức, tạo sân chơi và môi trường gặp gỡ, giao lưu, thắt chặt tình đoàn kết giữa học sinh, sinh viên trong trường và giữa các trường với nhau.



Truyện cười SINH VIÊN

VỐN TIẾNG PHÁP CỦA JOHN

John trở về sau chuyến đi du lịch ở Pháp. Vì là người học môn tiếng Pháp rất giỏi nên điều đầu tiên các bạn cùng lớp hỏi thăm John là:

- · Ở bên ấy, cậu có bị lúng túng với vốn tiếng Pháp của mình không?
- · Ò tớ thì không hề, nhưng người Pháp thì lúng túng lắm!

PHÁT MINH

Trong một nghiên cứu, sinh viên nọ cảnh báo mọi người về một chất hóa học mình vừa tìm ra và đã được đặng kí bản quyền phát minh có tên "dihydrogen monoxide". Nó gây ra hàng loạt tác hại.

- Gây vã mồ hội nhiều.
- Là thành phần chính của mưa axit.
- Duy trì sự cháy khi chuyển sang thể khí.
- Chẳng may hít phải có thể gây ngạt chết.
- Một trong những tác nhân của sự xói mòn.
- Làm giảm hiệu quả của phanh ô tô.
- Tìm thấy trong khối u của các bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối...

Anh ta gửi những kết luận này lên Tổ chức Sức khỏe thế giới và yêu cầu ủng hộ việc cấm sử dụng chất này. Có 43 người tán đồng ý kiến, sáu người chần chừ lưỡng lự, chỉ duy nhất một người biết tên của chất đó: Nước.

NGÀY THẦY THUỐC VIỆT NAM

(Ngày 27 tháng Hai, Dương lịch)

Y, bác sĩ, thầy thuốc là những người chăm lo sức khỏe cho mọi người, là những người giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển của đất nước. Cũng vì vậy, trong 365 ngày, chúng ta dành ra một ngày để tôn vinh những người thầy thuốc Việt Nam vì những cống hiến lớn lao của của họ.

1. Lịch sử ra đời

Bác Hồ luôn đánh giá cao vai trò, nhiệm vụ của ngành Y tế trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏc nhân dân và trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Trong đó, Bác đề cao Y đức - phẩm chất tốt đẹp của người làm công tác y tế, những phẩm chất ấy là tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Lương y phải như từ mẫu", phải thật thà đoàn kết, khắc phục khó khăn, học tập vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ, toàn tâm toàn ý xây dựng nền Y học Việt Nam.

Vào ngày 27/2/1955, nhân dịp Hội nghị Cán bộ y tế được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư cho Hội nghị. Bức thư với những nội dung sâu sắc, khoa học, mang tính định hướng chiến lược đã trở thành tài sản vô giá của ngành Y tế nước ta. Do ý nghĩa sâu sắc của bức thư này, ngày 6/02/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành Quyết định số 39/HĐBT lấy

ngày 27/2 hàng năm làm "Ngày Thầy thuốc Việt Nam" và cũng kể đó, ngày 27/2 đã trở thành ngày truyền thống của ngành Y tế.

2. Ý nghĩa ngày Thầy thuốc Việt Nam

Đây là ngày tôn vinh các y, bác sĩ và những người đang làm việc trong ngành y tế tại Việt Nam; đồng thời nêu cao trách nhiệm và tài trí của người cán bộ y tế trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Các hoạt động kỉ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam

- Nhân dịp kỉ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam, các cấp lãnh đạo ban ngành thường đến thăm và chúc mừng các cán bộ y tế tại các bệnh viện, động viên tinh thần làm việc của các y, bác sĩ.
- Tại các bệnh viện, các cấp lãnh đạo cũng tổ chức tôn vinh các cán bộ tiêu biểu ngành y tế và các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao, trao huân chương, huy chương và bằng khen cho các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc.

4. Nội dung thư gửi hội nghị cán bộ y tế của Hồ Chủ tịch

THƯ GỬI HỘI NGHỊ CÁN BỘ Y TẾ

Bác thân ái chúc các cô (nghe nói có nữ bác sĩ ở Nam về?), các chú vui vẻ, mạnh khỏe, hăng hái trao đổi kinh nghiệm, bàn định kế hoạch cho thiết thực và làm việc cho tiến bộ.

Bác góp vài ý kiến sau đây để giúp các cô, các chú thảo luận:

· Trước hết là phải thật thà đoàn kết. Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết thì vượt được mọi khó khắn, giành được nhiều thành tích.

Đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các Bộ trưởng, Thứ trưởng, bác sĩ, được sĩ cho đến các anh chị em giúp việc. Bởi vì công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, trong việc phục vụ nhân dân.

- Thương yêu người bệnh. Người bệnh phó thác tính mệnh của họ nơi các cô, các chú. Chính phủ phó thác cho các cô, các chú việc chữa bệnh tật và giữ sức khỏe cho đồng bào. Đó là một nhiệm vụ rất vẻ vang.

Vì vậy, cán bộ cần phải thương yêu, săn sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn.

"Lương y phải như từ mẫu", câu nói ấy rất đúng.

- Xây dựng một nền y học của ta. Trong những năm nước ta bị nô lệ, thì y học cũng như các ngành khác đều bị kìm hãm. Nay chúng ta đã độc lập, tự do, cán bộ cần giúp đồng bào, giúp chính phủ xây dựng một nền y tế thích hợp với nhu cầu của nhân dân ta. Y học càng phải dựa trên nguyên tắc: khoa học, dân tộc và đại chúng.

Ông cha ta ngày trước có nhiều kinh nghiệm quý báu về cách chữa bệnh bằng thuốc ta, thuốc Bắc. Để mở rộng phạm vi y học, các cô, các chú cũng nên chú trọng nghiên cứu và phối hợp thuốc "Đông" và thuốc "Tây".

Mong các cô, các chú cố gắng thi đua làm tròn nhiệm vụ.

Chào thân ái và thành công.

Tháng Hai năm 1955.

HỒ CHÍ MINH.

Truyện cười NGHỀ Y

PHŲ NỮ MÀ!

Sau khi khám cho một bệnh nhân, bác sĩ nói:

- Bà hoàn toàn khỏe mạnh. Tôi chỉ khuyên bà nên ra những nơi có không khí trong lành hơn, còn mùa đông, bà nên mặc ấm hơn chứ đừng ăn mặc hở hết cả cổ ra như thế này.

Khi bà về nhà, người chồng hỏi:

- Bác sĩ bảo sao hả em?
- À, bác sĩ khuyên em mùa hè nên đi nghỉ vùng biển, còn mùa đông thì nên mặc áo lông cáo.



NGÀY SÁCH VIỆT NAM

(Ngày 21 tháng Tư, Dương lịch)

Từ một cậu bé mồ côi, thất học, Aleksey Maksimovich Peshkov đã vươn lên trở thành M. Gorki - nhà văn bậc thầy của nước Nga, với vốn hiểu biết văn hóa vừa rộng lớn vừa sâu sắc. Nhờ đầu? Nhờ một nghị lực sống phi thường đã tìm gặp được một thứ tài sản phi thường: sách. Chính ông đã nói đến tác động ghê gớm của sách đối với mình trong một lời phát biểu giản dị: "Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới".

1. Lịch sử của ngày Sách Việt Nam

Không ai có thể phủ nhận tác dụng của sách đối với việc học tập, nghiên cứu cũng như trau đồi nhân cách và trí tuệ con người. Sách chính là kho tàng tri thức được đúc kết qua dòng thời gian của lịch sử. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của các phương tiện truyền thông, giải trí, giới trẻ ngày nay dần giảm đi thói quen cũng như động lực dọc sách.

Vì vậy, để chấn hưng văn hóa đọc, chính phủ đã quyết định lấy ngày 21/4 là ngày Sách Việt Nam. Tháng Tư chính là thời điểm phát hành cuốn sách Đường Kách Mệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh - tác phẩm đầu tiên được in bởi những người thợ in Việt Nam. Tháng Tư cũng là tháng diễn ra ngày sách và Bản quyền Thế giới 23-4, việc tổ chức ngày Sách Việt Nam vào thời điểm này vừa thêm ý nghĩa sâu sắc, vừa cho thấy chúng ta ngày càng hội nhập với thế giới.

2. Ý nghĩa của ngày Sách Việt Nam

Ngày Sách Việt Nam được tổ chức hàng năm nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong công đồng, nâng cao nhận thức của nhân dân về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc nâng cao kiến thức và kĩ năng, phát triển tư duy, giáo duc và rèn luyên nhân cách con người.

Bên canh đó ngày Sách Việt Nam cũng là dịp để tôn vinh giá trị của sách, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của sách đối với đời sống xã hội; tôn vinh người đọc và những người tham gia sưu tầm, sáng tác, xuất bản, in, phát hành, lưu giữ, quảng bá sách; cũng như, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan chức năng và các tổ chức xã hội đối với việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc Việt Năm.

3. Các hoạt động ki niệm ngày Sách Việt Nam

Theo đó, ngày Sách được tổ chức thành hoạt động thường niên với các hoạt động phong phú, đa dạng. Các địa phương tổ chức các hoat đồng như hội sách, trưng bày, triển lām, giới thiêu sách, các hoat động văn nghê, sân chơi cho người yêu sách.





DANH NGÔN VỀ **SÁCH**

Cuộc đời ta thay đổi theo hai cách: Qua những người ta gặp và qua những cuốn sách ta đọc.

- Harvey MacKay -

Đọc sách hay cũng giống như trò chuyện với các bộ óc tuyệt vời nhất của những thế kỉ đã trôi qua.

- Rene Descartes -

Tất cả những gì con người đã làm, nghĩ hoặc trở thành: Được bảo tồn một cách kì diệu trên những trang sách.

- Thomas Carlyle -

NGÀY TRUYỀN THỐNG NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM

(Ngày mùng Sáu tháng Sáu, Dương lịch)

Trong gia đình của người Việt Nam, người cao tuổi có vai trò và trách nhiệm quan trọng trong việc gìn giữ truyền thống và dạy bảo con cháu. Không chỉ có công sinh thành, nuôi dạy các thế hệ trẻ về nhân cách, giữ gìn kỉ cương phép nước, mà họ còn có nhiều công lao đóng góp trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm.

Lịch sử nước nhà đã chứng minh khi đất nước lâm nguy, người cao tuổi luôn được trọng dụng để hiến kế chống xâm lăng. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, họ vẫn tiếp tục thể hiện vai trò của mình bằng kinh nghiệm thực tiến và vốn kiến thức uyên thâm.

1. Lịch sử ngày Truyền thống Người cao tuổi Việt Nam

Phát huy truyền thống của dân tộc, chính phủ đã xác định người cao tuổi có vai trò, trách nhiệm rất quan trọng. Bác Hồ chỉ rõ: "Trách nhiệm của các cụ phụ lão chúng ta đối với nhiệm vụ đất nước thật là trọng đại. Đất nước hưng thịnh do phụ lão gây dựng. Đất nước tồn tại do phụ lão giúp sức. Nước mất phụ lâo cứu, nước suy sụp phụ lão phù trì".

Nhà nước cũng đã ban hành các Hiến pháp và Luật Người cao tuổi quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi; chính

sách của Nhà nước đối với người cao tuổi; theo luật, công dàn Việt Nam từ đủ 60 tuổi được gọi là người cao tuổi. Luật còn chỉ rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình và cá nhân đối với người cao tuổi; quỹ chăm sóc và phát huy người cao tuổi; đồng thời quy định rõ các hành vi bị cấm thực hiện đối với người cao tuổi.

Nhằm phát huy truyền thống vẻ vang của các lớp người cao tuổi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ngày 26-5-2006. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 772-QĐ/TTg, lấy ngày mồng Sáu tháng Sáu hàng năm là "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam". Điều 6 của Luật Người cao tuổi Việt Nam cũng quy định: "Ngày mồng Sáu tháng Sáu hằng năm là ngày Người cao tuổi Việt Nam".

2. Ý nghĩa của ngày Truyền thống Người cao tuổi

- Ngày này là dịp để người dân Việt Nam thể hiện truyền thống tốt đẹp "kính lão trọng thọ", nâng cao ý thức "uống nước nhớ nguồn" và "đền ơn đáp nghĩa" trong toàn xã hội.
- Đây là ngày con cháu và những người trẻ thể hiện lòng yêu thương kính trọng với ông bà, cha mẹ, thắt chặt tình cảm gia đình.
- Ngày này cũng là ngày tôn vinh những người cao tuổi đã cống hiến tuổi trẻ và sức lực để xây dựng xã hội và gia đình phồn vinh.

3. Ngày Quốc tế Người cao tuổi mồng Một tháng Mười, Dương lịch

Ngày Quốc tế Người cao tuổi viết tắt IDOP (International Day of Older Persons) là một ngày do Liên Hiệp Quốc đặt ra nhằm tuyên truyền cổ động cho việc chăm sóc, bảo vệ người cao tuổi trong mọi nước thành viên vào ngày mồng Một tháng Mười hàng năm.

Ngày Quốc tế Người cao tuổi được tổ chức để nâng cao nhận thức về các vấn đề ảnh hưởng đến người cao tuổi, chẳng hạn như quá trình lão hóa và việc lạm dụng người cao tuổi. Đây cũng là một ngày để đánh giá cao những đóng góp mà những người cao tuổi đã làm

cho xâ hội. Đây là tâm điểm của Chương trình về người cao tuổi của Liên Hiệp Quốc và các tổ chức bảo vệ người cao tuổi. Năm 1991, Liên Hiệp Quốc thông qua những nguyên tắc đạo lí về người cao tuổi gồm 18 điểm thuộc 5 vấn đề: Quyền độc lập; quyền được tham gia; quyền được chăm sóc; quyền được phát triển bản sắc riêng và quyền được tôn trọng nhân phẩm.

Ngày Quốc tế Người cao tuổi cũng tương tự như Ngày Quốc gia Ông bà (National Grandparents Day) ở Hoa Kì và Canada, cũng như ngày Tôn trọng người cao tuổi (Respect for the Aged Day) ở Nhật Bản.

TỤC NGỮ, THÀNH NGỮ VỀ SỰ LỄ ĐỘ, KÍNH TRỌNG NGƯỜI GIÀ

Cây cao, bóng cả.

Yêu trẻ, trẻ đến nhà; kính già, già để tuổi cho.

Trẻ cậy cha, già cậy con.

Kính lão đắc thọ.

Kính già yêu trẻ.

TÍM HIỂU CÁC NGÀY LỆ TỆT TRONG NĂM * 67

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

(Ngày 21 tháng Sáu, Dương lịch)

Nhà báo chân chính là những người đem trí tuệ và sức lực, đôi khi họ phải hi sinh, mạo hiểm để độc giả được đọc những bài báo hay sự kiện nóng hổi, chân thật. Có một ngày để tôn vinh họ, đó là ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, không phải ai cũng biết rõ lịch sử ngày này.

1. Lịch sử ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam

Trong lịch sử báo chí Việt Nam, từ những năm 60 thế kỉ 19 đã có một số báo lần lượt ra đời tại Sài Gòn, Hà Nội và một vài địa phương khác. Những năm đầu thế kỉ 20, hàng loạt tờ báo của người Việt Nam được xuất bản tuy nhiên thể hiện cho những khuynh hướng chính trị khác nhau. Đến ngày 21/6/1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), báo "Thanh niên" do đồng chí Nguyễn Ái Quốc sáng lập, ra mắt số đầu tiên thì dòng báo chí cách mạng Việt Nam mới bắt đầu hình thành.

Từ khi có báo "Thanh niên", báo chí Việt Nam giương cao ngọn cờ cách mạng, là cơ quan phát ngôn ý chí, khát vọng của dân tộc Việt Nam và chỉ rõ phương hướng đấu tranh của nhân dân Việt Nam vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Báo "Thanh niên" chính là ngọn cờ đầu của báo chí nước ta. Những nhà báo vô sản đầu tiên của Việt Nam như Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mâu, Lê Duy Điềm, Trương Văn

Lĩnh... cũng được chính tay Chủ tịch Hồ Chí Minh đào tao.

Ngày 2/6/1950, Hội Những người viết báo Việt Nam được thành lập, nay là Hội Nhà báo Việt Nam. Đến tháng 7/1950, Tổ chức Báo chí quốc tế (OIJ) họp ở Phần Lan đã công nhân Hội Những người viết báo Việt Nam là thành viên chính thức của tổ chức.

Tháng 2/1985, theo đề nghi của Hội Nhà báo Việt Nam, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra quyết định số 52 ngày 5/2/1985 lấy ngày 21/6/1925 - ngày ra số đầu tiên của báo "Thanh niên" làm ngày Báo chí Việt Nam.

2. Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam mang ý nghĩa gì?

- Ngày báo chí ra đời nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm xã hội của báo chí, thắt chặt mối quan hệ giữa báo chí với công chúng, tăng cường sư lãnh đao của Đảng đối với báo chí.
- Vào ngày này, các nhà báo, phóng viên,... được tôn vinh vì những cống hiến của họ cho sư nghiệp phát triển đất nước.

3. Các hoạt động kỉ niệm

- Vào ngày này, tại nhiều địa phương trong cả nước đã diễn ra các hoạt đông sôi nổi, thiết thực của đội ngũ những người làm báo để kỉ niệm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam.
- Các cơ quan lãnh đạo cũng nhân dịp này biểu dương và trao bằng khen, và huân huy chương cho các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp báo chí, góp phần phát triển đất nước.

TRUYỆN CƯỜI NHÀ BÁO

CÓ LỢI HƠN

Nhà triệu phú nọ mất một con chó quý, đăng báo tìm và hứa sẽ thưởng 10.000 USD. Chờ mãi không thấy báo phát hành, ông bèn tới tòa soạn thì chỉ gặp một em bé. Ông níu lại hỏi:

- Ở đây không còn có ai cả sao?
- Đạ không, nghe nói tất cả nhân viên tòa soạn đang bận đi tìm con chó của ai đó bị lạc.



THỢ SỬA ỐNG NƯỚC VÀ NHÀ BÁO

Một nhà báo uy tín gọi thợ ống nước đến sửa đường ống trong nhà tắm. Mười phút sau, đường ống hết rỉ nước và người thợ đòi 50.000đ tiền công. Nhà báo tức giận: "Tôi là nhà báo, và tôi chưa hề làm được 50.000 đồng trong mười phút bao giờ". "Tôi cũng vậy, hồi tôi còn là nhà báo".

NGÀY GIA ĐÌNH VIỆT NAM

(Ngày 28 tháng Sáu, Dương lịch)

ffNhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình" (Hồ Chí Minh). Thật vậy, gia đình là tế bào của xã hội, là nơi duy trì nòi giống, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mỗi quốc gia, mỗi dân tộc muốn tồn tại và phát triển đều phải bắt đầu từ việc mỗi người cần chăm sóc và bảo vệ gia đình.

1. Lịch sử ngày Gia đình Việt Nam

Nhận thức được tầm quan trọng của gia đình đối với xã hội, với sự phát triển của cá nhân và đất nước, ngày 28/6/2000, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 55- CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng của cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Ngày 4/5/2001, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 72/2001/QĐ:TT quyết định lấy ngày 28/6 hàng năm là ngày Gia đình Việt Nam, nhằm đề cao trách nhiệm lãnh đạo các ngành, các cấp, các đoàn thể và tổ chức xã hội cùng toàn thể các gia đình thường xuyên quan tâm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Ý nghĩa ngày Gia đình Việt Nam



- Ngày Gia đình Việt Nam là một sự kiện văn hóa nhằm tôn vinh những giá trị của gia đình Việt. Ai cũng hiểu vai trò của gia đình trong đời sống mỗi cá nhân, gia đình hạnh phúc thì con người mới phát triển toàn diện và lành mạnh. Ngày này giúp con người nhận thức được tầm quan trọng của một gia đình hạnh phúc để mỗi cá nhân tự ý thức giữ gìn và xây đắp.

- Đây cũng là dịp để các gia đình giao lưu trao đổi kinh nghiệm xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, hướng tới sự phát triển bền vững của gia đình trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3. Các hoạt động kỉ niệm

- Vào ngày này, các địa phương trên cả nước diễn ra nhiều hoạt động văn hóa, biểu dương các gia đình tiêu biểu... nhằm tôn vình, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.
- Nhiều nơi cũng tổ chức tọa đầm với sự tham gia nói chuyện, chia sẻ của các chuyên gia, các nhà khoa học xã hội về chủ đề bảo tồn, phát huy giá trị của hạnh phúc gia đình.
- Trong ngày này, các thành viên trong gia đình cũng tụ họp đông đủ cùng nhau ăn uống, đi chơi,... Điều này cũng làm các thành viên trong gia đình gắn bó với nhau hơn.

DANH NGÔN VỀ GIA ĐÌNH

Gia đình là một cái tên, một ngôn từ mạnh mẽ; mạnh hơn lời của những pháp sư hay tiếng đáp của các linh hồn; đó là lời nguyện cầu hùng mạnh nhất.

- Charles Dickens -

Cho dù tôi trao đổi nhiều với những nhà thông thái và các anh hùng, tôi không dành cho họ nhiều sự yêu thương hay thần phục. Tôi khao khát cảnh nông thôn và gia đình, với tiếng chim líu lo và những tiếng bi bô của con cái tôi.

- John Adams -

Bạn có thể làm gì để xây dựng hòa bình thế giới? Hãy về nhà và yêu thương gia đình của mình.

- Me Teresa -

Với chúng ta, gia đình nghĩa là vòng tay ôm lấy nhau và luôn ở bên nhau.

- Barbara Bush -



Y

NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ VIỆT NAM

(Ngày 27 tháng Bảy, Dương lịch)

Chiến tranh đi qua đã để lại nhiều thương đau mất mát cho nhân dân Việt Nam. Nhiều chiến sĩ đã không bao giờ trở về, nhiều người đã để lại một phần xương máu nơi chiến trận. Họ đã hi sinh tính mạng và tuổi thanh xuân để cho chúng ta có được những tháng ngày hòa bình như hôm nay. Hàng năm, có một ngày để nhân dân ta thể hiện lòng biết ơn đến các cán bộ, chiến sĩ đã hi sinh và bị thương khi chống lại kẻ thù xâm lược, đó là ngày 27 tháng Bảy, ngày Thương binh - Liệt sĩ.

1. Lịch sử ngày Thương binh - Liệt sĩ

Để đền đáp một phần những cống hiến, hi sinh của đồng bào, chiến sĩ cả nước cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc, ngày 16/2/1947, Bác Hồ kí Sắc lệnh số 20/SL đặt "chế độ hưu bổng thương tật và tiền tuất tử sĩ"; từ đó đến nay chế độ này đã trở thành một chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước ta.

Tháng 6 năm 1947, Bác đề nghị Chính phủ chọn một ngày nào đó trong năm làm "Ngày Thương binh" để đồng bào ta có dịp tỏ lòng hiếu nghĩa, yêu mến thương binh. Trừ những ngày kỉ niệm quốc tế, có lẽ ngày Thương binh là ngày kỉ niệm trong nước đầu tiên được tổ chức.

Hưởng ứng và đáp lại tấm lòng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hội

nghị trù bị họp tại xã Phú Minh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên gồm có một số đại biểu ở Trung ương, khu và tỉnh đã nhất trí lấy ngày 27 tháng Bảy hàng năm là "Ngày Thương binh toàn quốc" và tổ chức ngay lần đầu trong năm 1947.

Báo Vệ quốc quân số 11, ra ngày 27 tháng Bảy năm 1947 đã đăng thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Thường trực Ban tổ chức "Ngày thương binh toàn quốc". Đầu thư Người viết: "Đang khi Tổ quốc lâm nguy, giang sơn, sự nghiệp, mồ mả, đền chùa, nhà thờ của tổ tiên ta bị uy hiếp. Cha mẹ, anh em, vợ con, ao vườn, làng mạc ta bị nguy ngập. Ai là người xung phong trước hết để chống cự quân thù? Đó là những chiến sĩ mà nay một số đã thành ra thương binh".

Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích: "Thương binh là người đã hi sinh gia đình, hi sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào. Vì lợi ích của Tổ quốc, của đồng bào mà các đồng chí đã chịu ốm yếu, què quặt. Vì vậy, Tổ quốc và đồng bào phải biết ơn, phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy".

Cuối thư, Người vận động đồng bào nhường cơm sẻ áo, giúp đỡ thương binh. Bản thân Người đã xung phong góp chiếc áo lụa, một tháng lương và tiền ăn một bữa của Người để tặng thương binh.

Một năm sau đó, ngày 27/7/1948, trong một thư dài đầy tình thương yêu, Bác nói: "Khi nạn ngoại xảm ào ạt đến, nó như một trận lụt to. Nó đe dọa tràn ngập cả non sông Tổ quốc. Nó đe dọa cuốn trôi cả tính mệnh, tài sản, chìm đắm cả bố mẹ, vợ con của nhân dân ta.

Trước cơn nguy hiểm ấy, số đông thanh niên yêu quý của nước ta đã dũng cảm xông ra mặt trận. Họ quyết tâm đem xương máu của họ đắp thành một bức tường đồng, một con để vững để ngãn cản nạn ngoại xâm tràn ngập Tổ quốc, làm hại đồng bào. Họ quyết hi sinh tính mệnh để giữ tính mệnh đồng bào. Họ quyết hi sinh gia đình và tài sản họ để bảo vệ gia đình và tài sản đồng bào.

Họ quyết liều chết chống địch để cho Tổ quốc và đồng bào sống. Họ là những chiến sĩ anh dũng của chúng ta.

Trong đó có người đã bỏ lại một phần thân thể ở mặt trận, có người đã bỏ mình ở chiến trường. Đó là thương binh, đó là tử sĩ...".

Người còn viết: "Họ quyết liều chết chống địch, để cho Tổ quốc và đồng bào sống. Ngày nay, bố mẹ họ mắt một người con yêu quý. Vợ trẻ trở nên bà góa. Con dại trở nên mồ côi. Trên bàn thờ gia đình thêm một linh bài tử sĩ. Tay chân tàn phế của thương binh sẽ không mọc lại được. Và những tử sĩ sẽ không thể tái sinh".

Tháng 7-1954, sau thắng lợi ở Điện Biên Phủ, Đảng và Nhà nước ta đã quan tắm giải quyết vấn đề liệt sĩ, gia đình liệt sĩ và công tác thương binh. Trên ý nghĩa đó từ năm 1955, ngày Thương binh được đổi thành "Ngày Thương binh - Liệt sĩ".

2. Ý nghĩa ngày Thương binh - Liệt sĩ

- Đây là ngày lễ kỉ niệm nhằm tưởng niệm về những người thương binh, liệt sĩ của nước ta đã hi sinh, mất mát qua những cuộc chiến tranh nhằm bảo vệ nền độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam.
- Ngày lễ này thể hiện truyền thống "uống nước nhớ nguồn", "đền ơn đáp nghĩa" của nhân dân ta, là dịp để người dân thể hiện lòng biết ơn cũng như sự tôn vinh những người đã hi sinh tính mạng và một phần máu xương để đem lại hòa bình cho dân tộc.

3. Các hoạt động ki niệm

- Trong ngày này, chính quyền các cấp, các đoàn thể mà trọng tâm là Hội Cựu chiến binh tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, rầm rộ.
- Các cá nhân, tổ chức, nhà chức trách cũng tổ chức thăm và tặng quà cho các gia đình thương bình, liệt sĩ, dâng hương tảo mộ các liệt sĩ tại các nghĩa trang quốc gia và địa phương, tổ chức nhiều chương trình văn nghệ kỉ niệm...

DANH NGÔN VỀ **LÒNG YÊU NƯỚC**

* * *

Tôi chỉ tiếc rằng tôi chỉ có một cuộc đời để hi sinh cho Tổ quốc.

- Nathan Hale -

Tổ quốc quan trọng hơn sinh mệnh, là cha mẹ của chúng ta, là đất đai của chúng ta.

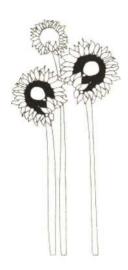
- Marie Curie -

Bạn có thể khiến mọi người rời bỏ quê hương họ, nhưng bạn không thể cướp mất quê hương trong trái tim họ.

- Dos Parsons -

Vinh dự lớn nhất là được bảo vệ Tổ quốc.

- Aristoteles -



NGÀY DOANH NHÂN VIỆT NAM

(Ngày 13 tháng Mười, Dương lịch)

Không ai có thể phủ nhận vai trò của các doanh nhân trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Đội ngũ doanh nhân cả nước là những người chiến sĩ trên mặt trận kinh tế, có ý thức trách nhiệm cao với xã hội, đi đầu trong các chương trình xóa đói giảm nghèo, các hoạt động vì cộng đồng, đền ơn đáp nghĩa. Cũng nhờ họ mà xã hội phát triển và giàu có hơn.

1. Lịch sử ngày Doanh nhân Việt Nam

Doanh nhân là những người có vị trí trong một doanh nghiệp và làm công việc quản trị trong doanh nghiệp. Vai trò chính của họ là xây dựng các doanh nghiệp, vận hành, phát triển chúng để làm ra hàng hóa, dịch vụ cho xã hội, giải quyết công ăn việc làm cho người dân. Doanh nhân được xem là một nghề như nhiều nghề khác trong xã hội. Và nghề này góp phần to lớn để xã hội phồn vinh hơn, giàu có hơn.

Trong thời kì phong kiến, tầng lớp doanh nhân không được coi trọng, trong các tầng lớp, họ bị xếp sau tầng lớp sĩ phu, công nhân và nông dân. Tới thời kì thực dân phong kiến, họ mới thực sự hình thành và phát triển. Họ bắt đầu cạnh tranh với các nhà tư bản nước ngoài. Nhiều người đã có công lớn trong công cuộc giải phóng đất nước như Bạch Thái Bưởi, Lương Văn Can, Nguyễn Sơn Hà,...

Sau khi đất nước được giải phóng (miền Bắc là năm 1954, miền

Nam là 1975), họ bị cho là tư bản, không được công nhận trong xã hội và dần phân rã).

Sau đổi mới năm 1990, Luật Công ty và Luật Doanh nghiệp tư nhân ra đời ngày 21 tháng Mười hai năm 1990 đã mở đường cho các doanh nghiệp tư nhân ra đời và cùng với đó là sự hồi sinh, phát triển của tầng lớp doanh nhân Việt Nam.

Ngày 20/9/2004. Thủ tướng Phan Văn Khải đã kí quyết định lấy ngày 13/10 hằng năm là ngày Doanh nhân Việt Nam.

2. Ý nghĩa ngày Doanh nhân Việt Nam

- Ngày Doanh nhân Việt Nam, ngày 13 tháng Mười hằng năm đã thực sự trở thành ngày hội lớn, một sự kiện quan trọng đối với cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trong khu vực. Bởi nó khẳng định vai trò và sự tôn trọng cao của Nhà nước và nhân dân đối với tầng lớp đã từng bị phủ nhận trong quá khứ.
- Ngày Doanh nhân Việt Nam ra đời góp phần củng cố niềm tin, nâng cao tinh thần và ý thức trách nhiệm của giới doanh nhân đối với sự phát triển kinh tế của cá nhân và xã hội.

3. Các hoạt động kỉ niệm

Vào ngày này, trên khắp mọi tỉnh thành trong cả nước diễn ra nhiều hoạt động ý nghĩa.

- Các hoạt động gặp gỡ, liên kết các doanh nghiệp diễn ra sôi nổi. Lễ kỉ niệm được diễn ra trọng thể và thu hút nhiều cá nhân doanh nghiệp tham gia.
- Các cấp chính quyền cũng tổ chức lễ vinh danh và trao bằng khen, huấn huy chương cho các doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu trên quy mô lớn.
- Nhiều hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức, góp phần tạo không khí sôi nổi cho ngày này.

Truyện cười DOANH NHÂN

BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG

Phóng viên phỏng vấn một giám đốc có tiếng trong giới kinh doanh:

- Xin ngài cho biết nguyên tắc nào quyết định sự thành công của ngài?
- Tôi thành đạt nhờ hai phương châm: Trung tín và khôn ngoan.
 Trung tín là đã hứa làm gì thì bất kể trường hợp nào, dù phải phá sản đi nữa, cũng vẫn cứ làm.
- Thật là một tấm gương mẫu mực cho giới kinh doanh. Thế còn khôn ngoạn là thế nào?
- Khôn ngoạn thì đơn giản thôi: Đừng hứa bất kì điều gì hết.

LỘ TẨY

Một doanh nhân trẻ vừa mới mở công ty riêng. Anh thuê một văn phòng đẹp để và thuê người trang trí bằng các tác phẩm mĩ thuật cổ.

Đang ngồi trong văn phòng anh nhìn thấy một người đàn ông từ phía ngoài đi vào. Muốn tạo hình ảnh ấn tượng. Anh chàng doanh nhân nhấc điện thoại lên và bắt đầu làm ra vẻ có một khối lượng công việc khổng lồ. Anh dưa ra những con số to lớn và những cam kết vĩ đại. Cuối cùng anh dặt điện thoại xuống và quay ra hỏi người khách:

- Nào, tôi có thể giúp gì cho anh?
- À, tôi đến để giúp anh kích hoạt đường đây điện thoại, người đàn ông trả lời.



NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM

(Ngày 20 tháng Mười, Dương lịch)

Nêu như toàn thế giới cùng tổ chức ngày 8 tháng Ba vô cùng sối nổi với nhiều ý nghĩa thì Việt Nam cũng có một ngày dành riêng cho những người phụ nữ: Ngày 20 tháng Mười.

1. Lịch sử của ngày Phụ nữ Việt Nam

Từ ngàn xưa, phụ nữ Việt Nam sinh ra và lớn lên trong một đất nước nông nghiệp, lấy nghề trồng lúa nước và thủ công nghiệp làm nền tảng. Chính vì thế phụ nữ Việt Nam đã trở thành lực lượng lao động quan trọng không thể thiếu trong xã hội.

Dưới chế độ phong kiến cho đến thời kì sau này là chế độ nửa thuộc địa, nửa phong kiến, phụ nữ Việt Nam luôn là tầng lớp bị áp bức, bóc lột chịu nhiều bất công nhất. Nhưng dù vậy, khi đất nước lâm nguy, lòng yêu nước của họ cũng cháy bỏng không kém những đắng mày râu. Vào những ngày đầu thời kì kháng chiến chống giặc Pháp, nhiều chị em phụ nữ đã tình nguyện tham gia hoạt động cùng các tổ chức của Đảng Cộng Sản Việt Nam như: Nguyễn Thị Minh Khai, Thái Thị Bôi, Tôn Thị Quế, v.v...

Trong chiến tranh, phụ nữ Việt Nam vừa giỏi việc nước, đảm việc nhà. Một số tổ chức lớn như Công Hội Đỏ, Nông Hội Đỏ, Thanh niên Cách mạng Đồng chí hội đã thu hút được rất nhiều chị em phụ

nữ Việt Nam tham gia, có những vị trí quan trọng do chị em phụ nữ nắm giữ.

Vào ngày 20 tháng Mười năm 1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam (nay đổi tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) chính thức được thành lập, để đánh dấu sự kiện này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20 tháng Mười hằng năm làm ngày truyền thống của tổ chức này, đồng thời cũng xem đây là ngày kỉ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là ngày Phụ nữ Việt Nam.

2. Ý nghĩa của ngày Phụ nữ Việt Nam

- Cũng như ngày 8 tháng Ba, ngày này là ngày tôn vinh những công lao, đóng góp của phụ nữ Việt Nam đối với gia đình và xã hội.
- Đây cũng là ngày để những người đàn ông thể hiện lòng yêu thương, trân trọng cũng như sự chia sẻ với những vất vả của người phụ nữ trong gia đình.

3. Các hoạt động kỉ niệm

- Vào ngày này, hoạt động chào mừng ngày 20 tháng Mười tại Việt Nam được chú ý một cách khá đặc biệt, nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức, tạo nên niềm vui đặc biệt cho những người phụ nữ.
- Nhiều cơ quan cũng như công ty đã tổ chức các lễ trao giải thưởng cho những phụ nữ xuất sắc hoặc đạt thành tích xuất sắc trong lao động và học tập.
- Người ta dành những bó hoa, những món quà đơn giản ý nghĩa và những lời chúc tốt đẹp nhất cho những người phụ nữ.



Tri thức đúng đắn của nhân loại là phụ nữ.

- Henry Brooks Adams -

Người phụ nữ có thể tự tạo công việc cho mình là người phụ nữ sẽ có được danh vọng và vận mệnh.

- Amelia Earhart -

Tất cả mọi sự bí ẩn của thế giới này đều không thể sánh nổi với sự bí ẩn của người phụ nữ.

- Vladimir Lobanok -

Nếu Thượng để sáng tạo ra người phụ nữ trước thì người đã thôi không sinh ra các loài hoa.

- Victor Hugo -

NGÀY HIẾN CHƯƠNG NHÀ GIÁO VIỆT NAM

(Ngày 20 tháng Mười một, Dương lịch)

Ngày Nhà giáo Việt Nam (hay ngày lễ Hiến chương Nhà giáo Việt Nam) là một ngày kỉ niệm được tổ chức hằng năm vào ngày 20 tháng Mười một tại Việt Nam. Đây là ngày lễ quan trọng của ngành giáo dục, ngày biểu hiện truyền thống "tôn sư trọng đạo" của dân tộc ta, đồng thời cũng nhằm mục đích tôn vinh những người hoạt động trong ngành này.

1. Lịch sử ngày Nhà giáo Việt Nam

Tháng 7 năm 1946, một tổ chức quốc tế các nhà giáo tiến bộ được thành lập ở Paris đã lấy tên là Liên Hiệp Quốc tế các Công đoàn giáo dục (FISE).

Năm 1949, tại một hội nghị ở Warszawa (thủ đô của Ba Lan), Liên Hiệp Quốc tế các Công đoàn giáo dục đã ra bản "Hiến chương các nhà giáo" gồm 15 chương với nội dung chủ yếu là đấu tranh chống nền giáo dục tư sản, phong kiến, xây dựng nền giáo dục trong đó bảo vệ những quyền lợi của nghề dạy học và nhà giáo, đề cao trách nhiệm và vị trí của nghề dạy học và nhà giáo.

Công đoàn giáo dục Việt Nam, là thành viên của FISE từ năm 1953, đã quyết định trong cuộc họp của FISE từ 26 đến 30 tháng Tám năm 1957 tại Warszawa, lấy ngày 20 tháng Mười một năm

1958 là ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo. Ngày này lần đầu tiên được tổ chức trên toàn miền Bắc Việt Nam. Những năm sau đó, ngày lễ này còn được tổ chức tại nhiều vùng giải phóng ở miền Nam Việt Nam.

Khi nước ta thống nhất, ngày 20 tháng Mười một đã trở thành ngày truyền thống của ngành giáo dục Việt Nam. Vào ngày 28 tháng Chín năm 1982, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành quyết định số 167-HĐBT quyết định ngày 20 tháng Mười một hằng năm là ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Ý nghĩa ngày Hiến chương các nhà giáo

- Ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo 20/11 hằng năm trở thành ngày hội truyền thống của những người làm công tác giáo dục ở Việt Nam. Điều này thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, một dân tộc có mấy nghìn năm văn hiến và có truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo.
- Đây cũng là ngày mà những học sinh, những người đã và đang ngồi trên ghế nhà trường thể hiện lòng kính trọng, biết ơn đối với những thầy cô giáo, những người đã có công dạy dỗ và truyền thụ kiến thức cho mình.

3. Những hoạt động ki niệm

- Vào ngày này, các trường học, cơ quan giáo dục tổ chức mít tinh chào mừng kỉ niệm rất trang trọng. Tham gia lễ mít tinh còn có đại diện các cấp chính quyền, các thầy cô giáo và học sinh trong trường.
- Học sinh dâng lên hoa tươi và những món quà ý nghĩa thể hiện lòng biết ơn đối với những người thầy.
- Những học sinh cũ, đã tốt nghiệp cũng nhân dịp này về lại mái trường xưa, thăm lại thầy cô giáo, ôn lại những kỉ niệm đáng yêu của tuổi học trò.

DANH NGÔN VỀ GIÁO DỤC

Dưới ánh mặt trời không có nghề nào cao quý hơn nghề dạy học.

- Comenzki -

Một người thầy tốt giống như ngọn nến - cháy hết mình để thấp sáng đường đi cho những người khác.

- Mustafa Kemal Atatürk -

Phải tôn kính thầy dạy mình, bởi lẽ nếu cha mẹ cho ta sự sống thì chính các thầy giáo cho ta phương cách sống đàng hoàng tử tế.

- Philoxêne De Cythere -

Chỉ những người ngu dốt mới căm ghét giáo dục.

- Publilius Syrus -

NGÀY QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

(Ngày 22 tháng Mười hai, Dương lịch)

Một nước muốn vững mạnh cần phải có quân đội vững mạnh. Vì vậy quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng vô cùng quan trọng của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, là đội quân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà phục vụ, sẵn sàng chiến đấu hi sinh "vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân".

1. Lịch sử ngày Quân đội Nhân dân Việt Nam

22/12 không chỉ là ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam mà đã trở thành ngày hội Quốc phòng toàn dân - một ngày kỉ niệm đầy ý nghĩa đối với toàn thể nhân dân Việt Nam.

Tên gọi "Quân đội Nhân dân" là do Hồ Chí Minh đặt với ý nghĩa "từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, vì nhân dân phục vụ".

Tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam là đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, được thành lập ngày 22 tháng Mười hai năm 1944 tại khu rừng Trần Hưng Đạo, thuộc huyện Nguyên Bình, Cao Bằng, ban đầu gồm 34 chiến sĩ do Võ Nguyên Giáp chỉ huy chung, Hoàng Sâm được chọn làm đội trưởng, còn Xích Thắng, tức Dương Mạc Thạch, làm chính trị viên. Vũ khí ban đầu có 2 súng thập (một loại súng ngắn), 17 súng trường, 14 súng kíp.

Sau khi thành lập, đội đã đánh thắng hai trận đầu tiên ở Phai Khất và Nà Ngần (Cao Bằng). Sau hai trận này, quân số tăng lên thành đại đội, Hoàng Sâm làm đại đội trưởng, còn Xích Thắng làm chính tri viên.

Hồ Chí Minh thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với ý nghĩa "chính trị trọng hơn quân sự. Nó là đội tuyên truyền. Vì muốn có kết quả thì về quân sự, nguyên tắc chính là tập trung lực lượng,... Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân là đội quân đàn anh, mong cho chóng có những đội đàn em khác... Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiền đồ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của Giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Bắc chí Nam, khắp đất nước Việt Nam".

Ngày 15 tháng Tư năm 1945, đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân sát nhập với lực lượng Cứu quốc quân do Chu Văn Tấn chỉ huy, đổi tên thành Giải phóng quân, lực lượng quân sự chính của Việt Minh để giành chính quyền năm 1945.

Từ năm 1945, Giải phóng quân của Việt Minh là lực lượng nòng cốt quân đội quốc gia của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Để đối phó với sức ép của quân Tưởng Giới Thạch đòi giải tán quân đội chính quy Việt Minh, tháng Mười một năm 1945 Việt Nam giải phóng quân đổi tên thành Vệ quốc đoàn, còn gọi là Vệ quốc quân.

Ngày 22 tháng Nām năm 1946, theo Sắc lệnh 71/SL của Chủ tịch nước, Vệ quốc đoàn đổi tên thành Quân đội Quốc gia Việt Nam, được đặt dưới sự chỉ huy tập trung thống nhất của Bộ Tổng tham mưu.

Năm 1950, Quân đội Quốc gia Việt Nam đổi tên thành Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Năm 1954, với thắng lợi của trận Điện Biên Phủ, đây là đội quân đầu tiên của một đất nước thuộc địa đánh bại một đội quân thực dân trong lịch sử thế giới của thế kỉ XX.

Ngày 15 tháng Hai năm 1961, Quân Giải phóng miền Nam, gọi tắt là Giải phóng quân, được thành lập trên cơ sở thống nhất các lực lượng vũ trang ở miền Nam Việt Nam. Thực chất, đây là lực lượng Vệ quốc đoàn còn ở lại Nam Việt Nam, kết hợp bộ phận tăng viện của Quân đội

Nhân dân từ miền Bắc và lực lượng chiêu mộ tại chỗ, thành lực lượng quân sự của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam.

Năm 1976, nước Việt Nam thống nhất. Quân đội Nhân dân Việt Nam và Quân Giải phóng miền Nam hợp nhất thành Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Năm 1989, theo chỉ thị của Ban bí thư Trung ương Đảng và quyết định của Chính phủ, ngày 22 tháng Mười hai hàng năm không chỉ là ngày kỉ niệm thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam mà còn là ngày Hội Quốc phòng toàn dân.

2. Ý nghĩa Ngày hội Quốc phòng toàn dân

- Ngày 22 tháng Mười hai được tổ chức sẽ khơi dậy trong lòng người dân Việt Nam niềm tự hào dân tộc, truyền thống đấu tranh bất khuất không ngại gian khổ hi sinh để giữ vững quyền tự do độc lập và hòa bình cho dân tộc.
- Những hoạt động trong ngày này cũng động viên cán bộ, chiến sĩ không ngừng nâng cao cảnh giác, ra sức rèn luyện bản lĩnh chính trị và trình độ quân sự, không ngại gian khổ, vượt qua khó khăn, trong mọi hoàn cảnh để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Các hoạt động ki niệm

- Hàng năm, cứ đến ngày này, toàn dân Việt Nam lại tiến hành các hoạt động hướng vào chủ đề quốc phòng và quân đội, nhằm tuyên truyền sâu rộng truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc và phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, giáo dục lòng yêu nước, yêu Chủ nghĩa xã hội, động viên mọi công dân chăm lo củng cố quốc phòng, xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc.
- Các hoạt động như mít tinh, hội thảo, hội nghị đoàn kết quân dân, giáo dục truyền thống, biểu diễn văn nghệ, đại hội thanh niên, thi đấu thể thao, hội thao quân sự,... được diễn ra ở khắp làng, xã, cơ quan đoàn thể, cơ sở đơn vị... Trong đó, lễ duyệt binh của lực lương quân đôi nhân dân Việt Nam là được mọng chờ nhất.

TRUYỆN CƯỜI NHÀ BỊNH

CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH

Hai anh lính mới nói chuyện với nhau trong doanh trại:

- · Tại sao cậu tự nguyện tòng quân?
- Tớ độc thân, tớ thích chiến tranh. Thế còn cậu?
- Tớ thì đã có vợ, nhưng lại yêu hòa bình.

ALDŪNG CẨM

Bên hồ cá sấu, ba viên sĩ quan đang tranh cãi xem lính của ai dũng cảm hơn. Vi thứ nhất ra lệnh cho người lính của mình:

Hây bơi qua cái hồ này!

Anh lính ái ngại tuần lệnh và bơi thật nhanh qua hồ, thoát hiểm. Chẳng mảy may ấn tượng, sĩ quan thứ hai hét lên với cấp dưới của mình:

- Nhảy xuống hồ và trụ lại đó 10 phút!

Mặt dù rất sợ nhưng anh lính cũng miễn cưỡng làm theo lệnh trên. Sau 10 phút đánh nhau với dàn cá sấu, anh ta may mắn lên được bờ.

Viên sĩ quan thứ ba lên tiếng với người lính của mình:

- Hãy nhảy xuống đi và chứng minh là anh dũng cảm hơn họ!
 Người lính này tiến lên dần từng tiếng vào mặt đám sĩ quan:
- Tôi có thể xuống hồ và giết sạch lũ cá sấu, nhưng đó là một mệnh lệnh ngu ngốc, một sự hi sinh vô nghĩa. Tôi không xuống!

Vị sĩ quan thứ ba mim cười trước sự ngạc nhiên của hai người kia:

Tôi cho rằng anh ta mới thực sự là dũng cảm!

NHỮNG NGÀY LỄ DÀNH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG CỤ THỂ TRÊN THẾ GIỚI

VALENTINE -NGÀY LỄ TÌNH NHÂN

(Ngày 14 tháng Hai, Dương lịch)



Thh yêu là điều ngọt ngào và tuyệt vời nhất mà tạo hóa đã ban cho loài người. Cuộc sống thêm ý nghĩa và nhiều màu sắc khi con người biết yêu thương chia sẻ. Có một ngày kỉ niệm dành cho các đôi tình nhân, vào ngày này, những người yêu nhau sẽ có dịp để thể hiện tình yêu của mình một cách trọn vẹn và cụ thể. Đó chính là ngày Valentine.

1. Ngày Valentine là ngày gì?

Ngày Valentine 14/2 hàng năm (Valentine's Day) còn được gọi là ngày lễ Tình yêu hay ngày lễ Tình nhân. Ngày này được đặt tên theo thánh Valentine, một trong số những vị thánh tử vì đạo Kitô giáo đầu tiên - và cũng là ngày mà cả thế giới tôn vinh tình yêu đôi lứa, tình cảm giữa các đôi tình nhân, và bạn bè khác phái.

2. Nguồn gốc ngày Valentine

Có rất nhiều thông tin về nguồn gốc của ngày lễ này, trong đó có một giả thuyết mà nhiều người chấp nhận nhất là:

Valentine là một linh mục dưới thời Hoàng đế La Mã Claudius II. Lúc bấy giờ là thế kỉ thứ ba, Đế quốc La Mã phải tham gia nhiều cuộc chiến tranh đẫm máu và phi nghĩa, vì vậy mà không được nhân dân ủng hộ. Do gặp phải khó khăn khi kêu gọi các chàng trai trẻ gia nhập vào quân đội, Claudius II cho rằng nguyên nhân chính là đàn ông La Mã không muốn rời xa gia đình hay người yêu của họ và hôn nhân chỉ làm người đàn ông yếu mềm; do đó, Claudius II ra lệnh cấm tổ chức các đám cưới hoặc lễ đính hôn để tập trung cho các cuộc chiến.

Linh mục Valentine ở thành La Mã, cùng Thánh Marius đã chống lại sắc lệnh của vị hoàng để và tiếp tục cử hành lễ cưới cho các đôi vợ chồng trẻ trong bí mật. Khi bị phát hiện, linh mục Valentine đã bị bắt và kết án tử hình.

Buổi chiều ngày 14 tháng Hai, năm 269 SCN, trước khi ra pháp trường, ông gửi tấm "thiệp Valentine" đầu tiên cho cô con gái của viên cai tù Asterius, người thiếu nữ mù lòa bẩm sinh đã được ông chữa lành bằng phép lạ trước đó, và kí tên "dal vostro Valentino" - from your Valentine ("Từ Valentine của em"). Câu chuyện được truyền tụng khắp nơi và từ đó, ngày 14 tháng Hai trở thành ngày kỉ niệm để các cặp đôi thể hiện tình yêu thương. Thánh Valentine đã trở thành vị Thánh phù trợ cho tình yêu đôi lứa.

Cho đến nay, các cặp tình nhân vẫn có truyền thống ký tên bằng cụm từ "From your Valentine" của ngày xưa thay vì tên mình trong các tấm thiệp Valentine. Dần dần, ngày 14/2 hàng năm đã trở thành ngày trao đổi các bức thông điệp của tình yêu.

3. Ý nghĩa của ngày Lễ Tình yêu

- Đây là ngày mà cả thế giới tôn vinh tình yêu đôi lứa, là dịp để những người yêu nhau bày tỏ tình cảm của mình với nửa còn lại.
- Vào ngày này, người ta tặng nhau chocolate, hoa hồng đỏ cùng những tấm thiệp chan chứa yêu thương.

Bởi tình yêu có đủ vị ngọt bùi, đắng cay. Và chocolate cũng vậy, khi bạn ăn một miếng chocolate trong miệng, lúc đầu bạn cảm thấy vị đắng, nhưng càng về sau thì lại càng ngon, ngọt. Vì thế, chocolate trở thành biểu tượng quà tặng truyền thống của ngày Valentine. Hoa hồng tượng trưng cho tình yêu, vì vậy, ngày lễ Valentine cũng không thể thiếu hoa hồng.



Tình yêu thương con người là tài sản quý giá nhất.
- Ngạn ngữ Ả Rập -

Chỉ có một thứ hạnh phúc trên đời, yêu và được yêu.

- George Sand -

Tình yêu thật sự đã hiếm, tình bạn thật sự còn hiếm hơn.

- La Fontaine -

Tình yêu là sự thông cảm, tìm hiểu lâu dài. Chớ không phải chỉ một giây một phút bồng bột nhất thời.

- Anonymous -



NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ

(Ngày mồng Tám tháng Ba, Dương lịch)

Ang năm, khi tháng Ba về, khắp các phố phường nhộn nhịp và tươi thắm hẳn lên nhờ những bông hoa khoe sắc, mọi người thủ thỉ với nhau rằng: Sắp đến ngày mồng Tám tháng Ba, ngày hội của phụ nữ. Bạn cũng chuẩn bị những món quà đẹp và bất ngờ dành cho mẹ, cho chị em và các bạn nữ. Bạn có biết ngày Quốc tế Phụ nữ có lịch sử như thế nào hay không?

1. Lịch sử ngày Quốc tế Phụ nữ mồng Tám tháng Ba

Đó là cả một câu chuyện dài về cuộc đấu tranh vì quyền bình đẳng và hạnh phúc cho phụ nữ của nhiều nhóm phụ nữ trên toàn thế giới trong suốt chiều dài lịch sử. Chính những người phụ nữ là những người làm nên ngày 8/3. Để mỗi năm có một ngày tràn ngập hoa thì đã có không ít máu và nước mắt đổ xuống trong quá khứ.

Lịch sử ngày Quốc tế Phụ nữ bắt đầu từ phong trào đấu tranh của các nữ công nhân nước Mĩ. Cuối thế kỉ 19, Chủ nghĩa Tư bản ở Mĩ đã phát triển một cách mạnh mẽ. Nền công nghiệp phát triển đã thu hút nhiều phụ nữ và trẻ em vào làm ở các nhà máy, xí nghiệp. Nhưng những nhà tư bản trả công cho họ rất rẻ mạt, giờ giấc làm việc kéo dài nhằm làm tăng lợi nhuận.

Trước sự bất công đó, ngày mồng Tám tháng Ba năm 1857, nữ công nhân nước Mĩ đã đứng lên đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ

làm. Phong trào bắt đầu từ nữ công nhân ngành dệt và ngành may tại hai thành phố Chicago và New York. Mặc dù bị bọn tư bản thẳng tay đàn áp, chị em vẫn đoàn kết chặt chẽ, bền bỉ đầu tranh buộc chúng phải nhượng bộ. Cuộc đấu tranh của nữ công nhân Mĩ đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào phụ nữ lao động trên toàn thế giới, đặc biệt phụ nữ Đức, một nước có nền công nghiệp phát triển lúc bấy giờ. Trong phong trào đấu tranh giai cấp lúc đó xuất hiện hai nữ chiến sĩ lỗi lạc là bà Clara Zetkin (Đức) và bà Romans Luxembourg (Ba Lan).

Nhận thức được sự mạnh mẽ và đông đảo của lực lượng lao động nữ và sự cần thiết phải có tổ chức, phải có lãnh đạo để giành thắng lợi cho phong trào phụ nữ nên năm 1907, hai bà đã cùng phối hợp với bà Nadezhda Krupskaya (vợ Lê-nin) vận động thành lập Ban "Thư kí Phụ nữ Quốc tế", bà Clara Zetkin được cử làm Bí thư. Năm 1910, Đại hội phụ nữ quốc tế Xã hội chủ nghĩa họp tại Copenhagen (Thủ đô nước Đan Mạch) đã quyết định lấy ngày 8/3 là ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ với những khẩu hiệu:

- Ngày làm 8 giờ.
- Việc làm ngang nhau, tiền lương ngang nhau.
- Bảo vệ bà mẹ và trẻ em.

Từ đó, ngày 8/3 hàng năm trở thành ngày đoàn kết đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới.

2. Ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ

- Ngày mồng Tám tháng Ba Quốc tế Phụ nữ là một bước tiến lớn trong lịch sử về cuộc đấu tranh đòi quyền lợi của những người phụ nữ trong xã hội. Trước đó, phụ nữ luôn bị đối xử bất bình đẳng trong gia đình cũng như ngoài xã hội.
- Đây cũng là dịp để thế giới bày tỏ lòng yêu quý và trân trọng đối với phái đẹp. Bởi hàng ngày, họ đã phải chịu quá nhiều thiệt thời. Quanh năm tắt bật với việc nhà, việc cơ quan. Họ còn giữ một thiên

chức cao cả là một người mẹ, mang nặng đẻ đau ra những đứa con và nuôi dạy chúng thành người. Họ cần lắm sự sẻ chia, thông cảm của gia đình và xã hội.

- Người phụ nữ thời hiện đại vừa là người nội trợ, vừa làm việc, vừa tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp sức lực của mình vào sự phát triển của đất nước. Vai trò to lớn của họ, không ai có thể phủ nhận được. Vì vậy, ngày mồng Tám tháng Ba cũng là ngày để xã hội quan tâm và bù đấp những thiệt thời, vất vả trong cuộc sống của họ. Đó là giá trị tinh thần mà không tiền bạc nào có thể mua nổi.

3. Những hoạt động ki niệm

- Vào ngày này, để thể hiện sự yêu quý và tôn vinh những người phụ nữ, người ta thường tặng hoa, những món quà nhỏ và những lời chúc tốt đẹp tới một nửa thế giới.
- Các cấp chính quyền và hội phụ nữ cũng tổ chức tuyên truyền phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống các hành vi phạm tội với phụ nữ và trẻ em.
- Nhiều tổ chức cơ quan tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ, các cuộc thi cắm hoa, nấu ăn, và thể dục thể thao để chào mừng, tạo sân chơi vui vẻ năng động cho chị em phụ nữ.





NGƯỜI PHỤ NỮ TUYỆT VỜI

Hai người bạn nói chuyện với nhau:

- Có lễ mình phải viết đơn xin li dị.
- Sao vậy?
- Vợ mình nửa năm nay không thèm nói với mình một câu nào.
- Cậu điện à! Biết tìm đầu ra một người phụ nữ tuyệt vời như thế.
- 12



NGÀY QUỐC TẾ HẠNH PHÚC

(Ngày 20 tháng Ba, Dương lịch)

Trong cuộc sống của mỗi người, ai cũng hướng tới mục đích mưu cầu hạnh phúc. "Quyền được mưu cầu hạnh phúc" là một trong những quyền con người đã được nêu lên trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ năm 1776 và Tuyên ngôn Độc lập của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam năm 1945. Thế giới cũng có một ngày để đề cao mong muốn và niềm tin vào cuộc sống hạnh phúc của con người.

1. Nguồn gốc ngày Quốc tế Hạnh phúc

Từ những năm 1970, nhà vua của Vương quốc Bhutan (tên đầy đủ là Vương quốc Phật giáo Bhutan Himalaya, nằm sâu trong lục địa miền đông Himalaya) đã đưa ra một cách thức mới để đánh giá sự thịnh vượng của xã hội, đó là thông qua chỉ số hạnh phúc quốc gia. Chỉ số này được tính toán dựa trên các chỉ số về sức khỏe, tinh thần, giáo dục, môi trường, chất lượng quản lí và mức sống của người dân. Tuy là một quốc gia đang phát triển có tổng sản phẩm quốc nội thấp nhưng Bhutan lại là một trong những quốc gia có chỉ số hạnh phúc hàng đầu thế giới. Khẩu hiệu của Bhutan là: "Hạnh phúc tự nhiên cho dân tộc".

Không ai trên thế giới lại không lấy hạnh phúc là đích đến của cuộc đời mình. Mọi người đều luôn luôn tự hỏi, hạnh phúc là gì, làm thế nào có thể tìm được hạnh phúc cho mình. Hạnh phúc là khao khát sâu xa của tất cả mọi người. Chính vì vậy, theo đề xuất

của Vương quốc Bhutan, ngày 28/2/2012, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc đã thông qua nghị quyết lấy ngày 20/3 hàng năm là Ngày Hạnh phúc cho toàn thế giới. Và ngày Quốc tế Hạnh phúc đầu tiên đã được Liên Hiệp Quốc tổ chức vào 20/3/2013.

2. Tại sao lại chọn ngày 20 tháng 3 là ngày Quốc tế Hạnh phúc

Việc Liên Hiệp Quốc chọn ngày 20 tháng Ba là ngày Quốc tế Hạnh phúc vì đây là ngày đặc biệt trong năm, mặt trời nằm ngang đường xích đạo, vì thế ngày này có độ dài ngày và đêm bằng nhau là biểu tượng cho cự cân bằng, hài hòa của vũ trụ. Cũng là biểu tượng của sự cân bằng giữa âm và dương, giữa ánh sáng và bóng tối, giữa ước mơ và hiện thực... Bởi vậy ngày 20 tháng Ba - Ngày Quốc tế Hạnh phúc cũng chuyển tải thông điệp rằng: Cân bằng, hài hòa là một trong những chìa khóa để mang đến hạnh phúc.

3. Những hoạt động trong ngày Quốc tế Hạnh phúc

Vào ngày này, khắp nơi đều có các hoạt động để đem lại niềm vui cho mọi người. Mọi người bày tỏ lòng thương yêu, chia sẻ, biểu thị mong muốn, niềm tin và quyết tâm phần đấu vì một thế giới hòa bình, không có chiến tranh, không còn đói nghèo; một thế giới phát triển thịnh vượng và bền vững; một thế giới mà tất cả mọi người dù khác màu da, dân tộc, tôn giáo đều được hưởng trọn vẹn hạnh phúc.

4. Quyền hạnh phúc của con người

Hạnh phúc là khi người ta có niềm vui là khi chúng ta được thỏa mãn những nhu cầu hàng ngày như: Ăn, mặc, ở,... ngoài ra còn có các nhu cầu khác như yêu và được yêu, được khẳng định mình, khám phá, chinh phục tự nhiên - xã hội... Tuy nhiên, con người không phải lúc nào cũng cảm thấy hạnh phúc bởi cuộc sống luôn có những nỗi buồn, những khó khăn mà chúng ta phải vượt qua.

Hạnh phúc không phải luôn luôn ngay bên cạnh ta mà đôi khi ta phải cất công tìm kiếm. Đó là một hành trình dài và có những

nguyên tắc mà ta cần tuân theo. Hạnh phúc không thể trọn vẹn nếu ta bất chấp mọi giá để đạt những cái ta muốn, bởi điều đó là vô cùng nguy hiểm, sự mất mát ta gây ra sẽ không thể bù đắp và sẽ có tác dụng ngược.

Vì vậy, việc tìm kiếm hạnh phúc nói chung phải tuân theo các chuẩn mực đạo đức xã hội (nói cách khác là theo chân lí và chính nghĩa) thì mới có hiệu quả.

CÂU CHUYÊN HANH PHÚC

Có một ngày, heo con chạy tới hỏi heo mẹ:

- Mẹ ơi, hạnh phúc là gì hả mẹ?

Lúc ấy heo mẹ đã trả lời rằng:

- Hạnh phúc là cái đuôi của con đó, con yêu à.

Heo con mừng rỡ chạy ra sân và vui đùa với cái đuôi của nó, mặt nó ánh lên một niềm vui vì đã biết hạnh phúc của mình là gì.

Rồi một ngày, heo con buồn bã chạy đến bên mẹ và hỏi:

 Mẹ ơi, tại sao con chẳng bao giờ bắt được "hạnh phúc" của con hết vậy?

Heo mẹ mim cười nhìn con và nói:

- Con chẳng cần phải bắt nó làm gì, chỉ cần con luôn mim cươi và tiến lên phía trước thì "hạnh phúc" sẽ luôn đi theo sau con đó!

NGÀY CÁ THÁNG TƯ

(Ngày mồng Một tháng Tư, Dương lịch)

Cứ vào ngày mồng Một tháng Tư, người ta lại hào hứng thực hiện những trò đùa vô hại để trêu chọc người khác mà không lo bị trách mắng. Thật thú vị phải không?

1. Nguồn gốc ngày Cá tháng Tư

Nước Pháp được coi là quê hương của ngày Cá tháng Tư, ngày nói dối mồng Một tháng Tư. Vào thế kỉ 16 ở Pháp, mùa lễ hội hàng năm bắt đầu vào ngày đầu tháng Tư. Cũng vào thời gian đó, năm mới được tính bắt đầu từ ngày mồng Một tháng Tư vì ngày này được xem là đầu tiên của mùa xuân. Nhưng vào năm 1582, Hoàng đế Charles IX đã ra lệnh chuyển ngày đầu năm mới về ngày mồng Một tháng Một. Tuy nhiên, trên thực tế, do phương tiện liên lạc thời đó còn lạc hậu, người ta truyền tin chủ yếu bằng cách chạy bộ nên không phải người dân nào cũng biết có sự thay đổi đó. Những người khác tuy biết vẫn không chấp nhận lịch mới và tiếp tục đón năm mới vào ngày mồng Một tháng Tư.

Việc làm ngoan cố này bị cho là trò đùa và từ đó ngày mồng Một tháng Tư hàng năm trở thành "ngày nói dối". Dần dần, trò đùa vào ngày mồng Một tháng Tư trở thành truyền thống và lan từ Pháp sang Anh và Scotland (thế kỉ XVIII). Người Anh và người Pháp đưa tục lệ nói dối sang các thuộc địa ở Bắc Mĩ. Từ đó, ngày Cá tháng Tư trở thành một lễ hội quốc tế được chấp nhận ở nhiều nước khác nhau.

Ở Anh người ta gọi những người bị lừa trong dịp mồng Một tháng Tư là "April Fool" cũng có nghĩa là "fool" - kẻ ngốc. Người Pháp thì gọi những người bị lừa là "Poissons D'Avirl" có nghĩa là "những con cá tháng Tư". Và có lẽ do ảnh hưởng của người Pháp nên ở Việt Nam chúng ta gọi ngày này là ngày Cá tháng Tư.

2. Ý nghĩa ngày Cá tháng Tư

Ngày này có ý nghĩa to lớn là mang đến niềm vui, tinh thần thoải mái tới tất cả mọi người. Bởi những trò đùa vô hại khiến người ta cười một cách sảng khoái, thất chặt tình cảm giữa mọi người với nhau.

3. Những trò đùa nên tránh

- Lừa mà khiến người ta ảnh hưởng đến vật chất hoặc tinh thần quá nhiều.
- Không được để "quả lừa" của bạn làm ảnh hưởng đến công việc, cuộc sống, các mối quan hệ... của người bị lừa.
- Đừng nên lừa ba mẹ. Họ không quan tâm đến ngày Cá tháng Tư và họ sẽ rất giận nếu bị chính bạn lừa (dù rằng bạn chỉ đùa mà thôi).

Ngoài ra, bạn nên nghĩ trước những hậu quả có thể xảy ra để có cách đối phó thích hợp.

Chúc bạn có ngày Cá tháng Tư vui vẻ!

Truyện cười

BÀ CŨNG NÓI ĐỐI ĐƯỢC

- Hôm nay bà thật lộng lẫy và xinh đẹp.

Người phụ nữ kiệu hãnh đáp:

- · Cảm ơn ông! Rất tiếc là tôi không nói lời khen tặng ấy với ông được.
- Không sao, bà cứ nói dối như tôi cũng được.
- . 121



NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG

(Ngày mồng Một tháng Năm, Dương lịch)

Hằng năm, người lao động trên toàn thế giới lại cùng nhau kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động mồng Một tháng Năm Tại Việt Nam, đây là một ngày mà mọi người dân ai ai cũng được nghỉ ngơi, vui chơi không phải làm việc. Tuy vậy, không phải ai cũng biết được lịch sử cũng như ý nghĩa trọng đại của ngày này.

1. Nguồn gốc ngày Quốc tế Lao động

Ngày Quốc tế Lao động có nguồn gốc từ cuộc đấu tranh của những người công nhân Mi. Ngày 1/5/1886, 40.000 công nhân tại thành phố Chicago nước Mi tham gia bãi công nhằm gây áp lực buộc giới chủ thực hiện yêu cầu 8 giờ làm việc cho mỗi ngày: "Mỗi ngày có 8 giờ làm việc, 8 giờ nghỉ ngơi, 8 giờ vui chơi!". Cuộc đấu tranh bắt đầu từ Chicago đã nhanh chóng lan sang Washington, New York, Boston...

Ngày mồng Một tháng Năm được chọn diễn ra cuộc biểu tình bởi đây là ngày bắt đầu một năm kế toán tại hầu hết các nhà máy, xí nghiệp ở Mī. Vào ngày này, hợp đồng mới giữa thợ và chủ sẽ được kí. Nhưng do yêu cầu của công nhân không được đáp ứng một cách đầy đủ, giới công nhân trên toàn nước Mĩ đã tham gia bãi công nhằm gây áp lực buộc giới chủ thực hiện yêu sách của mình.

Dù bị đàn áp nặng nề nhưng giới chủ tư sản sau đó đã buộc phải chấp nhận yêu cầu của công nhân. Ba năm sau đó, Đại hội lần thứ nhất Quốc tế Cộng sản II, họp tại Paris, Pháp đã quyết định lấy ngày 1/5 hàng năm làm ngày biểu dương lực lượng và đấu tranh chung của tầng lớp vô sản các nước.

Ở Việt Nam, sau cách mạng tháng Tám năm 1945, nước nhà độc lập, ngày 2/9/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kí sắc lệnh quy định công nhân, lao động được hưởng lương trong ngày nghỉ Quốc tế Lao động mồng Một tháng Năm hàng năm. Cũng từ đó, ngày 1/5 được coi là một trong những ngày lễ chính thức hàng năm của Nhà nước ta.

2. Ý nghĩa ngày Quốc tế Lao động

- Ngày Quốc tế Lao động được công nhân lao động coi như ngày hội của mình, ngày quyền lợi của những người lao động được thừa nhận, những cống hiến của họ được tôn vinh. Là ngày đoàn kết giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

3. Các hoạt động kỉ niệm

- Vào ngày này, toàn thể người lao động được nghỉ ngơi, không phải làm việc. Họ cùng gia đình đi chơi, ăn uống vui vẻ.
- Các cơ quan tổ chức các hoạt động văn hóa thể dục thể thao tại đơn vị mình trong dịp này. Nhiều công đoàn cơ sở các doanh nghiệp đã tổ chức các cuộc thi nấu ăn, thi cắm hoa, thi văn nghệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp; tổ chức các giải đấu thể thao: bóng chuyền, bóng bàn, bóng đá... trong đơn vị. Có nơi kết hợp đợt nghỉ lễ dài ngày (kèm với ngày nghỉ lễ 30 tháng Tư) đã tổ chức cho người lao động đi tham quan du lịch.

DANH NGÔN VỀ LẠO ĐỘNG

Hãy học khi người khác ngủ; lao động khi người khác lười nhác; chuẩn bị khi người khác chơi bời; và có giấc mơ khi người khác chỉ ao ước.

- William Arthur Ward -

Lao động xua đuổi ba sự xấu xa kinh khủng, nỗi buồn chán, thói trụy lạc và sự nghèo đói.

- Voltaire -

Cuộc sống làm bạn buồn chấn ư? Hãy lao vào công việc bạn tin tưởng bằng tất cả trái tim, sống vì nó, chết vì nó, và bạn sẽ tìm thấy thứ hạnh phúc tưởng chừng như không bao giờ đạt được.

- Dale Carnegie -

Thất nghiệp là sự mở đầu của tất cả những thói hư tật xấu.

- Tục ngữ Latin -

Con người sinh ra để lao động, giống như con chim sinh ra là để bay.

- Tục ngữ Đức -

NGÀY QUỐC TẾ THIỀU NHI

(Ngày mồng Một tháng Sáu, Dương lịch)



Ngày Quốc tế Thiếu nhi (tại Việt Nam, còn gọi là Tết Thiếu nhi), là ngày lễ vì trẻ em, vì thế hệ tương lai của loài người. Đồng thời đây cũng là ngày nhắc nhở mọi người hãy bảo vệ và chấm sóc trẻ em tốt hơn.

1. Lịch sử ra đời

Vào rạng sáng ngày 1/6/1942, phát xít Đức bao vây làng Li-đi-xơ (Tiệp Khắc), 173 người đàn ông, 196 người phụ nữ và trẻ em đã bị chúng bắt đi. Trong đó, chúng đã tàn sát dã man 66 người và đưa 104 em thiếu nhi vào trại tập trung, 88 em đã bị chết trong các phòng hơi độc, 9 em khác bị đưa đi làm tay sai cho bọn phát xít. Làng Li-đi-xơ không còn một bóng người.

Hai năm sau, ngày 10/6/1944, phát xít Đức lại bao vây thị trấn Ô-ra-đua (Pháp), chúng dồn 400 người vào nhà thờ, rồi phóng hỏa thiêu cháy tất cả, trong đó có nhiều phụ nữ và hơn 100 trẻ em.

Để tưởng nhớ đến hàng trăm trẻ em vô tội đã bị Đức Quốc xã nhẫn tâm sát hại, năm 1949 Liên đoàn Phụ nữ dân chủ Quốc tế đã quyết định lấy ngày mồng Một tháng Sáu hàng năm làm ngày quốc tế bảo vệ thiếu nhi, nhằm đòi chính phủ các nước phải nhận trách nhiệm, bảo vệ và chăm sóc đời sống cho thiếu nhi, đòi giảm ngân sách quân sự để tăng ngân sách giáo dục. Kể từ năm 1950, ngày mồng Một tháng Sáu hàng năm trở thành ngày của thiếu nhi.

Trên thực tế, ngày mồng Một tháng Sáu phần lớn chỉ được kỉ niệm ở vài chục nước theo chế độ Chủ nghĩa xã hội trước đây. Việt Nam thuộc khối Xã hội chủ nghĩa, đã chọn ngày 1/6 làm ngày Quốc tế thiếu nhi. Trung Quốc và Liên Xô cũ cũng chọn ngày này hàng năm để kỉ niệm về trẻ thơ cũng như tổ chức các chương trình bảo vệ quyền trẻ em.

Quốc tế thiếu nhi trên thế giới

Năm 1954, nhằm khuyến khích các nước ghi nhớ về trẻ em và bảo vệ quyền lợi trẻ em, Liên Hiệp Quốc đã đề xuất ngày Thiếu nhi Thế giới tổ chức vào ngày 20/11 mỗi năm.

Cũng chính vào ngày này, nhiều sự kiện quan trọng về trẻ em trên thế giới đã diễn ra: Tuyên bố về quyền trẻ em (1959), Công ước về quyền trẻ em cũng được kí kết vào ngày này (1989), có hơn 191 nước phê chuẩn. Việt Nam là nước đầu tiên ở châu Á kí vào Công ước này.

Tại đa số các nước Tây phương, Trung Đông, châu Phi và Nam bán cầu đều có Ngày trẻ em, tổ chức vào các thời điểm khác nhau trong năm. Ngày trẻ em ở Úc là ngày thứ Tư tuần bốn của tháng Mười, ở Brazil là 12 tháng Mười, ở Ấn Độ là ngày 14 tháng Mười một...

Ngày Quốc tế thiếu nhi ở Việt Nam

Việt Nam là nước đầu tiên ở châu Á phê chuẩn Công ước về quyền trẻ em - Văn kiện pháp lí Quốc tế đầu tiên đề cập toàn diện đến các quyền trẻ em dựa trên nguyên tắc trẻ em có quyền được chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ đặc biệt. Từ 15/5 đến 30/6 được coi là Tháng Hành động vì trẻ em Việt Nam. Ngay sau khi nước ta giành được độc lập, ngày 1/6 và Tết Trung thu (15 tháng Tám Âm lịch) hàng năm đã thật sự trở thành ngày hội vui chơi của thiếu nhi cả nước. Ngày Quốc tế Thiếu nhi đầu tiên (1/6/1950) trong hoàn cảnh

cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta đang diễn ra ác liệt, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn gửi thư chúc mừng các em thiếu niên, nhi đồng.

2. Ý nghĩa ngày Tết Thiếu nhi 1/6

- Ngày 1/6 đã được tổ chức hàng năm và trở thành ngày hội chăm sóc và bồi dưỡng thế hệ măng non cho Tổ quốc. Ngày lễ này là dịp để khẳng định trẻ em là đối tượng được nhân loại toàn thế giới luôn quan tâm, đồng thời cũng là ngày nhắc nhở mọi người hāy bảo vệ và chăm sóc trẻ em tốt hơn.
- Đây là dịp để các em thiếu nhi được vui chơi, nhận những món quà ý nghĩa từ người thương yêu. Còn các bậc cha mẹ cũng nhân dịp này thể hiện tình yêu thương vô bờ bến dành cho các con thông qua những lời chúc và món quà.
- Đây là dịp thế giới đấu tranh chống chiến tranh, bảo vệ hòa
 bình, bảo vệ nhi đồng và là ngày đoàn kết thiếu nhi quốc tế.

3. Các hoạt động chào mừng ngày 1/6

- Vào ngày lễ ý nghĩa này, các bậc cha mẹ thường đưa các con đi chơi, xem xiếc, sở thú, hoạt động ngoài trời, tặng quà cho các bé, thắt chặt thêm tình cảm gia đình.
- Các cơ quan, đoàn thể cũng tổ chức những hoạt động ý nghĩa
 để tạo sân chơi cho các bé nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi.



DANH NGÔN VỀ TRỂ EM

* * *

Tương lai quan trọng với hiện tại biết bao nhiều khi xung quanh anh là con trẻ.

- Charles Darwin -

Hãy để trẻ em vui sướng theo cách riêng của chúng, vì chúng liệu có thể tìm được cách nào hay hơn không?

- Samuel Johnson -

Mối đứa trẻ là một thiên thần nhỏ sống trong thế giới thần tiên của mình ngay trên mặt đất.

- Khuyết danh -







NGÀY QUỐC TẾ NGƯỜI KHUYẾT TẬT

(Ngày mồng Ba tháng Mười hai, Dương lịch)

Con người sinh ra là bình đẳng, tuy nhiên, giữa những người may mắn được sinh ra lành lặn thì luôn có những người kém may mắn phải sống với những khiếm khuyết bẩm sinh, hoặc vì một tai nạn nào đó mà mất đi một phần, một chức năng của cơ thể. Họ chịu nhiều thiệt thời bởi những khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày cũng như công việc. Tuy nhiên, họ cũng chính là những người giàu nghị lực luôn vươn lên trong cuộc sống.

1. Lịch sử ngày Quốc tế Người khuyết tật

Theo đánh giá của Liên Hiệp Quốc, trong số hơn 7 tỉ người trên thế giới thì có hơn 1 tỉ người, khoảng gần 15% dân số, sống với một khiếm khuyết trên cơ thể. Và 80% trong số họ sinh sống tại các nước đang phát triển.

Trên khắp thế giới, hơn một tỉ người khuyết tật đang phải đối mặt với những rào cản về thể chất, xã hội, kinh tế và tâm lí vốn luôn cản trở họ tham gia đầy đủ, hiệu quả và bình đẳng vào đời sống xã hội. Người khuyết tật vẫn thường không được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ cơ bản như giáo dục, việc làm, y tế và các hệ thống hỗ trợ xã hội và pháp lí. Thực tế này khiến cho những người khuyết tật phải chịu nhiều thiệt thời, thậm chí còn hơn cả những người nghèo.

Trước tình hình đó, với nghị quyết 47/3 ngày 14/10/1992, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đã công bố ngày 3/12 hàng năm là ngày Quốc tế Người khuyết tật.

Tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XIII) đã thông qua Nghị quyết phê chuẩn Công ước của Liên Hiệp Quốc về quyền của người khuyết tật, tạo căn cứ pháp lí khẳng định cam kết bảo vệ và thực thi quyền của người khuyết tật tại Việt Nam.

2. Ý nghĩa ngày Quốc tế Người khuyết tật

- Ngày kỉ niệm này nhằm hướng đến cuộc sống cộng đồng và mục đích thúc đẩy sự hiểu biết về vấn đề khuyết tật và huy động hỗ trợ về các giá trị, quyền và phúc lợi của người khuyết tật.
- Ngày kỉ niệm này còn giúp nâng cao nhận thức về sự tham gia của người khuyết tật trong mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, xâ hội, kinh tế và văn hóa.

3. Các hoạt động kỉ niệm

Nhà nước đã đưa ra các chính sách quan tâm, trợ giúp người khuyết tật, tuy nhiên những chính sách này cần được chuyển thành các hành động cụ thể, trước hết là tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong vấn đề hỗ trợ, chăm lo cho người khuyết tật; đảm bảo cuộc sống cho người khuyết tật ngày càng tốt hơn, giúp họ được tham gia bình đẳng vào các hoạt động xã hội, hòa nhập với cộng đồng, được chảm sóc sức khỏc, phục hồi chức năng và các dịch vụ khác phù hợp với các dạng tật và mức độ khuyết tật.

- Vào ngày Quốc tế Người khuyết tật, nhiều hoạt động đã diễn ra sói nổi. Các băng rôn, khẩu hiệu được treo ở các trục đường chính, tuyên truyền sâu rộng về vai trò cũng như quyền lợi của người khuyết tật trên các phương tiện thông tin đại chúng như Đài phát thanh và truyền hình các cấp.

- Các tổ chức và chính quyền cũng tổ chức thăm và tặng quà cho những người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tuyên dương và trao bằng khen cho những người khuyết tật có thành tích trong các hoạt động kinh tế xã hội.
- Các tổ chức, cấp chính quyền cũng tổ chức mít tinh, họp mặt trọng thể, các giải thể dục thể thao dành cho người khuyết tật, các cuộc thi tài năng,... được tổ chức.

NHỮNG NGƯỜI KHUYẾT TẬT NỔI TIẾNG



NGUYỄN NGỌC KÝ

Ông sinh năm 1947, quê ở Hải Hậu, Nam Định. Năm lên 4 tuổi, Nguyễn Ngọc Ký gặp cơn bạo bệnh và bị liệt cả hai tay, nhưng đến tuổi đi học cậu vẫn kiên trì tập viết bằng chân. Lớn lên, chàng thanh niên tốt nghiệp ngành Ngũ Văn của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, trở thành một thấy giáo tận tâm, yêu nghề và cũng là người truyền cảm hứng cho bao thế hệ thanh niên Việt Nam.

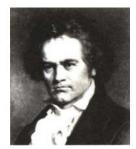
STEPHEN HAWKING

Ông là nhà vật lí lí thuyết. vũ trụ học, tác giả viết sách khoa học thường thức người Anh, hiện là Giám đốc Nghiên cứu tại Trung tâm Vũ trụ học lí thuyết thuộc Đại học Cambridge. Ông sinh năm 1942, năm 21 tuổi, bị mắc bệnh xơ cứng teo cơ và liệt gần như hoàn toàn. Tuy nhiên, không khuất phục số phận, ông đã kiên trì học tập, làm việc. Ông đưa ra nhiều công trình nghiên cứu nổi tiếng về hố đen trong vũ trụ, được coi là ông hoàng vật lí lí thuyết của thế giới trong suốt nhiều thập kỉ.



LUDWING VAN BEETHOVEN

Ông là nhà soạn nhạc lừng danh người Đức, bắt đầu bị xơ hóa thính giác từ năm 3 tuổi, đến năm 48 tuổi thì điệc hoàn toàn. Tuy nhiên, ông vẫn sáng tác nhạc, thậm chí những tác phẩm xuất sắc nhất, nổi bật nhất trong toàn bộ di sản của ông, như *Bản giao hưởng* số 8 và số 9 lai được sáng tác trong thời gian sau này.



NICK VUJICIC



Anh sinh năm 1982 tại Australia, bị hội chứng etra-amelia bẩm sinh, một loại rối loạn rất hiếm gặp. Nick không có tay, hai chân rất nhỏ và hầu như không giúp gì được cho anh trong việc di chuyển. Bất chấp những khó khăn trong cuộc sống, anh trở thành một diễn giả nổi tiếng, với 1.600 bài phát biểu tại hàng chục quốc gia, truyền cảm hứng sống và vươn lên cho hàng triệu người.

NGÀY UNG THƯ THẾ GIỚI

(Ngày mồng Bốn tháng Hai, Dương lịch)

Căn bệnh ung thư đang trở thành một mối lo lớn của nhân loại. Mỗi năm, 12,7 triệu người được chẩn đoán mắc bệnh ung thư, 7,6 triệu người chết vì căn bệnh này và xu hướng ngày càng tăng. Trong 365 ngày của một năm, có một ngày được dành riêng cho những cảnh báo về căn bệnh này, đó là ngày nào?

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Ung thư thế giới

Để nâng cao nhận thức của cộng đồng về căn bệnh ung thư, cách phòng chống, phát hiện và điều trị bệnh, Hiệp hội Phòng chống Ung thư Quốc tế (UICC) và Tổ chức Y tế Thế giới đề xuất lấy ngày 4/2 làm ngày Ung thư thế giới với mục tiêu cố gắng làm giảm đáng kể số người tử vong và mắc các cān bệnh ung thư tới năm 2020.

Ngày Ung thư thế giới là cơ hội để nêu bật một loạt những hành động cần thiết để phòng ngừa, điều trị và kiểm soát bệnh ung thư, nâng cao nhận thức cộng đồng về căn bệnh ung thư.

2. Các hoạt động chính trong ngày Ung thư thế giới

Đây là một sự kiện toàn cầu nhằm nêu bật một loạt những hành động thiết thực để phòng ngừa, điều trị và kiểm soát hiệu quả nhiều loại bệnh ung thư. Một trong các biện pháp phòng chống chủ yếu là sống lành mạnh (có thể giảm một phần ba những trường hợp mắc bệnh), thường xuyên kiểm tra sức khỏe và xét nghiệm sàng lọc sớm.

Vào ngày này, các tổ chức Y tế thường truyền tải các thông điệp giúp nâng cao ý thức và hiểu biết cho người dân nhằm huy động sức mạnh của mỗi cá nhân và sức mạnh của tập thể để tìm kiếm cách áp dụng những gì chúng ta có, những gì chúng ta có thể làm trong lĩnh vực phòng ngừa, phát hiện sớm, điều trị và chăm sóc giảm nhẹ bệnh, mở ra viễn cảnh tốt hơn để giảm bớt gánh nặng ung thư cho cộng đồng và toàn xã hội.

BẠN CÓ BIẾT?

✔ Hơn 20.000 người chết vì ung thư trên toàn thế giới mỗi ngày. Các loại ung thư phổ biến nhất có tỉ lệ tử vong cao là ung thư vú phổi, gan, dạ dày, đại tràng, và thực quản.

✔ Nhiều người vẫn nghĩ ung thư là bệnh nan y không thể trị khỏi. Thực tế, cứ bình quân ba người mắc bệnh ung thư thì có một người khỏi bệnh nếu được phát hiện và điều trị sớm.

✔ Hơn 30% các bệnh ung thư có thể phòng ngừa bằng cách thay đổi lối sống, duy trì đời sống sinh hoạt sạch sẽ, lành mạnh như không sử dụng thuốc lá, duy trì một chế độ ăn uống lành mạnh, năng vận động, hạn chế uống rượu, bia.

✔ Khói thuốc lá chứa hơn 7.000 hóa chất, trong đó có ít nhất 70 hợp chất được biết là nguyên nhân trực tiếp gây ra ung thư và 400 các chất độc hại khác.

NGÀY QUỐC TẾ VỀ RỪNG

(Ngày 21 tháng Ba, Dương lịch)

Rừng là lá phổi xanh của Trái đất, có vai trò quan trọng hấp thu khí các-bon-nic, sản sinh ra khí ô-xy cần thiết cho sự sống, giữ vai trò trong việc chống biến đổi khí hậu toàn cầu. Cũng vì tầm quan trọng của rừng mà thế giới đã lấy một ngày làm ngày Quốc tế về Rừng. Đó là ngày 21 tháng Ba, ngày Quốc tế về Rừng.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Quốc tế về Rừng

Trong những năm gần đây, rừng bị chặt phá quá nhiều, cùng với đó là khí hậu toàn cầu đang thay đổi và sẽ gây ra nhiều tác động tiêu cực cho con người, tác động tới môi trường Trái đất nhưng rõ rệt nhất là việc sụt giảm nguồn nước ngầm, bão tố, lũ lụt, nắng hạn... thường xuyên xảy ra, đã ảnh hưởng đến đời sống dân cư, hủy hoại sản xuất nông nghiệp và làm suy thoái đa dạng sinh học và tài nguyên nước...

Ngày 28/11/2012, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc đã tuyên bố ngày 21 tháng Ba hàng năm sẽ là ngày Quốc tế về Rừng. Quyết định này của Liên Hiệp Quốc dựa vào thành công của năm Quốc tế về Rừng 2011 đã được tổ chức ở khắp nơi trên thế giới. Ngày Quốc tế về Rừng sẽ góp phần nâng cao nhận thức của toàn nhân loại về tầm quan trọng của các hệ sinh thái rừng và đẩy mạnh hoạt động trồng và bảo vệ nguồn tài nguyên quý giá này.

2. Các hoạt động trong ngày Quốc tế về Rừng

Hàng năm, các sự kiện khác nhau cử hành và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tất cả các loại rừng, và cây rừng, vì lợi ích của các thế hệ hiện tại và tương lai. Khắp nơi trên thế giới đã tổ chức kỉ niệm ngày Quốc tế về Rừng bằng các hoạt động thiết thực như trồng cây gây rừng, triển lām phim, ảnh về rừng và nhiều hoạt động truyền thông xã hội khác.

DANH NGÔN VỀ THIÊN NHIÊN

- * Rừng rậm trước khi có cư dân, hoang mạc có sau khi cư dân xuất hiện.
- Siaduobulian -
- * Ngồi dưới bóng râm trong một ngày đẹp trời và ngắm nhìn cây cỏ xanh tươi là sự nghỉ ngơi hoàn hảo nhất.
- Jane Austen -
- * Trái đất mim cười trong những nụ hoa.
- Ralph Waldo Emerson -



NGÀY NƯỚC THỂ GIỚI

(Ngày 22 tháng Ba, Dương lịch)

Ngày Nước thế giới hay ngày Nước sạch thế giới được các quốc gia trên thế giới tổ chức vào ngày 22 tháng Ba hàng năm.

1. Tại sao lại có ngày Nước thế giới?

Nước là khởi nguồn của sự sống. Tuy nhiên, với sự cạn kiệt dần của nguồn nước ngằm, sự lãng phí của người dân và sự ô nhiễm nước trong thời đại ngày nay, vấn đề nước sạch trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Nạn thiếu nước và ô nhiễm môi trường tác động đến hơn 1 tỉ người dân trên thế giới. Mỗi năm hành tinh chúng ta có hơn 3 triệu người chết vì các căn bệnh liên quan đến nước.

Ngày Nước thế giới đầu tiên được khởi xướng tại Hội nghị Liên Hiệp Quốc về Môi trường và Phát triển (UNICED) năm 1992 tại Rio, Brazil. Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đã lấy ngày 22/3/1993 là ngày Nước thế giới đầu tiên. Và từ đó, Ngày Nước thế giới được kỉ niệm hàng năm trên toàn cầu. Mỗi năm, một khía cạnh cụ thể của nước sẽ được nhấn mạnh.

Ngày Nước thế giới là sự kiện quốc tế được tổ chức hàng năm nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ tài nguyên nước: về những thách thức của tài nguyên nước, kêu gọi sự quan tâm của toàn thế giới về tầm quan trọng của tài nguyên nước và vận động chính sách về quản lí bền vững nguồn tài nguyên nước đặc biệt là các nguồn nước ngọt.

2. Các hoạt động kỷ niệm

Nhân ngày Nước thế giới (22/3), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) khuyến cáo các quốc gia thực hiện những biện pháp sắn có, đơn giản và hiệu quả, để giúp đỡ hàng triệu người trên hành tinh đang lâm vào tình cảnh thiếu nước dùng. Ví dụ, khử trùng nước bằng clo hoặc bằng tia cực tím trong ánh sáng mặt trời. Đây là những phương pháp làm sạch nước vừa dễ tiến hành vừa không tốn kém đồng thời hiệu quả rất lớn. Chất clo và bức xạ cực tím của mặt trời có thể tiêu diệt các vi khuẩn, virus và động vật nguyên sinh gây bệnh lẫn trong nước.

Ở Việt Nam, vào ngày này, các tỉnh thường tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm,... các cơ quan đoàn thể sẽ tổ chức các hoạt động cổ vũ, động viên việc bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên nước; treo biểu trương, áp phích, tranh cổ động, băng rôn... để tuyên truyền bảo vệ tài nguyên nước.

BẠN CÓ BIẾT?

Tại sao chúng ta có thể nhịn ăn hơn một tháng nhưng không thể thiếu nước quá 3 ngày?

Nước là nguồn tài nguyên vô cùng cần thiết cho sự sống. Dòng nước cháy qua máu, mang theo oxy và chất dinh dưỡng cho các tế bào và tổng chất thải ra ngoài cơ thể. Ngoài ra, nước còn là loại "dầu nhờn" đặc biệt, giúp mắt và các khớp linh hoạt hơn.

Vì vậy, bạn có thể sống 3 phút mà không có không khí. Trong môi trường khắc nghiệt, chẳng hạn như tuyết phủ, bạn có thể sống sót 3 tiếng mà không có mái che. Bạn có thể trải qua 3 tuần không có thức ăn, mặc dù điều đó sẽ chẳng dễ chịu gì. Tuy nhiên, sau 3 ngày, không có nước, bạn sẽ bị chết khô.

NGÀY SỰC KHỎE THẾ GIỚI

(Ngày mồng Bảy tháng Tư, Dương lịch)

Sức khỏe là vốn quý nhất của con người, có sức khỏe thì bạn mới có thể học tập, lao động. Thế giới có một ngày kỉ niệm, đó là ngày Sức khỏe thế giới. Bạn biết gì về ngày này?

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Sức khỏe thế giới

Năm 1948, WHO lần đầu tiên tổ chức Hội nghị Y tế thế giới. Hội nghị này đã quyết định bắt đầu từ năm 1950 lấy ngày mồng Bảy tháng Tư hàng năm làm ngày Sức khỏe thế giới.

Ngày Sức khỏe thế giới ra đời để kỉ niệm việc thành lập WHO -Tổ chức Y tế Thế giới, được tổ chức này xem như một cơ hội để thu hút toàn thế giới hằng năm quan tâm đến sức khỏe toàn cầu.

2. Các hoạt động ki niệm

Trong ngày này, WHO phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các sự kiện trên phạm vi toàn cầu để nâng cao nhận thức của cộng đồng cũng như kêu gọi các cấp cùng chung tay giải quyết các vấn đề liên quan đến sức khỏe con người. Mỗi năm, WHO sẽ chọn một vấn đề y tế trọng điểm toàn cầu và tổ chức các sự kiện trên phạm vi địa phương, khu vực, quốc tế trong ngày này và suốt năm để nêu bật lĩnh vực được lựa chọn. Ví dụ: 1998: Bà mẹ an toàn; 2003: Tạo dựng tương lai cuộc sống: Môi trường khỏe mạnh cho trẻ em; 2004: An toàn giao thông đường bộ; 2012: Sức khỏe tốt kéo dài tuổi thọ, 2015: An toàn thực phẩm,...

DANH NGÔN VỀ SỰC KHỎE

Sức khỏe tốt và trí tuệ minh mẫn là hai điều hạnh phúc nhất của cuộc đời.

- Publilius Syrus -

Người ta không coi trọng sức khỏe cho tới khi đau yếu.

- Thomas Fuller -

Người có sức khỏe, có hi vọng, và người có hi vọng, có tất cả mọi thứ.

- Thomas Carlyle -



NGÀY SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI

(Ngày 26 tháng Tư, Dương lịch)

Những sáng tạo, phát minh mới đóng vai trò ngày càng quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xā hội của các quốc gia. Thế kỉ XXI được nhìn nhận là giai đoạn bùng nổ của sáng tạo trí tuệ, là thời đại định hình và hoàn thiện của các nền kinh tế dựa trên tri thức, trong đó vấn đề sở hữu trí tuệ lại càng trở nên quan trọng. Thế giới có một ngày đề cao những sáng tạo trí tuệ và quyền sở hữu chúng, đó là ngày nào?

1. Nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Sở hữu Trí tuệ thế giới

Nhằm lưu ý cả thế giới về vai trò, ý nghĩa của vấn đề sáng tạo và sở hữu trí tuệ đối với tương lai, đồng thời để kỉ niệm ngày ra đời của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới - WIPO (26/04/1970), tại cuộc họp lần thứ 26 Đại Hội đồng WIPO (năm 1999) đã quyết định lấy ngày 26 tháng Tư hàng năm là "Ngày Sở hữu Trí tuệ thế giới".

Ngày Sở hữu Trí tuệ thế giới ra đời giúp nâng cao nhận thức về cách mà bằng sáng chế, quyền tác giả, thương hiệu và thiết kế tác động đến cuộc sống hàng ngày và để biểu dương tính sáng tạo, sự đóng góp của những người sáng tạo và những người đổi mới vào việc phát triển xã hội trên toàn cầu.

Ngày Sở hữu Trí tuệ thế giới nhằm đẩy mạnh hơn nữa nhận thức về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, khuyếch trương vai trò của việc bảo

hộ quyền sở hữu trí tuệ trên phạm vi toàn thế giới, khuyến khích các quốc gia công khai hóa và phổ cập pháp luật về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tăng cường nâng cao nhận thức pháp lí chung về quyền sở hữu trí tuệ, khuyến khích hoạt động sáng tạo - đổi mới ở các nước và tăng cường giao lưu quốc tế trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Mỗi năm, ngày Sở hữu Trí tuệ thế giới đều có một chủ đề riêng xoay quanh hoạt động sáng tạo và dổi mới. Ví dụ: 2004 - Khuyến khích tính Sáng tạo; 2006 - Bắt đầu bằng một ý tưởng; 2010 - Sự đổi mới - Sự kết nối thế giới; 2012 - Tôn vinh các nhà sáng tạo có tầm nhìn xa; 2015 - Hãy nổi lên, hãy đứng dậy. Vì âm nhạc. (Get Up, Stand Up. For Music),...

BẠN BIẾT GÌ VỀ TỔ CHỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI?

- ♣ Tổ chức Sở hữu Trí tuệ thế giới (gọi tắt là WIPO) là một trong những cơ quan chuyên môn của Liên Hiệp Quốc, được thành lập vào năm 1967 có mục tiêu chính là "đẩy mạnh hoạt động trí tuệ sáng tạo và tạo điều kiện chuyển giao công nghệ liên quan đến sở hữu trí tuệ sang các nước đang phát triển nhằm mục tiêu đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, xã hội và văn hoá" (điều 1 của Hiệp ước giữa UN và WIPO năm 1974) và phạm vi hoạt động là "khuyến khích sự sáng tạo của nhân loại và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên toàn thế giới".
- → Tổ chức WIPO hiện nay có 184 thành viên và quản lí 23 hiệp ước quốc tế, đặt trụ sở chính tại Genève, Thụy Sĩ. WIPO có nguồn tài chính riêng độc lập với sự đóng góp của các quốc gia thành viên Liên Hiệp Quốc.

NGÀY TỰ DO BÁO CHÍ THỂ GIỚI

(Ngày mùng Ba tháng Năm, Dương lịch)

Tự do báo chí là một trong các quyền cơ bản của con người trong một xã hội phát triển. Tuy nhiên trên thực tế, rất nhiều nhà báo đã bị giết hại, bị bắt, bị đe dọa hoặc bị tấn công thể chất khi tác nghiệp. Thế giới có một ngày đề cao quyền tự do báo chí, ngôn luận. Bạn biết gì về ngày này?

1. Lịch sử và ý nghĩa ngày Tự do Báo chí thế giới

Theo quan điểm của Liên Hiệp Quốc, "một nền báo chí cởi mở và đa nguyên" phải làm việc trong một môi trường an toàn mà không sợ bị trả đũa.

Theo đề nghị của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc, ngày 20.12.1993, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc đã công bố ngày 3/5 là "Ngày Tự do Báo chí thế giới" (Nghị quyết số 48/432) để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tự do báo chí và nhắc nhở các chính phủ về bổn phận phải tôn trọng và duy trì quyền tự do ngôn luận theo Điều 19 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền và đánh dấu ngày kỉ niệm Tuyên ngôn Windhoek, một tuyên ngôn về những nguyên tắc tự do báo chí do các nhà báo châu Phi đưa ra năm 1991.

2. Những hoạt động kỉ niệm

UNESCO đánh dấu ngày Tự do Báo chí thế giới bằng Giải

Guillermo Cano cho tự do báo chí trên thế giới trao cho một cá nhân, một tổ chức hay một cơ quan xứng đáng, đã có đóng góp xuất sắc vào việc bảo vệ hoặc làm tăng cao quyền tự do báo chí trên khắp thế giới.

Hội nghị bàn luận về tình trạng tự do báo chí trên toàn thế giới và bàn luận các giải pháp để giải quyết những thách thức cũng được tổ chức.

Mối năm lại có một quốc gia đăng cai đứng ra tổ chức lễ kỉ niệm ngày Tự do Báo chí với một chủ đề, thường khai mạc bằng thông điệp của Tổng Thư kí Liên Hiệp Quốc với sự chủ tọa của Tổng Giám đốc UNESCO và Tổng thống hay Thủ tướng nước chủ nhà.

DANH NGÔN VỀ BÁO CHÍ

* * *

Báo chí tự do, dĩ nhiên, có thể tốt cũng có thể xấu, nhưng hầu như chắc chắn nếu không có tự do, báo chí chỉ có thể là xấu.

- Albert Camus -

Sự thật tuyệt đối là món hàng rất hiếm và nguy hiểm trong bối cảnh của nghề báo chuyên nghiệp

- Hunter S. Thompson -

Khi quyền được biết của công chúng bị đe dọa, và quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí đứng trước tổn hại, tất cả mọi quyền tự do mà chúng ta trân trọng đều gặp nguy hiểm.

- Christopher Dodd -

NGÀY MÔI TRƯỜNG THỂ GIỚI

(Ngày mồng Năm tháng Sáu, Dương lịch)

Bạn có biết, thế giới có một ngày để nhắc nhở cũng như kêu gọi con người hãy bảo vệ môi trường sống. Bởi muốn khỏe mạnh và phát triển, con người cần được sống trong một môi trường xanh sạch và trong lành.

1. Nguồn gốc, ý nghĩa của ngày Môi trường thế giới

Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc đã quyết định chọn ngày Môi trường Thế giới 5/6 từ năm 1972 và giao cho Chương trình Môi trường (UNEP) của Liên Hiệp Quốc có trụ sở tại Nairobi, Kenya, tổ chức kỉ niệm sự kiện này. Hằng năm, vào ngày này, lễ kỉ niệm trọng thể được tổ chức tại hơn 100 nước trên thế giới. Ngày Môi trường thế giới lưu ý toàn thế giới về tầm quan trọng của môi trường và khuyến khích sự quan tâm chính trị và hành động bảo vệ môi trường.

2. Các hoạt động ki niệm

Mỗi năm, Liên Hiệp Quốc chọn một thành phố làm nơi tổ chức lễ kỉ niệm Ngày Môi trường thế giới. Chính phủ và thành phố nước chủ nhà sẽ hợp tác với UNEP tạo ra bầu không khí cho sự kiện này. Chủ đề, khẩu hiệu và lô-gô sẽ được chọn để làm trọng tâm cho các tài liệu tuyên truyền về ngày Môi trường thế giới, cũng như các hoạt động cổ động trên toàn cầu.

Các hoạt động được lập kế hoạch từ trước hoặc trong quá trình tổ chức ngày Môi trường thế giới rất đa dạng, phong phú, như tuần hành, diễu hành bằng xe đạp, các buổi hòa nhạc xanh, các cuộc thi tại trường học, trồng cây, chiến dịch tái chế chất thải và làm sạch môi trường, các cuộc hội thảo, các diễn đàn về việc gìn giữ sự trong lành của môi trường vì lợi ích tương lai cũng được tổ chức tại nhiều nơi.



DANH NGÔN VỀ MÔI TRƯỜNG

Chúng ta xử tệ với Trái đất bởi chúng ta coi nó là một tài sản thuộc về mình. Khi nào chúng ta coi mình thuộc về Trái đất, chúng ta có thể sẽ bắt đầu cư xử lại với tình yêu và sự kính trọng.

- Aldo Leopld -

Chúng ta không thừa kế Trái đất từ tổ tiên, chúng ta mượn nó từ thế hệ tương lai.

- Ngạn ngữ Mỹ -

Chúng ta chẳng bao giờ hiểu hết được giá trị của nguồn nước cho đến khi những cái giếng cạn khô.

- Thomas Fuller -

NGÀY THẾ GIỚI KHÔNG THUỐC LÁ

(Ngày 31 tháng Năm, Dương lịch)

Chúng ta đều biết khói thuốc lá vô cùng có hại đối với sức khỏe con người, là nguyên nhân chính gây ung thư, nhồi máu cơ tim, bệnh phổi tắc nghēn mạn tính... để nhấn mạnh và kêu gọi mọi người không sử dụng chúng, thế giới có một ngày kỉ niêm, đó là ngày Thế giới không thuốc lá.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Thế giới không thuốc lá

Năm 1987, tổ chức Y tế Thế giới đã lấy ngày 31/5 là ngày Thế giới không thuốc lá, nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về nguy cơ tổn hại đến sức khỏe do việc sử dụng loại thuốc hút độc hại này, nhấn mạnh vào những tác hại sức khỏe do sử dụng nó và ủng hộ các chính sách hiệu quả để giảm mức tiêu thụ thuốc lá.

Mục tiêu của ngày Thế giới không thuốc lá là để bảo vệ các thế hệ hiện tại và tương lai không chỉ khỏi những hậu quả nghiêm trọng về sức khỏe do thuốc lá, mà còn tránh khỏi các hậu quả về kinh tế, môi trường và xã hội của việc sử dụng thuốc lá và hút thuốc thụ động.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Để hưởng ứng ngày này, Tổ chức Y tế Thế giới WHO khuyến khích khoảng thời gian 24 tiếng không có khói thuốc lá trên toàn cầu. Đồng thời tổ chức cũng đề xuất những biện pháp giảm mức tiêu thụ thuốc lá, như tăng thuế thuốc lá, tuyên truyền vận động người dân hạn chế và từ bỏ việc sử dụng thuốc lá.

NHỮNG ĐIỀU BẠN NÊN BIẾT VỀ TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

- Thuốc lá là sản phẩm được sản xuất từ toàn bộ hoặc một phần nguyên liệu thuốc lá, được chế biến dưới dạng thuốc lá điều, xì gà, thuốc lá sợi, thuốc lào hoặc các dạng khác.
- Hoạt chất chủ yếu của thuốc lá hoặc thuốc lào là chất Nicotin, Nicotin được sử dụng ở liều thấp, tạo ra sự sảng khoái nhẹ nhàng, làm dịu cơn đói và bớt mệt mỏi. Tuy nhiên nếu dùng lâu dài sẽ gây lệ thuộc và độc hại cho cơ thể, liều cao sẽ gây chết người.
- Một điều thuốc lá sản sinh ra 500 mililit khói, trong khói thuốc lá chứa khoảng 7.000 chất độc hóa học trong đó có hàng trăm chất cực độc và ít nhất 70 chất có thể gây ung thư... Những chất này khi đi vào cơ thể sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thần kinh, mạch máu và nội tiết gây ra nhiều bệnh nguy hiểm như: bệnh ung thư (ung thư phổi, ung thư vòm họng, ung thư da, ung thư thanh quản...) các bệnh khác như: bệnh phổi tắc nghên mạn tính, nhồi máu cơ tim, xơ vữa động mạch, loãng xương, phế quản, loét dạ dày, liệt dương, giảm khả năng sinh sản...
- Người hút thuốc lá và người hút thuốc lá thụ động có nguy cơ bị các bệnh lí khác cao hơn người bình thường gấp nhiều lần.
- Thuốc lá là nguyên nhân gây ra trên 40.000 người chết mỗi năm, nhiều hơn tổng số người chết vì HIV/AIDS, lao, tai nạn giao thông.

NGÀY THẾ GIỚI PHÒNG CHỐNG LAO ĐỘNG TRẢ EM

(Ngày 12 tháng Sáu, Dương lịch)

Trên thế giới, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) ước tính có khoảng 15,5 triệu trẻ em trên khắp thế giới làm thuê giúp việc gia đình được trả lương hoặc không được trả lương tại nhà của một bên thứ ba, tức chủ sử dụng lao động. Phần đông trong số đó là các em gái, và hơn một nửa được phát hiện đang phải làm những công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Thế giới Phòng chống lao động trẻ em

Hàng trăm triệu trẻ em trai và trẻ em gái trên thế giới đang buộc phải làm các công việc vi phạm những quyền cơ bản của chúng - được tự do, giáo dục, y tế và giải trí. Trong số những đứa trẻ này, hơn một nửa các em phải tiếp xúc với các hình thức tồi tệ nhất của lao động trẻ em như làm việc trong môi trường nguy hiểm, làm việc như nô lệ hay các hình thức cưỡng bức lao động, trong các hoạt động bất hợp pháp như buôn bán ma túy, mại dâm và xung đột vũ trang.

Ngày Thế giới Chống lao động trẻ em được Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đưa ra vào năm 2002 để thu hút sự chú ý trên phạm vi toàn cầu về vấn đề lao động trẻ em cũng như các hành động và nỗ lực để loại bỏ vấn nạn này.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Vào ngày này, Việt Nam tổ chức các chiến dịch truyền thông bao gồm các hoạt động như thi vẽ tranh; xây dựng và phát sóng trên truyền hình các phóng sự, thông điệp về vấn đề lao động trẻ em; diễn kịch tuyên truyền, mít tinh, tọa đàm về các vấn đề liên quan đến lao động trẻ em,...

DANH NGÔN VỀ TRỂ EM

* * *

Những tiếng khóc lặng lễ của trẻ thơ gây đau đớn sâu sắc hơn nhiều cơn thịnh nộ của người trưởng thành.

· Elizabeth Barrell Browning -

Trẻ con cần tình yếu thương, đặc biệt cả khi chúng không xứng đáng được yếu.

- Harold Hulbert -



NGÀY TỊ NẠN THẾ GIỚI

(Ngày 20 tháng Sáu, Dương lịch)

I nạn là hành động phải chạy trốn qua một xử khác, nơi khác để thoát cảnh hiểm nguy, ngược đãi, hoặc bắt bở bởi một quyền lực ở chốn cư ngụ. Hàng năm, có hàng triệu người buộc phải rời bỏ nhà cửa do chiến tranh, xung đột và khủng bố trong đó có nhiều phụ nữ và trẻ em, cùng với đó là vô vàn khó khăn và rủi ro. Để nâng cao nhận thức về tình hình của những người tị nạn trên khắp thế giới, thế giới có ngày Tị nạn thế giới.

1. Lịch sử và ý nghĩa ngày Tị nạn thế giới

Trước năm 2000, ngày tị nạn châu Phi đã được chính thức tổ chức ở nhiều nước vào 20 tháng Sáu hàng năm.

Ngày 04 tháng Mười hai năm 2000, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc quyết định rằng, từ năm 2001, ngày 20 tháng Sáu sẽ được tổ chức như ngày Tị nạn thế giới đánh dấu kỉ niệm lần thứ 50 của Công ước về vị thế của người tị nạn, năm 1951. Liên Hiệp Quốc cho biết, Tổ chức Thống nhất châu Phi (OAU) đã đồng ý để ngày Người Tị nạn quốc tế trùng ngày với Ngày Tị nạn châu Phi.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Hàng năm vào ngày Tị nạn thế giới, Cao ủy Liên Hiệp Quốc về người tị nạn (UNHCR) xuất bản một báo cáo hàng năm về số lượng người tị nạn và người tản cư trên toàn thế giới đã bị buộc phải rời bỏ nhà cửa do chiến tranh, xung đột và khủng bố.

Cùng với đó, nhiều quốc gia cũng họp bàn đưa ra các giải pháp đối với người tị nạn giúp họ ổn định cuộc sống và hồi hương, tổ chức các buổi hòa nhạc, trận thi đấu thể thao từ thiện nhằm giúp đỡ người tị nạn...

NHỮNG ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT VỀ NGƯỜI TỊ NẠN

- Hơn 60 triệu người tại các nước từ Syria tới Nam Sudan và Afghanistan đã phải chạy ra nước ngoài tị nạn hoặc sống tại các khu tập trung ở trong nước vì xung đột và bạo lực trong năm 2014. Theo ước tính của Liên Hiệp Quốc, trên toàn thế giới cứ 122 người thì có 1 người bị buộc phải rời bỏ nhà cửa.
- Hiện nay có 7 triệu người tị nạn Palestine; đa số sống trong vòng 100km quanh đường biên giới của Israel.
- Kể từ đầu năm 2015 đến tháng 9/2015 , 2005 người di cư đã thiệt mạng.
- Ở Lebanon¹, cứ 5 người dân lai có một người ti nan.
- Số phụ nữ và trẻ em trong các đoàn di cư đã tăng 300% trong vòng 3 tháng, 12% trong số đó là phụ nữ mang thai.
- Chương trình lương thực thế giới cũng không kịp đối phó với số lượng người quá đông như vậy. Hậu quả là, tị dân phải sống trong cảnh khổ sở không được hỗ trợ đủ, bị cảm cúm, mắc bệnh dịch, đói khát. Mất dần hi vọng vào trợ cấp phúc lợi, những người này bắt đầu tự mình đi xin tị nạn tại các nước châu Âu giàu mạnh hơn. Họ chọn cách băng qua Địa Trung Hải bằng những phương thức mạo hiểm nhất, ví dụ như sử dụng xuồng cao su thông qua dịch vụ của những kẻ buôn người.

^{7.} Tức Cộng hòa Libăng, một quốc gia nằm ở Trung Đông, tiếp giáp biển Địa Trung Hải, nằm giữa Isaren và Xiry.

NGÀY QUỐC TẾ PHÒNG CHỐNG MA TỦY

(Ngày 26 tháng Sáu, Dương lịch)

Lạm dụng và buôn bán ma túy bất hợp pháp gây hậu quả nghiêm trọng tới quá trình phát triển và ổn định trên toàn thế giới. Chính vì thế, thế giới đã có ngày Quốc tế phòng chống lạm dụng ma túy và buôn bán bất hợp pháp.

1. Nguồn gốc ngày Quốc tế phòng chống lạm dụng ma túy và buôn bán bất hợp pháp

Ngày 26/6/1988, tại trụ sở của Liên Hiệp Quốc, Ủy ban quốc tế về phòng chống ma túy đã tổ chức một cuộc mít tinh kéo dài trong hơn 2 giờ để kêu gọi mọi người tích cực phòng, chống ma túy. Kể từ đó, ngày 26/6 hàng năm được Liên Hiệp Quốc chọn làm "Ngày Quốc tế phòng, chống lạm dụng ma túy và buôn bán bất hợp pháp".

2. Các hoạt động kỉ niệm

Hưởng ứng quyết định của Liên Hiệp Quốc, trong những năm qua các quốc gia trên thế giới đã có nhiều hình thức, biện pháp tăng cường các hoạt động phòng, chống bài trừ tệ nạn buôn bán và sử dụng ma túy.

Tại Việt Nam, theo Quyết định số 93/2001/QĐ-TTg ngày 13/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ, hàng năm lấy tháng Sáu là "Tháng hành động phòng, chống ma túy" và ngày 26/6 là "Ngày toàn dân phòng, chống ma túy" nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác phòng, chống ma túy và tác hại của của tệ nạn ma túy để tự phòng, chống làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội.

NHỮNG CON SỐ BÁO ĐỘNG VỀ TÌNH TRANG LAM DUNG MA TỦY

Báo cáo của UNODC⁸ cho hay toàn cầu có từ 172 đến 250 triệu người từng sử dụng ma túy trái phép ít nhất một lần trong năm.

- Số người nghiện ma túy kinh niên, UNODC ước tính vào khoảng 18 đền 38 triệu người.
- Hằng năm có khoảng 200.000 người chết vì ma túy.

^{8.} UNODC: Cơ quan phòng chống Ma túy và Tội phạm của Liên Hiệp Quốc.

TÁC HẠI CỦA MA TỦY

- Ma túy gây nghiện nặng, hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại. Dùng ma túy quá liều có thể dẫn đến cái chết.
- Tiêm chích ma túy dùng chung bơm kim tiêm không tiệt trùng dẫn đến lây nhiễm viêm gan virut B, C, đặc biệt là HIV (dẫn đến cái chết).
- Nghiện và buôn bán may túy gây thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật.
- Mâu thuẫn và bất hòa với bạn bè, thẩy cô giáo và gia đình.
- Mất lòng tin với mọi người, dễ bị người khác lợi dụng, học tập giảm sút hoặc bỏ học, ảnh hưởng đến tương lai tiền đồ, nếu đã có việc làm thì dễ bị mất việc làm.
- Ma túy còn gây tác hại lâu dài cho con cái, nòi giống: các chất ma túy ảnh hưởng đến hệ thống hoocmon sinh sản, ảnh hưởng đến quá trình phân bào hình thành các giao tử, tạo cơ hội cho các gien độc có điều kiện hoạt hóa, dẫn tới suy yếu nòi giống.
- Làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình.
- Gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm...

NGÀY DÂN SỐ THỂ GIỚI

(Ngày 11 tháng Bảy, Dương lịch)

Dứng trước sự gia tăng dân số quá nhanh, làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng dân số, môi trường sinh thái và tài nguyên thiên nhiên, thế giới đã quyết định lấy một ngày làm ngày Dân số thế giới.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Đân số thế giới

Vào lúc 6h35 (giờ Anh) ngày 11 tháng Bảy năm 1987, thế giới tròn 5 tỉ người sinh sống với sự ra đời của bé Matej Gašpar, cậu bé người Nam Tư sinh ra tại thành phố Zagreb. Nhận thức được nguy cơ tiềm ẩn của gia tăng dân số một cách chóng mặt, Quỹ Dân số Liên Hiệp Quốc (UNFPA) tổ chức Hội nghị Quốc tế về dân số ở thủ đô Hà Lan vào tháng 11 năm 1989, đã quyết định lấy ngày thế giới 5 tỉ người - là ngày 11/7 làm ngày Dân số thế giới.

Ngày kỉ niệm này nhắc nhở các quốc gia và mỗi người sống trên Trái đất về nguy cơ dân số tăng quá nhanh, con người không đủ điều kiện sống với đầy đủ quyền chính đáng như: quyền học hành, có việc làm, đủ dinh dưỡng, nhà ở, bảo vệ sức khỏe... Trên cơ sở đó, mỗi quốc gia, mỗi người tự liên hệ với dân số của địa phương mình để có suy nghĩ và hành động đúng trong hành vi dân số mà tìm mọi biện pháp tích cực, góp phần giảm sự gia tăng dân số, không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng dân trí và cải tạo môi trường sinh thái.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Hằng năm, nhân ngày Dân số thế giới, Quỹ dân số Liên Hiệp Quốc lựa chọn một chủ đề cấp thiết mang tính toàn cầu để kêu gọi sự quan tâm chú ý của toàn nhân loại. Ở nước ta, kỉ niệm ngày Dân số thế giới nhằm nhắc nhở các cấp, các ngành, các đoàn thể và quần chúng nhân dân có những hoạt động thiết thực ra sức thực hiện các giải pháp và mục tiêu về dân số, không ngừng góp phần cùng thế giới hạn chế sự gia tăng dân số.

VỀ DÂN SỐ THỂ GIỚI HIỆN NAY

Theo báo cáo "Triển vọng dân số thế giới: Bản điều chỉnh năm 2015" được Liên Hiệp Quốc công bố ngày 29/7, dân số thế giới sẽ tăng từ mức 7,3 tỉ người hiện nay lên 8,5 tỉ vào năm 2030, sau đó sẽ là 9,7 tỉ người vào năm 2050 và 11,2 tỉ trong năm 2100.

Hậu quả của sự quá tải dân số là gì?

Dân số tăng nhanh dẫn đến suy giảm các nguồn tài nguyên thiên nhiên (dẫn đến tăng nguy cơ chiến tranh, tăng tỉ lệ tội phạm,...), thay đổi thành phần khí quyển và hậu quả là sự nóng lên toàn cầu, nhiều giống loài khác bị tuyệt chủng do sự tàn phá rừng, thiếu nước sạch, lương thực, nghèo đói, lạm phát gia tăng, tỉ lệ thất nghiệp gia tăng, tăng nguy cơ dịch bệnh và nhiều tác hại khác. Chính vì vậy, các quốc gia với tốc độ tăng dân số quá nhanh luôn cần tiến hành các biện pháp để giảm sự gia tăng dân số.

NGÀY QUỐC TẾ HÒA BÌNH

(Ngày 21 tháng Chín, Dương lịch)

Chiến tranh và xung đột vũ trang đã gây ra nhiều tổn hại cả về vật chất và tinh thần cho con người ở khắp nơi trên thế giới. Có thể nói, hòa bình là mong muốn cũng như mục đích phát triển của tất cả các quốc gia tiến bộ trên toàn cầu.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Quốc tế Hòa bình

Hòa bình và xây dựng một nền hòa bình lâu dài, hướng tới phát triển bền vững chính là khát vọng, là mục tiêu cao cả của toàn nhân loại. Tổ chức Liên Hiệp Quốc được thành lập với sứ mệnh khó khăn và cao quý là "Hành động để nối kết nối các quốc gia, để liên kết nước này với nước khác, là nhịp cầu, là mạng lưới tương giao giữa các dân tộc, là kiến tạo tình anh em không phải chỉ cho một số, mà cho tất cả các dân tộc...".

Cũng chính vì vậy, ngày Quốc tế Hòa bình được Liên Hiệp Quốc khởi xướng vào năm 1981, và lần đầu tiên được tổ chức vào tháng 9/1982. Tới năm 2002, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc chính thức tuyên bố lấy ngày 21/9 hàng năm để kỉ niệm ngày Quốc tế Hòa bình.

Kỉ niệm ngày Quốc tế Hòa bình, Liên Hiệp Quốc mong muốn thể hiện sự cống hiến cho hòa bình thế giới và khuyến khích toàn nhân loại cùng hành động và hợp tác vì mục tiêu này. Ngày Quốc tế Hòa bình được dành để kỉ niệm và củng cố các lí tưởng hòa bình giữa tất cả các quốc gia và các dân tộc.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Ngày Quốc tế Hòa bình được nhiều quốc gia, dân tộc, các nhóm

chính trị và quân sự tuân thủ. Mỗi năm, tiếng chuông Hòa bình lại được vang lên trong khuôn viên trụ sở Liên Hiệp Quốc. Chuông này được đúc từ các đồng tiền kim loại quyên góp của trẻ em từ khắp các châu lục ngoại trừ châu Phi. Đó là món quà tặng của "Hiệp hội Liên Hiệp Quốc" Nhật Bản, và được coi như "một lời nhắc nhở về phí tổn nhân mạng cho chiến tranh".

Để kỉ niệm ngày này, mỗi người cũng có thể mang phù hiệu Chim bồ câu hòa bình màu trắng để kỉ niệm ngày Quốc tế Hòa bình, do một tổ chức phi lợi nhuận của Canada sản xuất. Nhiều sự kiện được tổ chức như các buổi hòa nhạc, diễn đàn, lễ thả chim bồ câu biểu tượng của hòa bình... Bất cứ ai, bất cứ nơi nào cũng có thể chào mừng ngày Hòa bình, có thể đơn giản như thắp lên một ngọn nến, hoặc chỉ ngồi suy tư trong im lặng. Đặc biệt, ở những khu vực có chiến tranh, ngày hôm đó sẽ có thỏa thuận ngừng bắn, dù chỉ là tạm thời.

DANH NGÔN VỀ HÒA BÌNH

* * *

Hòa bình là đức hạnh của nhân loại. Chiến tranh là tội ác. - Victor Hugo -

Bạn có thể làm gì để xây dựng hòa bình thế giới? Hãy về nhà và yêu thương gia đình của mình.

- Me Teresa -

Không bao giờ có chiến tranh tốt đẹp, cũng như hòa bình xấu xa.

• Benjamin Franklin -

NGÀY LƯƠNG THỰC THỂ GIỚI

(Ngày 16 tháng Mười, Dương lịch)

Bạn đang sống một cuộc sống no đủ, trong khi bạn đang ném đi những đồ ăn của mình thì ở rất nhiều quốc gia trên thế giới, vẫn có những đứa trẻ phải chết vì suy dình dưỡng.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Lương thực thế giới

Ngày Lương thực thế giới là ngày xúc tiến nâng cao nhận thức và công bố cam kết xóa đói của người dân trên toàn thế giới. Ngày Lương thực thế giới được Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hiệp Quốc đưa ra vào ngày 16 tháng Mười năm 1945 và kể từ đó, hàng năm được rất nhiều nước trên thế giới tổ chức kỉ niệm.

Ngày Lương thực thế giới được cử hành hàng năm ở hơn 150 quốc gia, nhằm nâng cao nhận thức về những vấn đề nghèo và đói, về sử dụng hợp lý lương thực và thực phẩm.

2. Những hoạt động kỉ niệm

Từ năm 1981, mỗi năm ngày Lương thực thế giới đều chọn một chủ đề khác nhau để làm nổi bật các phạm vi cần thiết cho hành động và đưa ra một tiêu điểm chung. Ví dụ: 1982 - Thực phẩm trước hết; 1989 - Thực phẩm và môi trường; 1999 - Tuổi trẻ chống nạn đói; 2010 - Đoàn kết chống nạn đói; 2015 - An sinh xã hội và nông nghiệp: Phá vỡ vòng xoáy đói nghèo,...

Tại Mĩ, ngày Lương thực thế giới đã trở thành một ngày lễ truyền thống từ khi thiết lập năm 1981, nỗ lực dành cho ngày này được 450 tổ chức công và tư tự nguyện bảo trợ. Các nước ở châu Âu cũng tích cực tham gia thông qua các hội nghị và các phương tiện truyền thông đại chúng, các cuộc họp báo, hội nghị, hội nghị chuyên đề cũng như triển lãm về lương thực, hội chợ nông nghiệp...

NHỮNG ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT

Một phần ba hoặc hơn một phần ba lượng thực phẩm chúng ta sản xuất mỗi năm không bao giờ được tiêu thụ.

Hơn 1 tỉ tấn thực phẩm bị mất mát hoặc lãng phí, chưa bao giờ được đưa từ trang trại tới bàn ăn của chúng ta.

Trong năm 2007 và 2008, sự leo thang bất ngờ của giá thực phẩm trên toàn cầu đã đẩy hàng triệu người vào cảnh nghèo đói và đã gây ra sự hoảng loạn tại các thị trường trên toàn thế giới. Các cuộc bạo động đã làm rung chuyển các thành phố ở 20 quốc gia.

Lãng phí thức ăn cũng là lãng phí nguồn nước, nhiên liệu, năng lượng và nhân công để sản xuất ra chúng.

Phát thải khí CO2 do lãng phí thức ăn là 3.3 tỉ tấn - lượng phát thải đó nhiều hơn 2 lần so với lượng phát thải từ tất cả các loại ô tô và xe tải ở Mĩ.

NGÀY KHOAN DUNG Quốc tế

(Ngày 16 tháng Mười một, Dương lịch)

Trong cuộc sống hàng ngày, bạn thường gặp rất nhiều những tình huống khiến bản thân cảm thấy khó chịu, bực bội. Những lúc như vậy, điều bạn cần làm nhất là khoan dung. Xét trên bình diện rộng hơn, mỗi ngày xã hội đều cần xây dựng những nhịp cầu mới kết nối sự khoan dung, lòng tin và hiểu biết lẫn nhau để thúc đẩy sự hài hòa trong bối cảnh toàn cầu hóa đang diễn ra nhanh chóng, thế giới có nhiều biến động và nhiều xã hội có những chuyển biến sâu sắc.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Khoan dung quốc tế

Ngày 16/11/1995, UNESCO đã thông qua Ngày Khoan dung quốc tế (International Day of Tolerance) với chữ kí đồng thuận của 185 nước thành viên tại hội nghị toàn thể lần thứ 28.

Điều này vô cùng có ý nghĩa với các quốc gia cũng như mối cá nhân trên toàn thế giới. Bởi khoan dung là một trong những phẩm chất cần thiết ở con người hiện đại và việc thiếu khoan dung đang trở thành thách thức toàn cầu được biểu hiện dưới nhiều hình thức khác nhau ở tùy từng nơi.

Thiếu khoan dung là nguyên nhân của dốt nát, thành kiến và thù hằn, những yếu tố được cho là căn nguyên dấn tới sự phân biệt chủng tộc và phân biệt đối xử.

Cũng chính vì thế, lòng khoan dung ngày càng trở nên có ý nghĩa trong một thế giới có nhiều bất ổn và các xã hội có nhiều chuyển hóa sâu sắc hiện nay, nó mang lại sự đảm bảo về nhân quyền, hòa bình và phát triển bền vững cho nhân loại.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Mỗi năm, vào ngày này, các hội nghị và các lễ hội được tổ chức khấp nơi trên thế giới. Mọi người cũng đối xử với nhau khiêm nhường, và đây cũng là dịp để tha thứ cho nhau những lỗi lầm cũng như xóa bỏ những định kiến đối với người khác.



NGÀY THỂ GIỚI Tưởng niệm Nạn nhân tai nạn Giao thông đường bộ

(Ngày Chủ nhật thứ ba của tháng Mười một hàng năm)

Tai nạn giao thông và những thiệt hại do nó gây ra đang là nỗi lo và vấn đề bức xúc của toàn xã hội. Đó là thiệt hại về sinh mạng, thiệt hại về nhân lực, trí tuệ, gây tổn thương về tinh thần xã hội, về vật chất, tiền của và cả nỗi đau thể xác, tinh thần dai dẳng. Đó là li do vì sao cần phải có những hoạt động mang ý nghĩa nhân văn như ngày Thế giới tưởng niệm các nạn nhân tai nạn giao thông đường bộ.

Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân tai nạn giao thông đường bộ.

Năm 1993, Tổ chức Hòa bình Đường bộ (Road Peace) đã khởi xướng "Ngày Thế giới tưởng nhớ các nạn nhân tai nạn giao thông đường bộ".

Ngày 27/10/2005, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc đã chính thức công nhận và chọn ngày Chủ nhật tuần thứ ba của tháng Mười một hàng năm là ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân giao thông đường bộ (hay còn gọi là ngày Thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì tai nạn giao thông) trên toàn cầu.



Ngày kỉ niệm này đã trở thành một công cụ quan trọng trong nỗ lực chung toàn cầu để cải thiện an toàn giao thông. Đây cũng là cơ hội nhằm thu hút sự chú ý của cả cộng đồng đến những tổn thất to lớn về tinh thần và kinh tế do tại nan giao thông gây ra, tưởng nhớ các nan nhân của tại nan giao thông và vinh danh các dịch vụ cứu hộ và hỗ trơ.

2. Các hoạt động kỉ niệm

Tai Việt Nam, lần đầu tiên Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia phát động kế hoạch hưởng ứng ngày này vào ngày 19/11/2012 và đến năm 2013 thì được tổ chức thường niên trong phạm vi cả nước nhằm cảnh báo xã hội về thảm họa tai nạn giao thông, đồng thời nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn giao thông cũng như cầu siêu cho những người đã mất.

NHỮNG ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT VỀ TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

NGUYÊN NHÂN CỦA TAI NAN GIAO THÔNG

- + Ý thức tham gia giao thông của người dân còn hạn chế, thiếu hiểu biết và không chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông (lạng lách, đánh võng, vượt đèn đỏ, coi thường việc đội mũ bảo hiểm. . .).
- + Thiếu hiểu biết về các quy định an toàn giao thông (lấy trộm ốc vít đường ray, chiếm dụng đường . . .).
- + Sự hạn chế về cơ sở vật chất (chất lượng đường thấp, xe cộ không đảm bảo an toàn...).
- · Hành động của tuổi trẻ học đường góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông:
- + Tham gia học tập luật giao thông đường bộ ở trường lớp. Ngoài ra, bản thân mỗi người phải tìm hiểu, nắm vững thêm các luật lệ và quy định đảm bảo an toàn giao thông.
- + Chấp hành nghiệm chỉnh quy định về an toàn giao thông: không rượu bia, không lạng lách, đánh võng trên đường đi, không đi xe máy khi chưa có bằng lái, không vượt đèn đỏ, đi đúng phần đường, dừng đỗ đúng quy định, khi rẽ ngang hay dừng phải quan sát cần thận và có tín hiệu báo hiệu cho người sau biết, đi chậm và quan sát cần thận khi qua ngã tư, qua đường đúng quy định,...
- + Tuyên truyền Luật Giao thông: Trao đổi với người thân trong gia đình, tham gia các hoạt động tuyên truyền xung kích về an toàn giao thông để góp phần phổ biến Luật Giao thông đến tất cả mọi người, tham gia các đội thanh niên tình nguyện đảm bảo an toàn giao thông...

NGÀY QUỐC TẾ Loại bỏ Bạo lực Đối với Phụ nữ

(Ngày 25 tháng Mười một, Dương lịch)

Chúng ta đều biết: Một nửa thế giới là phụ nữ, thế nhưng, ở khắp nơi trên thế giới, phụ nữ vẫn bị áp bức, bạo hành bằng bạo lực. Đây là điều mà xã hội tiến bộ không thể chấp nhận. Bạn có biết trong rất nhiều ngày lễ trong năm, có một ngày được các nước trên thế giới coi là ngày Quốc tế nói không với bạo hành phụ nữ. Đó là ngày 25/11 hàng năm.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Quốc tế loại bỏ bạo lực đối với phụ nữ

Ngày 25 tháng 11 năm 1960, ba chị em nhà Mirabal gồm có Patria, Minerva và Maria Teresa Mirabal là các quý cô tại Dominica - những người dám đứng lên chống đối chính quyền, bị chế độc tài của Rafael Leonidas Trujillo giết chết và ngụy tạo hiện trường như một vụ tai nạn xe.

Sau khi chế độ độc tài của Rafael Leonidas Trujillo sụp đổ, tại Cộng hòa Dominica, những cô gái mạnh mẽ và dũng cảm nhà Mirabal được xưng danh là nữ anh hùng quốc gia, các thành phố, thị xã, trường học và các tổ chức đã được đặt theo tên của họ.

Ngày 25/11 hàng năm đã được Liên Hiệp Quốc lấy làm ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ. Đây được coi là ngày lễ kỉ niệm mang tính quốc tế nhằm tuyên truyền nâng cao ý thức công chúng về việc loại bỏ bạo hành đối với phụ nữ trên toàn thế giới.

Nạn bạo lực đối với phụ nữ gây nên nhiều tổn thất nghiêm trọng. Nó không chỉ hạn chế sự tham gia của phụ nữ vào đời sống xã hội, gây hậu quả về thể chất, tâm lí cho bản thân phụ nữ mà còn với cả trẻ em, gia đình và toàn xã hội. Ngày Quốc tế loại bỏ bạo lực đối với phụ nữ là dịp để các cá nhân, tổ chức bảo vệ quyền phụ nữ tại khắp năm châu, không phân biệt ngôn ngữ, màu da, dân tộc, phát động những chiến dịch thấp sáng ngọn lửa đấu tranh xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ.

2. Các hoạt động ki niệm

Trong ngày này, nhiều cuộc mít tinh, tọa đàm, hội thảo được diễn ra nhằm tuyên truyền cổ động cho phong trào nói không với bạo lực đối với phụ nữ. Bên cạnh đó chính quyền và các tổ chức xã hội cũng tổ chức những buổi triển lãm, các cuộc thi, diễu hành đường phố,... cùng với sự tham gia của đông đảo tầng lớp nhân dân.

DANH NGÔN VỀ BẠO LỰC

* * *

Hận thù và bạo lực không thể chỉ ở trong một phần của thế giới mà không gây ảnh hưởng lên phần còn lại.

- Eleanor Roosevelt -

Luật lệ không công bằng tự nó đã là một dạng bạo lực.

- Mahatma Gandhi -

Tôi phản đối bạo lực vì khi nó định làm điều thiện, điều thiện chỉ là tạm thời; cái ác nó gây ra là vĩnh viễn.

- Mahatma Gandhi -

NGÀY THẾ GIỚI PHÒNG CHỐNG AIDS

(Ngày mồng Một tháng Mười hai, Dương lịch)

IV là virus gây suy giảm miễn dịch ở người, có nghĩa là nếu bạn nhiễm phải, sau một thời gian sẽ phát bệnh AIDS, khả năng chống bệnh của bạn sẽ suy yếu đến nỗi cơ thể bị các thứ bệnh hoành hành, điều trị không khỏi được, dẫn đến tử vong. HIV giống như một con bạch tuộc khổng lồ, lặng lẽ vươn hàng nghìn chân rết của nó tới mọi ngóc ngách trong xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng cho sự phát triển của con người, nền kinh tế và xã hội.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa ngày ngày Thế giới phòng chống AIDS

Ngày thế giới phòng chống bệnh AIDS (World AIDS Day) là ngày lễ quốc tế được cử hành vào ngày 1/12 hàng năm, nhằm nâng cao nhận thức về nạn dịch AIDS do việc lây nhiễm HIV, và để tưởng nhớ các nạn nhân đã chết vì HIV/AIDS.

"Ngày thế giới phòng chống bệnh AIDS" được James W. Bunn và Thomas Netter, hai viên chức thông tin đại chúng cho "Chương trình toàn cầu về bệnh AIDS" của Tổ chức Y tế thế giới tại Genève, Thụy Sĩ nghĩ ra lần đầu trong tháng 8 năm 1987. Bunn và Netter nêu ý kiến của họ cho Dr. Jonathan Mann, Giám đốc Chương trình toàn cầu về bênh AIDS, và Dr. Mann thích sáng kiến này. Bunn lại

tiến cử đã tiến cử ngày 1/12 vì tin rằng ngày này sẽ được các phương tiện truyền thông phương Tây theo dối loan tin tối đa và từ đó ngày thế giới phòng chống bệnh AIDS đầu tiên đã diễn ra vào ngày 1/12 năm 1988.

Cũng từ đó, Hội nghị Bộ trưởng Y tế toàn cầu về các chương trình phòng chống AIDS đã quyết định chọn ngày 1/12 làm ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS.

Đây là dịp để cộng đồng quốc tế cùng nâng cao nhận thức và thể hiện tinh thần đoàn kết trong việc đối mặt với đại dịch này.

2. Các hoạt động ki niệm

Nhiều hoạt động nhân ngày này được tiến hành trên khắp thế giới và tại Việt Nam để tưởng nhớ những người đã mất vì AIDS và gia đình họ cũng như để một lần nữa khẳng định cam kết phòng chống HIV và đấu tranh chống lại kì thị và phân biệt đối xử.

Biểu tượng quen thuộc của cuộc chiến chống HIV/AIDS là dải ruy băng đỏ vắt chéo. Vào ngày này, dải ruy băng đỏ được treo trước Nhà Trắng (Mi) như một sự quyết tâm đẩy lùi đại dịch nguy hiểm này.

Ở Việt Nam, vào ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS, nhiều hoạt động mít tinh, hội thảo, diễu hành cũng diễn ra nhằm tuyên truyền vận động mọi tầng lớp nhân dân về đại dịch AIDS. Dī nhiên, chiếc ruy băng đỏ - biểu tượng quen thuộc của cuộc chiến chống HIV/AIDS - luôn hiện diện trong tất cả những hoạt động trên.

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ ĐẠI DỊCH AIDS

- Đại dịch HIV/AIDS bắt đầu từ những năm 1960, lây lan âm thầm nhưng thế giới không hay biết. Hiện nay, bệnh dịch này vẫn chưa có vacxin để phòng ngừa và ngày càng có nguy cơ lấy lan rộng do tình trang nghiên chích ma túy, quan hệ tình dục bừa bãi...
- Năm 1985, dịch đã lan ra năm châu. Mỗi ngày thế giới có thêm 7.500 người lớn và 1000 trẻ em nhiễm HIV.
- Tai Việt Nam, người nhiễm HIV đầu tiên là một phụ nữ, phát hiện vào tháng Mười năm 1990.
- HIV chỉ lấy truyền theo ba con đường, bao gồm: đường máu (truyền máu, ghép mô cơ quan, dùng chung bơm kim tiêm, dụng cu châm cứu, xăm môi...); quan hệ tình dục (quan hệ tình dục không dùng bao cao su, nhất là quan hệ với phụ nữ hành nghề mại dâm); truyền từ mẹ sang con (mẹ bi nhiễm HIV có thể truyền sang cho con trong lúc mang thai, sinh đẻ, cho con bú...).
- Các biên pháp phòng lây nhiễm HIV: Hiện nay chưa có vacxin phòng ngừa, chưa có thuốc điều trị đặc hiệu HIV, do vậy thực hiện các biên pháp phòng ngừa lây nhiễm có ý nghĩa quyết định.

NGÀY NHÂN QUYỀN QUỐC TẾ

(Ngày 10 tháng Mười hai, Dương lịch)

Nhân quyền là phạm trù lịch sử gắn liền với sự phát triển của xã hội loài người, giải phóng con người qua các hình thái kinh tế - xã hội và các giai đoạn đầu tranh giai cấp, qua đó quyền con người trở thành giá trị chung của nhân loại. Con người ai cũng có quyền tự do, quyền học tập, quyền lao động, quyền ngôn luận,... đó là một trong các khía cạnh của vấn đề nhân quyền. Trên thế giới, người ta đã dành riêng một ngày để ki niệm, đó là ngày Nhân quyền quốc tế mồng 10 tháng Mười hai.

1. Nguồn gốc và ý nghĩa của ngày Nhân quyền quốc tế

Vào 10/12/1948, tại Thủ đô Paris của nước Cộng hòa Pháp, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc thông qua Tuyên ngôn Quốc tế nhân quyền, văn kiện quan trọng đề ra các chuẩn mực quốc tế về quyền căn bản của con người.

Trong mấy chục năm qua, nhân loại vẫn phải chứng kiến những cuộc chiến tranh phi nghĩa ở nhiều nơi, làm thương vong hàng triệu người. Sự ra đời của tuyên ngôn mang tính chuẩn mực quốc tế và có sự ràng buộc mạnh mẽ nên đã góp phần quan trọng ngăn chặn, hạn chế các cuộc chiến tranh lan rộng. Thực tế, tuyên ngôn này đã đặt nền tảng cho việc xây dựng hệ thống các nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế về nhân quyền cũng như quyền tự quyết của mỗi dân tộc; đồng thời trở thành động lực thúc đẩy các nước phát triển trên các mặt kinh tế, pháp luật, văn hóa,...

Đến năm 1950, Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc thông qua Nghị quyết 423, tại phiên họp thứ 317, chính thức kêu gọi mọi quốc gia thành viên và các tổ chức quan tâm kỉ niệm ngày 10/12 - ngày Nhân quyền - bằng các phương thức khác nhau.

2. Các hoạt động ki niệm

Hàng năm, ngày Nhân quyền 10/12 được kỉ niệm ở nhiều quy mô khác nhau tại khắp nơi trên thế giới. Nhân ngày này, nhiều tổ chức và các cá nhân bảo vệ nhân quyền cũng thường ra tuyên bố, thông cáo trình bày quan điểm.

Trong ngày này, Liên Hiệp Quốc vinh danh các chiến sĩ bảo vệ nhân quyền. Ở một số quốc gia, người ta tổ chức biểu tình và tuần hành để nhấn mạnh đến vấn đề nhân quyền.

DANH NGÔN VỀ **NHÂN QUYỀN**

* * *

Quyền sở hữu chắc chắn cũng là quyền của con người như quyền tự do.

- John Adams -

Nên giáo dục và hướng dẫn trẻ em những nguyên tắc của tự do.

- John Adams -

Mong sao chúng ta nghĩ về tự do không phải như quyền làm bất cứ điều gì mình muốn, mà là cơ hội làm điều dúng đấn.

- Peter Marshall -

* * *

CÁC NGÀY LỄ TÔN GIÁO

Lễ PHẬT ĐẢN

1. Lễ Phật đản là gì?

Phật đản là ngày ra đời của đức Phật, hay là Vesak (Vesak là tên của một tháng, thường trùng vào tháng Năm Dương lịch) theo tiếng Pali (nhằm ngày Rằm tháng Tư, năm 623 trước Tây lịch).

2. Lịch sử ngày lễ Phật đản ở Việt Nam

Cách đây hơn 2500 năm, tại một vương quốc nhỏ ở phía Bắc Ấn Độ vào một ngày trăng tròn tháng Vesak, có một sự kiện xảy ra làm thay đổi toàn thế giới, có một bậc vĩ nhân ra đời. Đó là Thái tử Tất Đạt Đa, nghĩa là người đem đến điều tốt lành, sau này thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni, con của vua Tịnh Phạn và Hoàng hậu Maya, năm 563 TCN.

16 năm sau, Thái tử đã trưởng thành và lấy vợ là nàng Yasodhara, sống đời sống vương giả và cực kì sang trọng trong cung điện. Khi nhận thấy thực trạng thống khổ của đời người chung quanh mình, bèn quyết tâm đi tìm phương cứu khổ cho bản thân và cho nhân loại.

Sau khi vợ hạ sanh người con trai đầu lòng và duy nhất là Rahula. Thái tử quyết định rời bỏ hoàng cung, quyết tâm tìm cách diệt khổ và tìm mọi đạo sư với các giáo pháp khác nhau. Nhưng ông

cũng không tìm thấy nơi các giáo pháp đó lời giải cho thắc mắc của mình, nên quyết tâm tự mình tìm đường giải thoát. Sau một thời gian tu luyện theo phương pháp khổ hạnh nhưng không đạt được mục đích của mình, ông từ bỏ cách tu này, ăn uống bình thường trở lại. Ông đến Giác Thành, ngồi dưới gốc một cây Bồ đề ở Bồ Đề Đạo Tràng và nguyện sẽ nhập định không rời chỗ ngồi cho đến lúc tìm ra nguyên nhân và cơ chế của Khổ. Một đêm đang ngồi trầm mặc dưới gốc cây bồ đề ông hốt nhiên đại ngộ. Bấy giờ ông mới 35 tuổi. Từ đó người ta gọi ông là Phật, nghĩa là giác ngộ, giác ngộ được cái nguồn gốc của đau khổ và sinh tử. Ông đem những chân lí mà mình giác ngộ được truyền giảng cho mọi người. Đệ tử của ông càng ngày càng đông. Sau 45 năm giảng đạo, ông mất ở tuổi 80.

Theo dòng lịch sử, đạo Phật đã từ Ấn Độ lan rộng sang các nước và trở thành một tôn giáo lớn như ngày nay.

Để kỉ niệm ngày xuất thế và tưởng nhớ Đức Thế Tôn - người khai sáng ra đạo Phật. Từ năm 1999, lễ Phật đản được Liên Hiệp Quốc công nhận là ngày lễ hội văn hóa tâm linh thế giới và là một trong ba lễ cấu thành lễ Tam hợp (kỉ niệm ba ngày đức Phật đản sinh, thành đạo và nhập niết bàn, thời gian tương đương với tháng Năm Dương lịch) mà Liên Hiệp Quốc gọi là Vesak.

3. Các hoạt động chào mừng

- Tuy tại nhiều quốc gia châu Á như Thái Lan, Nepal, Sri Lanka, Malaysia, Miến Điện, Singapore, Indonesia, Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Campuchia,... Phật đản là ngày nghỉ lễ quốc gia, nhưng tại Việt Nam, ngày này không phải ngày nghỉ lễ được công nhận chính thức.
- Ngày này, Phật tử khắp nơi còn dâng hương, nghe thuyết giảng để vinh danh Tam bảo (Phật, Pháp, Tăng) và thực hành ăn chay, làm việc thiện, tặng quà, tặng tiền... nhằm mang lại hạnh phúc, niềm

vui cho những người bất hạnh, kém may mắn trong cộng đồng.

- Vào ngày Phật đản, không ai sát sinh. Tất cả mọi người đều ăn chay và từ những ngày trước đó, nhiều người bắt đầu phóng sinh (thả cá, thả chim). Để thực hành từ bi trong ngày này, người ta sẽ không trừng phạt mà tha thứ.
- Ở Việt Nam, những năm gần đây, ngày Phật đản được coi là một ngày lễ hội quan trọng, thu hút sự tham gia không chỉ của Phật tử mà còn của người dân trên mọi miền của đất nước. Lễ Phật đản được chuẩn bị từ nhiều ngày trước đó, không khí vô cùng nhộn nhịp khiến cho thời gian này được gọi là "Mùa Phật đản".
- Ở các tỉnh, thành, nhiều hoạt động diễn ra như tổ chức xe hoa trang hoàng đẹp để diễu dành trên các đường phố, làm lễ phóng sinh, thả hoa đăng trên sông, các chương trình văn nghệ Phật giáo chào mừng Phật đản, thuyết giảng Phật pháp.
- Những ngày này, đèn lồng và cờ Phật giáo được treo khắp các chùa, làm lễ đài tổ chức... có hàng nghìn tăng, ni, Phật tử và người dân tham dự.





14 ĐIỂU RĂN CỦA PHẬT

- * Kẻ thủ lớn nhất của đời người là chính mình
- * Ngu đốt lớn nhất của đời người là đối trá
- * Thất bại lớn nhất của đời người là tự đại
- * Bì ai lớn nhất của đời người là ghen tị
- * Sai lầm lớn nhất của đời người là đánh mất mình
- * Tội lỗi lớn nhất của đời người là bất hiểu
- * Đáng thương lớn nhất của đời người là tự ti
- * Khâm phục lớn nhất của đời người là vươn lên sau khi ngã
- * Phá sản lớn nhất của đời người là tuyệt vọng
- * Tài sản lớn nhất của đời người là sức khỏe, trí tuệ
- * Món nợ lớn nhất của đời người là tình cảm
- * Lễ vật lớn nhất của đời người là sự khoan dung
- * Khiếm khuyết lớn nhất của đời người là kém hiểu biết
- * An ủi lớn nhất của đời người là bố thí.



Lễ GIÁNG SINH

(Ngày 25 tháng Mười hai, Dương lịch)

1. Lế Giáng sinh là gì?

Lễ Giáng sinh, còn được gọi là lễ Thiên Chúa giáng sinh, Noel hay Christmas là một ngày lễ kỉ niệm Chúa Giêsu thành Nazareth sinh ra đời. Theo các sách Phúc Âm, Giêsu là một người Do Thái tôn trọng luật pháp Moses (kinh Torah), là nhà thuyết giáo và người chữa bệnh bằng phép mầu, cũng là người thường bất đồng với giáo quyền Do Thái, và cuối cùng, là người bị đóng đinh trên thập tự giá theo phán quyết của chính quyền Đế quốc La Mã.

Theo quan niệm của những người theo đạo, Chúa Giêsu là con của Thượng đế (theo cách gọi của người Việt là con trời), Ngài là người cứu rỗi nhân loại khỏi gông xiếng tội lỗi và ban cho những ai tin Ngài một đời sống mới, có sự công bằng, thánh khiết của ngài, những người này sẽ được hưởng sự sống đời đời nơi thiên đàng thay vì phải chịu khổ hình nơi địa ngục.

Kinh thánh không cho biết rõ ngày sinh của Chúa Giêsu, tuy nhiên, những sự kiện diễn ra trong ngày này được kể khá nhiều.

Ngày lễ được cử hành chính thức vào ngày 25/12 nhưng thường được mừng từ tối ngày 24/12 bởi theo lịch Do Thái, thời điểm tính bắt đầu một ngày là lúc hoàng hôn chứ không phải nửa đêm. Lễ chính thức ngày 25/12 được gọi là "lễ chính ngày", còn lễ đêm 24/12 gọi là "lễ vọng".

2. Lịch sử lễ Giáng sinh

Các tín đồ Kitô hữu sơ khai không ăn mừng lễ sinh nhật, vì họ

cho rằng ăn mừng sinh nhật là làm theo thói quen của dân ngoại đạo thờ thần tượng. Bởi lễ đó họ không ăn mừng lễ giáng sinh của Chúa Giêsu trong suốt ba thế kỉ đầu. Đến thế kỉ thứ 4, người Kitô hữu mới bắt đầu muốn ăn mừng lễ Giáng sinh của Chúa Giêsu mỗi năm một lần, nhưng lại sợ bị chính quyền Đế quốc La Mã phát hiện và bắt bớ, bởi vì thời điểm đó Kitô giáo vẫn chưa được công nhận là một tôn giáo hợp pháp.

Các tín đồ Cơ đốc giáo muốn ăn mừng ngày lễ Thiên Chúa giáng sinh nhưng luôn phải tránh né sự bắt bở của chính quyền La Mã, họ khôn khéo chọn ngày 25/12, là ngày người La Mã ăn mừng ngày "Thần Mặt Trời" đem ánh sáng cho nhân gian làm ngày kỉ niệm. Cũng vì thế mà trong một thời gian, chính quyền La Mã không phát hiện những người Cơ đốc giáo hân hoan mừng ngày Chúa giáng thế vì họ đã tổ chức trùng với ngày đại lễ của quốc gia.

Đến năm 312, hoàng đế La Mã Constantine I bỏ đa thần giáo và theo Cơ đốc giáo, ông hủy bỏ ngày lễ ăn mừng Thần Mặt Trời và thay vào đó là ngày mừng sinh nhật Chúa Giêsu.

Năm 354, giáo hoàng Libero công bố ngày 25/12 là ngày chính thức cử hành lễ Giáng sinh.

Sau này, ngày 25/12 trở thành ngày lễ quy ước của toàn thế giới để kỉ niệm một sự kiện có thật trong lịch sử, sự kiện một thánh nhân vĩ đai ra đời.

3. Các hoạt động kỉ niệm

- Đây là một ngày hội lớn của những người tin theo Chúa Giêsu.
 Vào ngày này, người ta tận dụng cơ hội này để rao truyền tình yêu và lòng biết ơn Thiên Chúa.
- Đây cũng là dịp để gia đình quây quần sum họp, tạo những kỷ niệm chung và duy trì tình cảm giữa mọi người trong gia đình.
- Ngoài ra, ngày nay ở Việt Nam. Giáng sinh cũng là dịp để các bạn trẻ có cơ hội gửi cho nhau những món quà, và những tấm thiệp với những lời chúc tốt đẹp đến người thân và bạn bè.

- Trong những ngày này, chúng ta thường thấy những cây thông Nôel được trang trí ở nhiều nơi bằng cây thật (thường là thông ba lá hoặc thông mã vĩ) hay thông nhân tạo làm bằng nhựa, không phải cây thông như ở các nước phương Tây thường là họ Bách tán. Trên cây, người ta thường treo các đồ trang trí nhiều loại nhưng thường có những cặp chuông, dây giả tuyết, những chiếc ủng, các gói quà tượng trưng và đèn trang trí giống như các nước phương Tây...

Lễ Giáng sinh ở Việt Nam là một dịp sinh hoạt văn hóa cộng đồng nhộn nhịp, những đôi tình nhân âu yếm tặng quà cho nhau, trẻ em háo hức chờ sự xuất hiện của ông già Noel, gia đình bè bạn rủ nhau hội hè, yến tiệc...

4. Những thắc mắc về ngày lễ Giáng sinh

Ngày lễ Giáng sinh là ngày của Chúa Giêsu, tại sao lại có cả ông già Noel?

Ông già Noel được gán cho một nhân vật có thực vốn là một giám mục tên là Nicolas sinh năm 280 tại thành Myra, tức thành Demre, Thổ Nhĩ Kì ngày nay, được mọi người tôn là Thánh vì ông rất tin và yêu mến Chúa, đặc biệt ông có tấm lòng nhân hậu bao la và rất yêu mến trẻ em.

Vào dịp lễ Giáng sinh, tháng Mười hai mỗi năm, Nicolas có thói quen đem quà bánh, đồ chơi, tự tay phân phát cho trẻ em nghèo quanh vùng, cũng là để nhắc nhở mọi người là mùa Giáng sinh đã tới. Từ đó, người ta gọi Thánh Nicolas là "ông già Giáng sinh".

Sau này, khi ông qua đời, người ta vẫn còn nhớ đến ông trong bóng dáng một cụ già đẹp lão, râu tóc bạc phơ, mặc áo choàng đỏ viền trắng, thất lưng da đen, đội mũ chóp đỏ, lưng vác một giỏ lớn đầy đồ chơi và bánh kẹo cho thiếu nhi.

Ý nghĩa của biểu tượng hang đá và máng cỏ trong lễ Giáng sinh?

Nguồn gốc dùng hang đá và máng cỏ trong lễ Giáng sinh là do truyền thuyết Chúa sinh ra đời trong một hang đá nhỏ, nơi máng cỏ của các mục đồng chăn chiến tại thành Bethelem.

TRUYỆN CƯỜI ĐỆM Giáng sinh

KIẾM TIỀN NHỜ BAN CỦA BỐ

 Cháu cám ơn chú đã tặng cho cháu chiếc kèn nhân dịp Noel. Nhờ nó mà cháu có tiền ăn kem đấy chú a...

Người đàn ông hết sức ngạc nhiên:

- Cháu thổi kèn giỏi đến thế cơ à?
- Không a. Chẳng qua là bố cháu cho cháu mỗi tuần 10.000 đồng để cháu đừng thối nữa!
- Trời!



Một người đàn ông gọi điện thoại cho con trai trước lễ Giáng sinh:

 Cha không muốn phá hỏng ngày vui của con, nhưng cha và mẹ con sắp li di. 45 năm khổ sở thế là đủ.

Người con hét toáng lên:

- Cha đang nói gì thế?
- Chúng ta không thể chịu đưng nhau lâu hơn. Con thông báo với em gái con về điều nàv nhé.

Một lúc sau, anh trai hét lên với em gái trong điện thoại:

- Em biết chuyện gì chưa? Bố mẹ dang chuẩn bị li dị đầy!
- Em sē làm rō chuyên này.

Cô gái gọi ngay cho bố:

Bố không được làm chuyện đó. Con và anh sẽ về nhà ngay.

Nói xong, cô gái cúp máy ngay.

Người cha quay về phía vợ và nói:

 Các con của chúng ta đang trở về nhà đón Noel với mình và chúng phải tư trả tiền máy bay.

M U C L U C

PHẨN 1 - CÁC NGÀY LỄ TẾT TRUYỀN THỐNG TRONG

- DÂN GIAN · 5
- Têt Nguyên đán 5
- Tết Nguyên tiêu 9
- Tiết Thanh minh + 12
- Tết Hàn thực (Tết Bánh trôi bánh chay) 14
 - Tết Đoan ngọ 17
- Tết Trung nguyên (Rằm tháng Bảy, Vu lan báo hiểu, ngày xá tội
 - vong nhân) 22
 - Tết Trung thu 26
 - Tết Hạ nguyên (Tết Cơm mới) 31
 - Tết Ông Táo 33
 - Tết Dương lịch 36
 - PHẨN 2 CÁC NGÀY LỄ LỊCH SỬ 40
 - Giỗ Tổ Hùng Vương (Lễ hội Đền Hùng) 40
 - Tết Độc lập Ngày thống nhất đất nước 44
 - Ngày Quốc khánh 50

PHẨN 3 - NHỮNG NGÀY LỄ DÀNH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG CỤ THỂ CỦA VIỆT NAM - 54

- Ngày Truyền thống học sinh sinh viên Việt Nam 54
 - Ngày Thầy thuốc Việt Nam 58
 - Ngày Sách Việt Nam 62
 - Ngày Truyền thống Người cao tuổi Việt Nam 65

- Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 68
 - Ngày Gia đình Việt Nam 71
- Ngày Thương binh Liệt sĩ Việt Nam 74
 - Ngày Doanh nhân Việt Nam 78
 - · Ngày Phụ nữ Việt Nam · 81
- Ngày Hiến chương Nhà giáo Việt Nam 84
 - Ngày Quân đôi Nhân dân Việt Nam 87

PHẨN 4 - NHỮNG NGÀY LỄ DÀNH CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG CU THỂ CỦA THẾ GIỚI - 91

- Ngày Valentine Ngày lễ Tình nhân 91
 - · Ngày Quốc tế Phụ nữ 94
 - Ngày Quốc tế Hanh phúc 98
 - Ngày Cá tháng Tư 101
 - Ngày Quốc tế Lao động 104
 - Ngày Quốc tế Thiếu nhi 107
 - Ngày Quốc tế Người khuyết tất 111
 - Ngày Ung thư thế giới 115
 - Ngày Quốc tế về Rừng 117
 - Ngày Nước thế giới 119
 - Ngày Sức khỏe thế giới 121
 - Ngày Sở hữu Trí tuệ thế giới 123
 - Ngày Tư do Báo chí thế giới 125
 - Ngày Môi trường thế giới 127
 - Ngày Thế giới không thuốc lá 129
- Ngày Thế giới phòng chống lao động trẻ em + 131
 - Ngày Ti nan thế giới 133
 - Ngày Quốc tế phòng chống ma túy 135

- Ngày Dân số thế giới 138
- Ngày Quốc tế Hòa bình 140
- Ngày Lương thực thế giới 142
- Ngày Khoan dung quốc tế 144
- Ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân bị tại nạn giao thông đường bộ - 146
 - Ngày Quốc tế loại bỏ bạo lực đối với phu nữ 149
 - Ngày Quốc tế phòng chống AIDS 151
 - Ngày Nhân quyền quốc tế 154
 - PHẨN 5 CÁC NGÀY LỄ TÔN GIÁO 156
 - Lễ Phật đản 156
 - Lễ Giáng sinh 160

TÌM HIỂU CÁC NGÀY LỄ TẾT TRONG NĂM

BÙI SAO biên soan

NHÀ XUẤT BÁN DÂN TRÍ

Số 9 - Ngô 26 - Hoàng Cầu - Đống Đa - Hà Nội VPGD: Số 347 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội ĐT: (04). 66860751 - (04). 66860752 Email: nxbdantri@gmail.com

Website: nxbdantri.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: BÙI THỊ HƯƠNG Chịu trách nhiệm nội dung: NGUYỄN PHAN HÁCH Biên tập: Trần Thị Thu Phương Bìa và trình bày: Nguyễn Thắm

ĐƠN VI LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Sửa bản in: Nguyễn Nga

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA ĐỒNG TÂY

15 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân, Hà Nội

Tel: 04.63297411 / Email: sachdongtay@gmail.com / Website: dongtay.vn

Phát hành tại:

- 1, Không gian Văn hóa Đông Tây: 99 Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội;
- 2. Nhà sách Đông Tây: 62 Nguyễn Chí Thanh, Đồng Đa, Hà Nôi;
- 3. Thư viên Café Đông Tây: Nhà N11A, Trần Quý Kiến, Cầu Giấy, Hà Nội:
- 4. Sách Hà Nội: 245 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh.

In 2.000 cuốn, khổ 16x23cm tại Công ti Xí nghiệp In Nhà xuất bản Văn hóa Đân tộc, 128 C Đại La, Hà Nội. Số đẳng kí KHXB: 1004-2016/CXBIPH/30-30/DT. Quyết định xuất bản số: 1004-30/QĐXB/NXBDT do Nhà xuất bản Đân Trí cấp ngày 13/4/2016. Mặ số ISBN: 978-604-88-2759-5. In xong và nộp lưu chiểu năm 2016.



Những ngày lễ, tết trong năm ở nước ta đều có nguồn gốc và ý nghĩa nhân văn, gắn với tín ngường và phong tục từ xa xưa của người Việt, biểu thị quan niệm đạo đức, trình độ văn hóa, nền tàng kinh tế của cả một cộng đồng, góp phần tạo nên bàn sắc văn hóa riêng so với các quốc gia khác trên thế giới. Ngoài ra trong thời kì hội nhập, nhiều ngày lễ quốc tế đã được du nhập vào nước ta, trở nên quen thuộc đối với đông đảo người dân.

Vì vậy, cuốn sách TÌM HIỂU CÁC NGÀY LỄ TẾT TRONG NĂM ra đời nhằm góp phần giúp bạn đọc hiểu thêm về các ngày lễ, tết truyền thống để nâng cao vốn tri thức, cùng góp phần giữ gìn và duy trì những nét văn hóa đặc sắc của dân tộc và hiểu hơn các ngày lễ quốc tế trên bước đường hội nhập.



